TRONG SỐ NÀY

TIÊU ĐIỂM - SỰ KIỆN

4. **N**ghiên cứu khoa học: Một nghề cao quý
9. **Đ**ầu tư kinh doanh giáo dục: Phải nhằm mục tiêu đào tạo con người
12. **H**ai chương trình đạt chuẩn ABET đầu tiên của đại học VN
14. **Đ**HQG-HCM và SMU ký kết hợp tác
15. **V**iện Hàn lâm KH&CN Việt Nam và ĐHQG-HCM: Ưu tiên nghiên cứu Khoa học Vũ trụ và Công nghệ Sinh học
16. **N**hật Bản cấp vốn ODA cho nghiên cứu khoa học
18. **LNT** kỷ niệm 10 năm thành lập

KHOA HỌC - GIÁO DỤC

20. **M**ột số hệ thống xếp hạng đại học trên thế giới
25. **C**hâu Á đối mặt với quá trình đô thị hóa
26. **P**hần mềm chấm điểm trắc nghiệm tại chỗ
29. **N**hà toán học nữ đầu tiên được trao giải thưởng Fields
31. Mang ánh sáng đến cho người nghèo

VĂN HÓA - NGHỆ THUẬT

33. **H**ình tượng Bác Hồ trong thơ Viễn Phương
36. **N**hớ Tô Hoài
40. **C**huyện chữ chuyện nghĩa
42. **N**hững tháng ngày còn mãi
44. **D**a diết Trường Sa mùa hè 2014
46. **T**hơ: Nguyễn Ngọc Thu
47. **T**rò chuyện với "Dũng Khùng"
50. **N**gọc Trân và hai cuốn sách về nghề báo
53. **P**hận người sau tiếng hát
56. **Đ**iện ảnh thuần khiết ở Thụy Điển
58. **N**iêu cá kho Làng Vũ Đại
60. **Đ**ảo tôm hùm bình yên

NHỊP SỐNG TRẺ

62. **N**hững thủ khoa ĐHQG-HCM năm 2014
65. **B**ánh xe lăn trên chặng đường dài
66. **M**ột năm của những sinh viên 5 tốt
68. **L**ớn lên từ kỳ thực tập ở Singapore
70. **M**ùa tựu trường của du học sinh Việt
72. **K**ý túc xá ĐHQG-HCM: Đáp ứng được nhu cầu của sinh viên
74. **10** lời khuyên dành cho tân sinh viên
77. **IMO** 2014: Đội tuyển VN giành 6 huy chương
78. **Đ**ừng để hụt hẫng từ năm thứ nhất
80. **N**hững khán đài đặc biệt

SỐ 163. 2014
ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tổng biên tập
Nguyễn Văn Hà

Tổ chức bản thảo:
Phạm Hữu Nghĩa
Đoàn Thị Minh Châu

Trình bày:
Đặng Đức Lợi

Bản tin ĐHQG TP.HCM: Giấy phép xuất bản số 2900/BC-GPXB do Bộ VHTT cấp ngày 29-9-1997. **Bài vở, thư từ xin gửi về:** Phòng 426, Nhà điều hành ĐHQG-HCM, Khu phố 6, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP.HCM. Điện thoại: 08.3724.2181-1351, Email:bantindhqg@vnuhcm.edu.vn Website: www.vnuhcm.edu.vn. In tại Công ty TNHH MTV in Nhân dân, TP.HCM

Nghiên cứu khoa học:

Một nghề cao quý

Giáo sư Đặng Lương Mô sinh năm 1936, đỗ Tiến sĩ Khoa học Công nghệ Đại học Tokyo, Nhật Bản năm 1968. Ông là giáo sư có thâm niên và uy tín của Đại học Khoa học Sài Gòn (nay là Trường ĐH Khoa học Tự nhiên ĐHQG-HCM), Học viện Quốc gia Kỹ thuật (nay là Trường ĐH Bách khoa ĐHQG-HCM), Đại học Hosei (Tokyo, Nhật Bản)... Hiện nay ông là cố vấn của Giám đốc ĐHQG-HCM.

Nhân dịp khai giảng năm học mới (2014-2015), Giáo sư Đặng Lương Mô đã dành cho *Bản tin ĐHQG-HCM* buổi trò chuyện xung quanh chủ đề đạo đức trong nghiên cứu khoa học, một chủ đề không bao giờ cũ trong môi trường hàn lâm chuyên nghiệp.

Đoàn Châu *thực hiện*

**** Thưa Giáo sư, NCKH là một nghề. Hẳn nghề này có chuẩn mực đạo đức của nó. Giáo sư có thể cho biết đạo đức trong nghiên cứu khoa học (ĐĐKH) là gì?***

- Đúng vậy! Nghiên cứu khoa học (NCKH) là một nghề. Có thể nói đó là một nghề cao quý, bởi NCKH là để sáng tạo tri thức, góp phần làm phong phú thêm cho kho tàng hiểu biết của nhân loại. Nghề nào cũng vậy, nếu không có những quy chuẩn về tác phong hành nghề, về trách nhiệm hành nghề, về đạo đức nghề nghiệp, sẽ làm cho xã hội bị rối. Lấy ví dụ, một tài xế xe khách liên tỉnh say xỉn vừa lái xe vừa ngủ gật, thì khó có thể bảo đảm an toàn cho hàng chục hành khách trên xe được.

NCKH là một nghề tương đối mới. Khó có thể nói là nó bắt đầu từ bao giờ. Nhưng nếu coi hoạt động công bố công trình NCKH là sự khởi đầu cho việc xã hội nhìn nhận đây là một nghề, thì nghề NCKH mới chỉ có được khoảng 350 năm nay mà thôi. Từ đó các nhà nghiên cứu đã lấy làm phương châm những chuẩn mực sau: *chân thực* (truth), *trung thực* (honesty), *chính xác* (accuracy), *tin cậy* (trust), *tôn trọng* (respect).

Trong những năm gần đây, có lẽ một phần vì sự tiến bộ của khoa học công nghệ đã đạt tốc độ gấp nhiều lần so với thời kỳ nghề NCKH còn sơ khai, cho nên có thể đã phần nào có sự lơ là, lỏng lẻo đối với những chuẩn mực vừa kể chăng. Chứng cớ là mới 5 năm trước đây thôi, vào năm 2009, ở Mỹ, nơi mà có lẽ ít ai không nhìn nhận là hiện đang ở đỉnh cao của nền khoa học công nghệ thế giới, đã thấy xuất hiện một cuốn sách nhỏ tựa là *On Being a Scientist - A Guide to Responsible Conduct in Research* (Để làm một nhà khoa học - chỉ nam cho cách hành xử có trách nhiệm trong nghiên cứu). Cuốn sách là kết tinh của sự hợp tác giữa bốn cơ quan nghiên cứu cấp quốc gia của Mỹ: Viện Hàn lâm Khoa học Quốc gia, Viện Hàn lâm Công nghệ Quốc gia, Viện Y học và Hội đồng Nghiên cứu Quốc gia.

Một cuốn sách bằng nửa khổ

A4, chỉ vẻn vẹn khoảng sáu chục trang, nhưng do một ủy ban gồm 12 nhân vật đáng kính nể, 8 bậc giáo sư lão thành từ những trường đại học danh tiếng hàng đầu ở Mỹ và 4 nhà nghiên cứu thượng thặng của các cơ sở nghiên cứu danh tiếng bậc nhất của Mỹ biên soạn. Ủy ban còn được sự hỗ trợ của một tổ giúp việc gồm 9 chuyên gia tư vấn tên tuổi nữa.

Ngay ở phần *Lời nói đầu*, những chuẩn mực nêu trên được diễn tả rõ ràng: Sự nghiệp khoa học được xây dựng trên cơ sở của sự tin cậy. Xã hội tin các kết quả NCKH là trung thực và phản ánh chính xác công trình của nhà nghiên cứu. Nhà nghiên cứu cũng tin đồng nghiệp của mình đã thận trọng thu thập dữ liệu, đã dùng những kỹ thuật phân tích và thống kê thích đáng, đã báo cáo kết quả một cách chính xác, và đã đối xử với công trình của người khác bằng lòng tôn trọng. Khi niềm tin này bị lệch lạc và khi những chuẩn mực chuyên nghiệp về khoa học bị vi phạm, thì không những chính các nhà nghiên cứu bị công kích, bị sỉ nhục, họ còn cảm thấy nền móng nghề nghiệp của họ đã bị hủy hoại, bị rục nát. Điều này tác động mạnh đến quan hệ giữa khoa học và xã hội.

**** Theo Giáo sư, đâu là những biểu hiện vi phạm ĐĐKH và hậu quả của nó?***

- Có nhiều hình thức vi phạm ĐĐKH, nhưng tựu trung tất cả đều là những hình thức gian lận (cheating). Có thể chia các gian lận này thành ba loại, theo sự phân chia của Cơ quan Công ích Khoa học Quốc Gia (National Science Foundation, NSF) của Mỹ, như sau:

Đạo văn hoặc đạo tác (plagiarism). Đây là trường hợp sao chép cả một tác phẩm của người khác, hoặc chỉ sao chép một phần, thậm chí chỉ một câu, trong tác phẩm của người khác mà không ghi chú dẫn dụng (reference) thỏa đáng.

Tự tạo hoặc tự tác (fabrication). Nói nôm na là "bịa đặt", là "dối trá", nghĩa là không làm nghiên cứu nhưng bịa ra kết quả rồi viết báo cáo như đã thực sự đạt được kết quả như vậy. Có một từ Hán Việt đúng nghĩa cho trường hợp này, người Nhật dùng và tự điển Hán Việt cũng thấy có, là "niết tạo" nghĩa là "bịa chuyện", "nặn chuyện", thật đúng cho trường hợp này, chỉ tiếc rằng nó chưa thông dụng trong tiếng Việt.

Ngụy tạo hoặc ngụy tác (falsification). Nói nôm na đây cũng là "dối trá" bằng cách "uốn nắn", "tẩy xóa", "sửa chữa" kết quả thí nghiệm, thực nghiệm. Ở đây cũng có một từ Hán Việt thích hợp là "cải thoán", nghĩa là "sửa văn, chữa văn"; từ này cũng chưa thông dụng trong tiếng Việt.

Trong ba loại gian lận kể trên, chỉ có loại thứ nhất, plagiarism

(đạo văn, đạo tác), là có quan hệ đến quyền tác giả của người khác. Hai loại còn lại, fabrication (tự tạo, tự tác, "niết tạo") và falsification (ngụy tạo, ngụy tác, "cải thoán"), chỉ liên quan tới chính người gian lận.

Ngày nay, nhờ sự phát triển của công nghệ thông tin, tất cả tác phẩm, công trình đã in ấn, công bố, đều có thể tiếp cận được qua mạng Internet. Đã xuất hiện rất nhiều công cụ công nghệ thông tin để kiểm tra đạo văn/đạo tác (plagiarism checker). Nhờ những công cụ này, việc kiểm tra đạo văn/đạo tác trở nên khá đơn giản và nhanh chóng. Nhưng, với hai loại gian lận gọi là fabrication và falsification thì việc phát hiện phải do chính các nhà khoa học giàu kinh nghiệm nghiên cứu, có con mắt nhìn chính xác kết quả báo cáo, có công tâm trong việc phán đoán hư thực... thì mới phát hiện được.

**** Trong mấy năm gần đây, ở Việt Nam, giới học thuật và giới truyền thông phát hiện và đăng tải khá nhiều vụ "đạo" luận án tiến sĩ, sao chép công trình khoa học của người khác. Giáo sư nghĩ thế nào về hiện tượng này?***

Suy nghĩ của tôi đối với các vụ đạo văn, đạo tác như vậy có thể tóm tắt giống như mấy câu đã trích dẫn từ tập sách nhỏ đề cập ở trên.

Đây là một vấn đề đau lòng: đó là vi phạm đạo đức, sai đạo lý, và là tội phạm nữa. Vì thế, không thể không có những biện pháp ngăn ngừa và không thể né tránh không xử lý nghiêm minh được.

> **"Xã hội tin các kết quả NCKH là trung thực và phản ánh chính xác công trình của nhà nghiên cứu (...). Khi niềm tin này bị lệch lạc và khi những chuẩn mực chuyên nghiệp về khoa học bị vi phạm, thì không những chính các nhà nghiên cứu bị công kích, bị sỉ nhục, họ còn cảm thấy nền móng nghề nghiệp của họ đã bị hủy hoại, bị rục nát."**

**** Một hiện tượng phổ biến ở các trường đại học Việt Nam hiện nay là khá nhiều sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh chủ yếu sử dụng giáo trình, tài liệu bằng bản copy. Như thế liệu họ có vi phạm ĐĐKH không, thưa Giáo sư?***

Trong điều kiện vật chất còn thiếu thốn ngày nay tại Việt Nam, việc có thể tiếp cận tài liệu nghiên cứu bằng sách/tài liệu gốc là khá khó, nên dùng tài liệu copy/photocopy là việc khó tránh khỏi. Nhưng, cần ý thức rằng việc làm này là sai trái, là vi phạm quyền tác giả. Tuy nhiên, đây không phải là vấn đề "bó tay".

Đại bộ phận sách gốc đều có ghi câu cảnh báo tương tự như dưới đây.

(a) Mọi quyền được bảo lưu. Sách này, hay bất cứ một phần nào của sách, đều không được phép phúc chế dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý của nhà xuất bản bằng văn thư (All rights reserved. This book, or any parts there of, may not be reproduced in any form without written consent from the publisher).

(b) Sách này hay bất cứ phần nào của sách đều bị cấm phúc chế hay chuyển tải thành bất cứ hình thức nào bằng bất cứ phương tiện nào, điện tử hay cơ khí, kể cả photocopy, microfilm, ghi âm, hay bằng bất cứ phương thức tàng trữ hay phục hồi nào, nếu không được nhà xuất bản cho phép trước bằng văn thư (Neither this book nor any part may be reproduced or transmitted in any form or by any means, electronic or mechanical, including photocopying, microfilming and recording, or by any information or retrieval system, without prior permission in writing from the publisher).

(c) Trừ trường hợp được Luật Bản quyền của Hoa Kỳ cho phép, không một phần nào của sách này được phúc chế hay phân phối dưới bất cứ dạng nào bằng bất cứ phương tiện nào, hay tàng trữ bởi một cơ sở dữ liệu hay hệ thống phục hồi nào, mà không được nhà xuất bản cho phép trước (Exept as permitted by the United States Copyright law, no part of this publication may be reproduced or transmitted in any form or by any means, or stored in a data base or retrieval system, without the prior permission of the publisher).

Xem như trên, nếu được sự

Lịch sử NCKH

Những học báo khoa học đầu tiên xuất hiện vào năm 1665 với sự ra đời gần như đồng thời một cách ngẫu nhiên của hai học báo. Đó là tờ Journal des Savants (Học báo của các nhà bác học) ở Pháp, số đầu tiên ra ngày 5/1/1665, và tờ Philosophical Transactions of the Royal Society of London (Kỷ yếu Triết học của Hội Hoàng gia London) ở Anh, số đầu tiên xuất bản ngày 6/3/1665. Như vậy lịch sử luận văn khoa học mới chỉ có khoảng ba thế kỷ rưỡi.

(Đặng Lương Mô, *Viết luận văn khoa học bằng tiếng Anh*, NXB ĐHQG-HCM, năm 2009, trang 24)

đồng ý của nhà xuất bản, hoặc nếu theo đúng các quy định của Luật Bản quyền của nơi sách gốc được in ra, thì việc copy một phần của cuốn sách/tài liệu tham khảo không phải là không thể được.

**** Khi so sánh việc vi phạm ĐĐKH của sinh viên Việt Nam học ở các nước phát triển và ở trong nước, có người cho rằng ĐĐKH phụ thuộc khá lớn vào môi trường giáo dục, Giáo sư nghĩ gì về điều này?***

Về vấn đề sinh viên Việt Nam du học ở nước ngoài, tôi không thể phán xét được. Trước nhất, tôi không có trong tay bất cứ tài liệu, tư liệu nào về vấn đề vi phạm ĐĐKH của sinh viên người Việt du học ở nước ngoài. Thứ hai, đối với sinh viên ở trong nước, tôi cũng chỉ có một số kinh nghiệm rất ít qua sự hợp tác trong giảng dạy ở bậc cao học, hoặc tham gia hội đồng bảo vệ luận văn thạc sĩ.

Nói tóm tắt, cách tổ chức giảng dạy và hướng dẫn nghiên cứu ở vài đại học tôi có quan hệ ít nhiều tại TP.HCM khác nhiều so với cách làm ở các đại học Nhật Bản. Phương thức ở Việt Nam có thể coi là "bán thời gian", nghĩa là học viên cao học, nghiên cứu sinh chỉ đến trường hoặc đến lớp vào những giờ lên lớp nghe giảng, còn để làm nghiên cứu thì tôi không thấy họ được bố trí nơi chốn để ngồi đó đọc sách, trao đổi với thầy hướng dẫn hoặc bạn đồng học. Ở Nhật Bản thì ngược lại, mỗi học viên cao học, nghiên cứu sinh, ngay cả sinh viên năm thứ tư bậc cử nhân/kỹ sư trong giai đoạn viết luận văn tốt nghiệp, cũng đều được bố trí chỗ ngồi làm việc trong phòng thí nghiệm của giáo sư hướng dẫn. Ở đó, sinh viên sẽ phải có mặt suốt ngày trừ những giờ lên lớp nghe giảng bài, hoặc đi làm thực nghiệm/thí nghiệm ở chỗ khác. Sinh viên có cơ hội trao đổi hằng ngày không những với giáo sư hướng dẫn, mà còn với các bạn đồng học, các sinh viên đàn anh nữa. Như vậy, cũng là 2 năm của chương trình cao học, hay 3 năm của chương trình tiến sĩ, nhưng "mật độ" làm việc, thời gian "tịnh" dành cho việc nghiên cứu khác nhau nhiều. Có thể nhờ có cơ hội làm việc với mật độ cao như vậy, đồng thời được tiếp xúc, trao đổi nhiều với thầy và bạn để phát triển, họ đã phần nào tránh xa được những hành vi bất chính, như đạo tác/đạo văn chăng?

Còn đối với sinh viên dưới bậc cao học, tôi chỉ có thể có vài nhận xét có tính bàng quan về cơ sở vật chất và sự đáp ứng của nó đối với cơ hội học tập của sinh viên.

Phải thành thực nhìn nhận rằng nhiều đại học ở TP.HCM có cơ sở vật chất thiếu thốn, nhất là không có những không gian dành riêng cho sinh viên để sinh hoạt và học tập hằng ngày.

Chỉ riêng về điểm này thôi, quả thật "môi trường" giáo dục đang có vấn đề lớn cần được chấn chỉnh ngay trước khi làm những cải cách khác.

**** Nhiều người nhận xét, việc đạo văn, vi phạm Luật Bản quyền là căn bệnh khá nhức nhối trong giáo dục và đào tạo ở Việt Nam, theo Giáo sư cần phải làm gì để có thể chữa dứt căn bệnh này, nhất là trong môi trường đại học?***

Với câu hỏi này, tôi đã có ít nhiều đề cập trong các câu trả lời ở trên. Để cho câu trả lời được trọn vẹn, dưới đây sẽ tóm lược những gì nên làm bằng những khuyến cáo cụ thể.

Trước nhất, phải cải thiện môi trường giáo dục ở đại học, từ cơ sở vật chất (trường sở, phòng ốc, thư viện, các phương tiện trợ giúp đào tạo/học tập bằng công nghệ thông tin), như đã nói ở trên, cho đến cải thiện chất lượng giáo dục. Cơ sở vật chất thì dễ dàng đánh giá một cách định lượng. Chất lượng giáo dục cũng cần phải áp dụng một phương

> **Đạo văn: đó là vi phạm đạo đức, sai đạo lý, và là tội phạm nữa.**

pháp định lượng minh bạch. Một trong những chỉ số định lượng minh bạch nhất cho chất lượng đào tạo là tỷ lệ thầy/trò và tư cách (qualification) thầy. Tỷ lệ thầy (có học vị Tiến sĩ) /trò được cho là đạt yêu cầu là lớn hơn 1/20.

Thứ hai, nâng cao chất lượng đào tạo bằng nhiều cách:

- Nâng tỷ lệ thầy/trò. Nếu áp dụng công thức tỷ lệ thầy/trò như nói ở trên, thì đó chỉ là để hội đủ quy định tiêu chuẩn về chất lượng mà thôi. Muốn tốt hơn, thì tỷ lệ này cần được tăng lên nữa. Lấy ví dụ, Đại học Tokyo hiện nay có hai khoa thuộc hệ điện: Khoa Điện - Điện tử (ĐĐT) và Khoa Điện tử - Tin học (ĐTTH). Khoa ĐĐT có định số sinh viên (chỉ tiêu) là 150 người, và Khoa ĐTTH, 80 người; cộng lại là 230 người. Tính tổng số sinh viên cho 2 năm học là 460 người (Các khoa chuyên môn của ĐH Tokyo chỉ quản lý và giảng dạy cho 2 năm cuối của chương trình 4 năm). Nhưng tổng số thầy là 54 người thuộc ba cấp (gồm 33 giáo sư, 19 phó giáo sư và 2 giảng sư, tất cả đều có học vị tiến sĩ), không kể các thầy ở các cấp khác. Như vậy, chỉ tính các thầy có học vị tiến sĩ, thì tỷ lệ thầy/trò là 1/8,5, nghĩa là tốt hơn yêu cầu gấp 3,25 lần.

- Nâng cao ý thức quy thuộc của thầy với nơi phục vụ chính bằng chế độ đãi ngộ xứng đáng. Hạn chế việc đi dạy ở các trường khác ngoài nơi phục vụ chính. Lấy ví dụ Đại học Hosei, Tokyo, nơi tôi đã làm giáo sư 20 năm, thì quy định của trường là chỉ chấp nhận cho đi dạy ở trường khác nhiều nhất là 2 tiết/tuần. Lý do là ở trường chính, ngoài công tác giảng dạy ở bậc đại học, giảng viên còn phải hướng dẫn nghiên cứu ở bậc thạc sĩ và bậc tiến sĩ. Việc hướng dẫn này cũng được quy đổi thành số tiết nhất định rồi.

- Nâng cao chất lượng thầy bằng cách giảm bớt gánh nặng lên lớp giảng bài đồng thời khích lệ nghiên cứu sáng tạo có thù lao xứng đáng. Ví dụ ở Đại học Hosei, số tiết lên lớp bắt buộc của một giáo sư chỉ là 4 tiết/tuần. Người ta quan niệm rằng 1 tiết lên lớp giảng bài cần đến 3 tiết chuẩn bị và 1 tiết kiểm tra. Như vậy số thời gian dành cho 4 tiết lên lớp là 20 tiết lao động. Số thời gian còn lại, giảng viên có thể hướng dẫn nghiên cứu sau đại học hoặc dùng cho những hoạt động nghiên cứu khác. Ngoài ra, hằng năm, mỗi giảng viên đều được phân bổ một ngân khoản nghiên cứu và có thể ký những hợp đồng nghiên cứu với các doanh nghiệp ngoài đại học để có thêm tiền nghiên cứu, nhất là để đóng góp cho xã hội.

- Tạo điều kiện cho thầy giao lưu với các cơ sở giáo dục và nghiên cứu nước ngoài bằng cách (1) Cấp chi phí đầy đủ cho mỗi thầy hằng năm phát biểu công trình nghiên cứu ít nhất một lần ở nước ngoài, và hai lần ở trong nước. (2) Chừng 5 năm một lần cho thầy nghỉ sabbatical dài hạn (6 tháng tới 1 năm) làm nghiên cứu/giảng dạy ở một đại học nước ngoài để hội nhập và phát triển.

**** Trả lời phỏng vấn báo* Thanh Niên *ngày 11/9 vừa qua, Giáo sư Ngô Bảo Châu có nói: "Từ năm 2000 đến nay là giai đoạn phục hồi cả về số lượng và chất lượng công trình khoa học. Nhưng có những cái mình chưa phục hồi được là cái sự trong sạch - liêm chính trong khoa học và giảng dạy", Giáo sư nghĩ gì về điều này ạ?***

Tôi không đọc bài báo *Thanh Niên* ngày 11/9 nên không hiểu "giai đoạn phục hồi về số lượng và chất lượng công trình khoa học" là ý gì, nhưng cụm từ "cái chưa phục hồi được là sự trong sạch - liêm chính trong khoa học và giảng dạy" thì hoàn toàn đồng quan điểm với những gì tôi trả lời ở trên đây.

**** Giáo sư có lời khuyên nào cho sinh viên khi đi vào con đường khoa học?***

Con đường khoa học tuy không hiểm nghèo như nghề binh gia thời chiến, không đòi hỏi sự khôn khéo, sự tinh tế trong cạnh tranh trên thương trường như nghề kinh doanh, không vất vả hai sương một nắng như nghề đồng áng, nhưng cũng có nhiều khó khăn, nhiều chông gai, cần đến ý chí phấn đấu kiên trì, tinh thần làm việc nghiêm túc, và nhất là phải tôn trọng những quy chuẩn đặc trưng của ngành nghề như đã nói trong mấy câu trả lời trên. Mặc dầu vậy, nghề khoa học không phải là nghề bạc bẽo. Muốn làm giàu thì khó ("phi thương bất phú") nhưng nếu làm tốt, nghề khoa học cũng bù đắp cho người hành nghề đủ nhu cầu sống, mang lại sự mãn nguyện, thậm chí làm cho tinh thần phấn khởi mỗi khi giải quyết thành công một khó khăn nào đó trong sự nghiệp nghiên cứu ■

Đầu tư - kinh doanh giáo dục:
Phải nhằm mục tiêu ĐÀO TẠO CON NGƯỜI

Nguyễn Nguyễn
(Trường ĐH KHXH&NV)

Sau hơn hai thập niên thực hiện xã hội hóa giáo dục, nền giáo dục nước ta đã có những thay đổi đáng kể về diện mạo và cấu trúc, trong đó, tỷ lệ người học ở các trường thuộc hệ thống ngoài công lập tăng theo thứ tự từng bậc học: phổ thông là 6,55%, cao đẳng là 10%, đại học là 13,8%. Tỷ lệ này, như các chuyên gia dự báo, sẽ còn cao hơn nữa trong thời gian tới, nhất là ở bậc đại học, vì hệ thống đại học công lập chỉ đáp được khoảng 20% nhu cầu lượng thí sinh đại học hàng năm. Mặt khác, hiện tượng nhiều hộ gia đình trung lưu sẵn sàng chi tiền cho con em mình theo học các trường đẳng cấp "quốc tế" hoặc du học tại chỗ, du học nước ngoài cũng trở nên khá phổ biến.

Rõ ràng ở nước ta đang hình thành một thị trường giáo dục rất màu mỡ, tiềm năng và thị trường này ngày càng thu hút những nhà đầu tư cả nội địa lẫn ngoại quốc vào cuộc kinh doanh, theo quy luật cung cầu của thị trường.

Vấn đề đặt ra cho các nhà quản lý và đầu tư giáo dục hiện nay không phải là chấp nhận hay không chấp nhận hình thái đầu tư - kinh doanh giáo dục mà là ở chỗ làm sao cho hoạt động đầu tư - kinh doanh giáo dục phải "đạo" nhất, đạt hiệu quả tốt nhất.

Đã kinh doanh thì không thể không tính đến lợi nhuận, dù là kinh doanh giáo dục. Cuối mỗi năm, các trường đều có báo cáo tài chính để công khai hiệu quả "kinh doanh" của mình. Trường càng có danh tiếng, lợi nhuận càng cao, chẳng hạn, lợi nhuận trên vốn của Đại học Oxford là 6,7%, Đại học Harvard là 16%, Đại học Yale là 17,2 %... Nhưng điều quan trọng là phần lớn lợi nhuận ấy đều được dùng vào việc tái đầu tư nhà trường để phục vụ tốt hơn cho những thế hệ học tập tiếp sau.

Lợi nhuận không phải là cứu cánh của các nhà đầu tư - kinh doanh giáo dục chân chính. Mục tiêu của đầu tư - kinh doanh giáo dục thường cao cả, sâu rộng và lâu bền hơn các hình thái đầu tư - kinh doanh khác. Đó là góp phần nâng cao dân trí, trang bị kiến thức, kỹ năng cho thế hệ trẻ để họ trở thành những cá nhân tự chủ, sống đàng hoàng tử tế bằng chính sức lao động của mình. Nếu xa rời mục tiêu đào tạo con người thì đầu tư - kinh doanh giáo dục rất dễ trở thành mối nguy hại cho phong hóa, tinh thần của đất nước.

Đầu tư - kinh doanh giáo dục là đầu tư - kinh doanh một loại hàng hàng hóa đặc biệt. Đó là con người. Họ vừa là nguyên liệu vừa là sản phẩm. Khi là "nguyên liệu" họ có quyền lựa chọn "xí nghiệp, nhà máy" mà mình yêu thích và tin cậy. Khi là "sản phẩm" họ lại tham gia, tác động vào tiến trình kinh tế, chính trị, xã hội của đất nước. Do vậy, phải có một guồng máy quản lý và "sản xuất" phù hợp với loại hàng hóa này.

Không hẳn ai có tiền, có đất cũng có thể đứng ra đầu tư - kinh doanh giáo dục; không hẳn ai có bằng cấp, học vị cũng có thể làm hiệu trưởng, hiệu phó nhà trường; mà đó phải là những người có nhân tâm, đạo đức, có tầm văn hóa cao, dám sống chết với sự nghiệp trồng người. Không thể cơ sở giáo dục muốn dạy gì, đào tạo thế nào, cấp bằng ra sao cũng được; mà các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức xã hội phải có hệ thống tiêu chí, phương pháp kiểm định, đánh giá chất lượng một cách khách quan, chặt chẽ. Chính tình trạng lủng củng trong nội bộ hội đồng quản trị và tình trạng lẫn lộn vàng thau ở một số trường đại học dân lập đã khiến xã hội bất an về chất lượng, hiệu quả giáo dục nói chung và giáo dục đại học nói riêng ở nước ta hiện nay.

Đầu tư - kinh doanh giáo dục đòi hỏi phải có tầm chiến lược lâu dài, với những bước đi phù hợp, chắc

Xếp hạng ĐH thế giới 2014 theo QS

Theo Bảng xếp hạng các trường đại học hàng đầu thế giới 2014 do công ty nghiên cứu giáo dục Quacquarelli Symonds (QS), Anh công bố, thì các trường đại học của Anh và Mỹ tiếp tục giữ 10 vị trí đầu tiên. Trong đó, Mỹ có 6 trường, Anh có 4 trường. Đứng đầu là Viện Công nghệ Massachusetts (MIT), các vị trí tiếp theo lần lượt thuộc về ĐH Cambridge, Imperial College London, Harvard, Oxford, Stanford, Viện Công nghệ California, Princeton và ĐH Yale.

Đây là năm thứ ba liên tiếp MIT - trường đại học nổi tiếng với những công trình nghiên cứu khoa học và công nghệ, được QS xếp ở vị trí đầu tiên trong danh sách này.

Đứng đầu châu Á là ĐH Quốc gia Singapore với thứ hạng 22, trong khi ĐH Tokyo, vốn được xếp đầu châu lục này trong các bảng xếp hạng của ĐH Giao thông Thượng Hải (Trung Quốc) và chuyên san Times Higher Education (Anh), chỉ đứng ở vị trí 31.

Cũng theo bảng xếp hạng của QS, các trường đại học của Mỹ chiếm phần lớn danh sách 200 trường đại học hàng đầu thế giới năm nay, với 51 trường. Đứng thứ hai trong danh sách này là Vương quốc Anh với 29 trường, tiếp theo là Đức với 13 trường. Hà Lan có 11 trường trong danh sách này, trong khi Canada và Nhật Bản cùng đóng góp 10 trường, và Australia có 8 trường.

QS cho biết tác động toàn cầu của các dự án nghiên cứu khoa học và kỹ thuật là yếu tố chính quyết định đến vị của các trường đại học trong danh sách 200 trường hàng đầu thế giới.

Bảng xếp hạng được thực hiện dựa trên bốn cơ sở chính đó là công tác nghiên cứu, giảng dạy, khả năng tìm được việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp và sự quốc tế hóa của trường.

Hà Giang *(tổng hợp)*

chắn; hướng đến việc vun đắp, xây dựng truyền thống - thương hiệu trong vài chục năm, thậm chí vài trăm năm chứ không phải chạy theo phong trào hay những mục tiêu thực dụng trước mắt.

Các trường đại học nổi tiếng trên thế giới đều được gầy dựng bởi những nhà kinh doanh tài ba, có tầm nhìn xuyên thế kỷ. Họ đến với giáo dục sau khi gặt hái được thành tựu to lớn trong những lĩnh vực đầu tư - kinh doanh khác. Họ đầu tư - kinh doanh giáo dục hoặc là để trả nghĩa cho đời vì đã mang lại sự thành đạt, giàu có cho mình hoặc vì muốn qua cửa ngõ giáo dục để quảng bá, củng cố thêm thương hiệu mà mình đang kinh doanh, sản xuất. Mục tiêu họ hướng đến là sau này, những thế hệ người thành đạt từ trường họ sẽ quay về phục vụ và đóng góp cho doanh nghiệp của mình, cho trường học do mình sáng lập.

Hiện nay ở nước ta bắt đầu xuất hiện nhiều doanh nhân có nhiệt tình và tâm huyết như vậy khi quyết định đầu tư cho lĩnh vực giáo dục. Tuy nhiên, không ít người đầu tư theo kiểu "lướt sóng", bất chấp thực lực, đạo đức kinh doanh và quy chế đào tạo, vội vàng khai trường, mở lớp rồi cũng vội vàng đóng cửa, tháo chạy, để lại bao hệ luỵ và bức xúc trong xã hội.

Chủ trương xã hội hoá giáo dục và phát triển kinh tế thị trường tất yếu làm nảy sinh hình thái đầu tư - kinh doanh giáo dục. Hình thái đầu tư - kinh doanh này còn khá mới mẻ và đặc thù nên cũng cần có những quy chế và điều kiện tương thích từ phía cơ quan chủ quản và cơ quan nhà nước để nó phát triển lành mạnh, đúng hướng, mang lại lợi ích thiết thực cho xã hội, cho người học tập và nhà đầu tư ■

Xúc tiến thành lập Trung tâm Thái Lan học

Chiều 26/8, PGS.TS Võ Văn Sen, Hiệu trưởng Trường ĐH KHXH&NV đã đón tiếp và làm việc với bà Panpimon Suwannapongse, Tổng Lãnh sự Thái Lan tại TP.HCM. Trong buổi gặp gỡ, bà Panpimon Suwannapongse cho biết Tổng Lãnh sự đã vận động thêm được học bổng học tiếng Thái cho sinh viên của trường.

Theo đó, ngân hàng Bangkok cấp 4 suất học bổng, các doanh nghiệp tài trợ từ 6-8 suất học bổng. Trong tương lai, số học bổng có thể tăng cố định 20 suất/năm. Bà Tổng Lãnh sự cũng đề cập việc thành lập của Trung tâm Thái Lan học tại Trường ĐH KHXH&NV và mong muốn trung tâm sẽ sớm đi vào hoạt động trước lễ kỷ niệm 40 năm quan hệ ngoại giao Thái Lan - Việt Nam.

Phương Thanh

Khai giảng lớp đào tạo tiền tiến sĩ khóa 2

Ngày 9/9, Trung tâm Tiền tiến sĩ ĐHQG-HCM (Trung tâm) đã khai giảng khóa 2 lớp đào tạo tiền tiến sĩ cho 54 học viên, trong đó có 25 NCS ĐHQG-HCM thuộc Đề án 911 và 29 giảng viên đến từ các trường ĐH Thủ Dầu Một, ĐH Mở, ĐH Sư phạm Kỹ thuật, ĐH Công nghiệp, ĐH Kiến trúc, ĐH Quốc tế Miền Đông, ĐH Nông Lâm, CĐ Kỹ thuật Cao Thắng, CĐ Công Thương.

Các học viên sẽ được trang bị những kiến thức và kỹ năng thiết yếu để học tập và nghiên cứu trình độ thạc sĩ, tiến sĩ ở nước ngoài và trong nước, gồm kỹ năng học thuật, phương pháp NCKH, ngoại ngữ, văn hóa hội nhập, tiếp cận thông tin học bổng.

Được biết, Trung tâm được thành lập theo Quyết định số 878/QĐ-ĐHQG-TCCB ngày 30/7/2013 và được Bộ GD&ĐT giao nhiệm vụ bồi dưỡng ứng viên Đề án 911 theo Quyết định số 488/QĐ-GD&ĐT ngày 17/2/2014. Đây là đơn vị đa si với chương trình thiết kế theo chuẩn châu Âu.

Khánh lâm

IEI: Khai giảng năm học mới

Ngày 4/9/2014, Viện đào tạo Quốc tế ĐHQG-HCM (IEI) đã tổ chức Lễ tốt nghiệp Khóa 1 chương trình Quản trị Kinh doanh liên kết với trường ĐH Northampton, Anh (BMA - Northampton) và khai giảng năm học 2014-2015.

10 tân thạc sĩ được cấp bằng quốc tế theo chương trình được kiểm soát chất lượng bởi hệ thống ĐHQG-HCM và Tổ chức chính phủ vương quốc Anh về bảo đảm chất lượng giáo dục bậc đại học (QAA).

Năm học này, IEI chào đón 100 tân sinh viên, học viên chuyên ngành Quản trị Kinh doanh, Công nghệ thông tin và Quản trị Nhà hàng - Khách sạn.

Tại buổi lễ, IEI công bố giảm 20-50 % học phí/ năm cho 13 tân sinh viên có điểm đầu vào xuất sắc.

Các tân thạc sĩ Khóa 1 BMA - Northampton.

Đoàn Châu

Khai giảng Chương trình thạc sĩ Quản lý Công

Sáng 15/9/2014, Trường ĐH Quốc tế đã khai giảng "Chương trình thạc sĩ Quản lý Công khóa 1 - Đề án đào tạo lãnh đạo trẻ cho địa phương". Đây là chương trình do trường Đại học Quốc tế và Văn phòng các chương trình ĐHQG-HCM phối hợp tuyển sinh và đào tạo.

Chương trình này được biên soạn theo chương trình của các trường đại học tiên tiến trên thế giới trong lĩnh vực quản lý công. Chương trình sẽ trang bị học viên những kiến thức và kỹ năng chuyên môn cần thiết cho vị trí lãnh đạo, phù hợp với từng địa phương và điều kiện chuyên biệt của mỗi học viên.

Các học viên cũng sẽ được huấn luyện các kỹ năng mềm và tiếng Anh để đáp ứng yêu cầu giao tiếp trong quá trình hội nhập quốc tế.

CTV

Hai chương trình đạt chuẩn ABET đầu tiên của đại học VN

Ngày 11/9, ĐHQG-HCM công bố ngành Khoa học Máy tính và ngành Kỹ thuật Máy tính của Khoa Khoa học và Kỹ thuật Máy tính Trường ĐH Bách khoa được công nhận đạt chuẩn mức 3 của ABET giai đoạn 2014-2020. Đây là mức công nhận cao nhất mà ABET dành cho ĐHQG-HCM và các trường thành viên trong quá trình hội nhập đại học khu vực và thế giới.

Ánh Tân

Đánh giá theo chuẩn ABET là sự chọn lựa phổ biến của các trường ĐH hàng đầu thế giới như Harvard, Stanford, MIT, The Johns Hopkins...

ABET - chứng nhận chuẩn toàn cầu

Để được công nhận chuẩn ABET, các chương trình đào tạo phải đạt được 8/8 tiêu chuẩn nghiêm ngặt của tổ chức này, bao gồm: sinh viên, mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra, nội dung chương trình, giảng viên, cơ sở vật chất thiết bị phục vụ đào tạo, nỗ lực cải tiến liên tục, sự hỗ trợ của hệ thống đối với chương trình.

Ngoài ra, mỗi chương trình đào tạo còn phải đạt các tiêu chuẩn về kiến thức, năng lực nghề nghiệp của sinh viên tốt nghiệp.

Hội đồng kiểm định ABET gồm 4 ủy ban với các kiểm định viên là các chuyên gia đầu ngành về các lĩnh vực liên quan hoặc đến từ các công ty hàng đầu của Mỹ.

Một thành viên trong đoàn đánh giá ngoài cho biết: "ABET là chuẩn quốc tế, các chương trình đạt được dù ở quốc gia nào thì cũng phải có chất lượng tương ứng. Do đó, các yếu tố như bối cảnh thực tế, đặc thù vùng miền... sẽ không được tính đến".

Sinh viên tốt nghiệp từ các chương trình có kiểm định của ABET sẽ được công nhận đạt chuẩn về kiến thức, kỹ năng, thái độ nghề nghiệp trên phạm vi quốc tế. Từ đó, họ có cơ hội thuận lợi trong việc tham gia các hiệp hội nghề nghiệp, được cấp chứng chỉ hành nghề, được vay vốn học tập hoặc xin học bổng từ chính phủ, doanh nghiệp và các

Đoàn kiểm định ABET làm việc tại trường ĐH Bách khoa ĐHQG-HCM.

ABET - Tổ chức kiểm định uy tín quốc tế

ABET (Accreditation Board for Engineering and Technology) là Hội đồng Kiểm định khối ngành Kỹ thuật và Công nghệ được thành lập bởi các Hiệp hội ngành nghề tại Mỹ từ năm 1932. Đây là tổ chức kiểm định có uy tín trong cộng đồng quốc tế, được công nhận bởi Ủy ban Kiểm định Đại học của Mỹ và các tổ chức kiểm định khác.

Hội đồng của ABET gồm 4 ủy ban: Ủy ban Kiểm định các chương trình Khoa học ứng dụng, Ủy ban Kiểm định các chương trình Máy tính, Ủy ban Kiểm định các chương trình Kỹ thuật, Ủy ban Kiểm định các chương trình Công nghệ.

Chuẩn ABET gồm ba mức: mức 1 có giá trị 2 năm; mức 2 sau 2 năm phải gửi báo cáo tự đánh giá để thẩm định lại; và mức 3 có giá trị 6 năm.

Hiện nay có trên 3.100 chương trình của 670 trường đại học ở 24 quốc gia trên thế giới được kiểm định bởi ABET.

Ở khu vực Đông Nam Á, ngoài VN còn có các nước đã được kiểm định ABET, gồm Indonesia (3 chương trình), Philippines (33 chương trình) và Singapore (1 chương trình).

tổ chức phi chính phủ.

Chuẩn ABET cũng là điều kiện và thước đo để thực hiện việc chuyển đổi tín chỉ, chương trình đào tạo giữa các đại học trên thế giới.

ĐHQG-HCM hướng đào tạo theo chuẩn quốc tế

ThS. Phạm Thị Bích, Phó giám đốc Trung tâm Khảo thí và Đánh giá Chất lượng Đào tạo ĐHQG-HCM, cho biết: "Từ năm 2008, Khoa Khoa học và Kỹ thuật Máy tính Trường ĐH Bách khoa đã triển khai thực hiện chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn ABET trong khuôn khổ dự án Tăng cường năng lực nghiên cứu và đào tạo do các chuyên gia ABET tư vấn. Tháng 11/2013, các chuyên gia ABET đã kiểm định hai chương trình trên. Đây là hai chương trình đầu tiên của đại học VN được kiểm định và đạt chuẩn mức 3 của ABET".

Ngoài ra, từ năm 2009-2013, ĐHQG-HCM đã có 11 chương trình được đánh giá theo AUN-QA (Mạng lưới các trường đại học Đông Nam Á), trong đó có một chương trình được đánh giá theo dự án hợp tác giữa AUN và Cơ quan Trao đổi Hàn lâm Đức (DAAD). Các chương trình tham gia đánh giá khá đa dạng, tiêu biểu cho lĩnh vực đào tạo chuyên sâu của ĐHQG-HCM: xã hội nhân văn, khoa học tự nhiên, kỹ thuật và kinh tế.

Theo bà Phạm Thị Bích, trong 3 tháng cuối năm 2014, ĐHQG-HCM sẽ có thêm 5 chương trình được đánh giá theo AUN. Đồng thời ĐHQG-HCM sẽ gửi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm để áp dụng mô hình đào tạo theo chuẩn ABET đến các đơn vị thành viên trong toàn hệ thống ■

Đại học Harvard nhận mức tài trợ khổng lồ

ĐH Harvard (Mỹ vừa thông báo đã nhận được 350 triệu USD (gần 7.500 tỉ đồng) từ Tổ chức Morningside Foundation cho Trường ĐH Sức khỏe Cộng đồng. Đây là mức tài trợ cao nhất trong lịch sử 378 năm của đại học danh tiếng này.

Harvard cho biết, số tiền tài trợ sẽ tập trung hỗ trợ nghiên cứu và đào tạo 4 lĩnh vực hiện là mối đe dọa đối với sức khoẻ toàn cầu: Những bệnh dịch cũ và mới như sốt rét, Ebola, béo phì, ung thư; Những vấn đề vật lý và môi trường xã hội gây nguy hại đến sức khỏe loài người như ô nhiễm môi trường, bạo lực vũ trang; Đói nghèo và khủng hoảng nhân đạo; Cân bằng lại hệ thống y tế toàn cầu.

Morningside Foundation được thành lập bởi hai anh em họ Chan là Ronnie Chan và Gerald Chan (Hong Kong). Hai người này đã nhận bằng thạc sĩ và tiến sĩ tại Harvard.

Để ghi nhớ đóng góp to lớn này, Trường ĐH Sức khỏe Cộng đồng của Harvard sẽ được đổi tên thành Trường ĐH Sức khỏe Cộng đồng Harvard Tseng Hsi Chan (The Harvard Tseng Hsi Chan School of Public Health). Chan Tseng Hsi là thân sinh của người đã sáng lập Morningside Foundation.

Đây là lần thứ hai trong lịch sử, một trường đại học trong hệ thống ĐH Harvard được ghép với tên riêng của một nhân vật. Trước đây là trường John F. Kenedy School of Government, được đổi theo tên của một vị tổng thống của Mỹ.

ĐC

ĐHQG-HCM VÀ SMU KÝ KẾT HỢP TÁC

Ngày 28/7, ĐHQG-HCM phối hợp với Trường Đại học Quản lý Singapore (SMU) tổ chức Hội thảo "Xây dựng cầu nối học thuật - Tri thức không biên giới".

Ánh Tân

Hội thảo nhằm đẩy mạnh quan hệ hợp tác giữa hai đơn vị trong đào tạo đội ngũ xây dựng các tình huống quản trị, dịch vụ tư vấn quản trị kinh doanh, trao đổi sinh viên, liên kết đào tạo sau đại học và huấn luyện đội ngũ quản lý chất lượng cao cho doanh nghiệp.

Quan tâm đặc biệt đến VN

Đến dự Hội thảo có 100 nhà khoa học, các giáo sư, giảng viên của hai đơn vị; đại diện các doanh nghiệp, nhà quản lý từ các sở, ban ngành của TP.HCM.

Các đại biểu của SMU thể hiện mối quan tâm đặc biệt đến VN qua các báo cáo chuyên đề về địa lý, lịch sử, văn hóa VN; sự chuyển đổi của VN từ nền kinh tế kế hoạch sang nền kinh tế thị trường, những thách thức của việc quản lý nhà nước trong thời điểm hiện nay; cơ hội và thách thức đối với nhà đầu tư nước ngoài... Phía ĐHQG-HCM, GS.TS Dương Nguyên Vũ, Giám đốc Trung tâm Xuất sắc John von Neumann trình bày vấn đề trong đổi mới đào tạo doanh nghiệp tại ĐHQG-HCM; TS Nguyễn Thị Lan Anh báo cáo về quan hệ hợp tác giữa SMU và ĐHQG-HCM trong sự phát triển kinh tế và giáo dục tại VN.

Toàn cảnh Hội thảo giữa ĐHQG-HCM và SMU

Lãnh đạo ĐHQG-HCM và SMU ký kết hợp tác

ĐHQG-HCM và SMU đã ký kết nhiều hợp tác nhằm giúp ĐHQG-HCM khẳng định vai trò tiên phong trong công cuộc đổi mới giáo dục đại học tại VN.

Mô hình hợp tác xây dựng tình huống quản trị

ĐHQG-HCM hợp tác với SMU trong đào tạo đội ngũ xây dựng các tình huống quản trị nhằm phục vụ các công tác đổi mới giảng dạy tại các trường đại học và huấn luyện đội ngũ quản lý cho doanh nghiệp.

Bước đầu, ĐHQG-HCM sẽ cử cán bộ sang Singapore học tập phương pháp xây dựng tình huống quản trị tại SMU. Trong tương lai ĐHQG-HCM có thể xây dựng một đội ngũ viết tình huống quản trị hùng hậu để phục vụ công tác giảng dạy và nghiên cứu.

Với sự hợp tác này, ĐHQG-HCM muốn đưa các trường thành viên, đặc biệt là Trường ĐH Kinh tế - Luật, đơn vị trực tiếp triển khai mô hình, vươn lên thành một trong những trường hàng đầu trong khu vực về đào tạo đại học, tư vấn và đào tạo doanh nghiệp.

Theo hợp tác được ký kết, SMU sẽ đào tạo, hướng dẫn, hiệu đính và xuất bản các tình huống quản trị. ĐHQG-HCM sẽ cung cấp nhân sự xây dựng tình huống, liên hệ doanh nghiệp, thu thập thông tin và chuẩn bị các bản dự thảo cho các tình huống sắp xây dựng ■

VIỆN HÀN LÂM KH&CN VIỆT NAM VÀ ĐHQG-HCM:

Ưu tiên nghiên cứu Khoa học Vũ trụ và Công nghệ Sinh học

Thái Việt

GS Châu Văn Minh (Chủ tịch VAST) ký kết thỏa thuận hợp tác cùng ĐHQG-HCM.

Nghiên cứu khoa học Vũ trụ và Công nghệ Sinh học là hai nội dung chính yếu trong hợp tác đầu tiên giữa Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam (VAST) và ĐHQG-HCM vừa được ký kết vào ngày 11/9/2014.

Theo đó, ĐHQG-HCM và VAST sẽ hợp tác về lĩnh vực khoa học công nghệ (KHCN) và công tác đào tạo.

Về KHCN, hai bên sẽ phối hợp tạo ra các sản phẩm KHCN mang thương hiệu chung, thực hiện một số nghiên cứu liên ngành; tăng cường khai thác trang thiết bị tại các phòng thí nghiệm; trao đổi thông tin bằng các ấn bản khoa học và học liệu. Hai bên xem xét việc phát triển chất lượng nguồn nhân lực KHCN thông qua việc trao đổi chuyên gia dưới dạng hợp đồng giảng dạy hoặc nghiên cứu. Dựa trên Luật Sở hữu Trí tuệ, hai bên cũng thỏa thuận đồng khai thác các kết quả nghiên cứu để đưa ra thị trường những sản phẩm khoa học ứng dụng.

Về hoạt động đào tạo, hai bên liên kết đào tạo bậc đại học và sau đại học dưới hình thức nhận hướng dẫn và đồng hướng dẫn các luận văn, luận án khoa học; tiếp nhận sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh thực tập tại các phòng thí nghiệm; phối hợp xây dựng chuyên ngành đào tạo mới. Hai bên xem xét thành lập các khoa phối thuộc nhằm khai thác lợi thế của mỗi bên thông qua hình thức trưởng khoa kiêm nhiệm; công nhận chương trình đào tạo, chứng chỉ và bằng cấp của nhau theo từng trường hợp cụ thể ■

Nhật Bản cấp vốn ODA cho

Khánh Lâm

Dưới sự giúp đỡ của Đại học Kyushu (Nhật Bản), Dự án *Nghiên cứu xử lý chất thải trong nuôi trồng thủy sản, chuyển đổi thành năng lượng điện thông qua pin nhiên liệu rắn thế hệ mới - góp phần phát triển bền vững vùng Đồng bằng sông Cửu Long* do Phòng thí nghiệm Công nghệ Nano ĐHQG-HCM (LNT) đề xuất đã được chính phủ Nhật Bản hỗ trợ vốn ODA để thực hiện.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho biết, đây là một trong hai dự án hợp tác kỹ thuật nhằm giải quyết các vấn đề toàn cầu được chính phủ Nhật Bản tài trợ vốn trong tài khóa 2014.

Dự án 3 triệu USD

Thời gian dự kiến thực hiện Dự án khoảng 60 tháng (4/2015-3/2020) với tổng vốn 3,6 triệu USD, trong đó vốn ODA là 3 triệu USD, vốn đối ứng là 600.000 USD.

Ngày 14/8/, PGS.TS Đặng Mậu Chiến, Giám đốc LNT và ông Kaoru Suzuki, Trưởng đoàn khảo sát Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA) đã ký kết biên bản Dự án dưới sự chứng kiến của đại diện lãnh đạo

ĐHQG-HCM, đoàn khảo sát của JICA, Bộ Khoa học và Công nghệ Nhật Bản (JST), Công ty tư vấn ICONS và Đại học Kyushu. Đây là kết quả quá trình chuẩn bị nghiêm túc của LNT cùng với Đại học Kyushu và các thành viên tham gia thực hiện Dự án.

"Việc triển khai thực hiện dự án thành công sẽ là cơ hội tốt cho LNT xây dựng Phòng thí nghiệm Nghiên cứu pin nhiên liệu thế hệ mới trên nền oxit rắn (SOFC) đầu tiên ở Việt Nam và tiếp nhận thiết bị thí nghiệm hiện đại nghiên cứu SOFC. LNT sẽ tiếp nhận công nghệ mới SOFC được chuyển giao từ các chuyên gia Nhật Bản và đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao về SOFC cho LNT", PGS.TS Đặng Mậu Chiến cho biết.

Đại học Kyushu Nhật Bản hợp tác cùng LNT

Trong định hướng nghiên cứu ứng dụng phục vụ sự phát triển bền vững vùng Đồng bằng sông Cửu Long, LNT đã trợ giúp các công ty, trang trại nuôi tôm tại tỉnh Bến Tre và huyện Cần Giờ (TP.HCM) ứng dụng vật liệu nano vào việc khử khuẩn phòng ngừa bệnh tôm, mang lại hiệu quả cao. Hiện nay LNT tiếp tục mở rộng phạm vi ứng dụng của vật liệu nano và tập trung vào việc kiểm soát chất lượng nước ao tôm, xử lý chất thải ở đáy ao tôm sau khi thu hoạch.

Nhóm nghiên cứu của GS. Yusuke Shiratori thuộc Đại học Kyushu là một trong những nhóm nghiên cứu hàng đầu thế giới về pin nhiên liệu thế hệ mới trên nền oxit rắn (SOFC). Nhóm nghiên cứu này đã thành công trong thử nghiệm SOFC hoạt động liên tục trong một tháng, đây là thời gian thử nghiệm lâu nhất trên thế giới bằng khí sinh học và dầu cọ sinh học.

LNT và Đại học Kyushu đã hợp tác và đề xuất sử dụng chất thải từ ao nuôi tôm/cá để sản xuất điện hiệu quả, góp phần giải quyết vấn đề xử lý nước, chất thải hữu cơ, tạo nguồn năng lượng xanh sạch phục vụ nhu cầu sinh hoạt và sản xuất nông nghiệp.

Các nhà nghiên cứu cho biết, chất thải hữu cơ (tập trung ở đáy ao) là tác nhân ảnh hưởng đến môi trường và sinh ra mầm bệnh cho tôm/cá sẽ được bơm liên tục từ ao nuôi và sau đó được cấp vào hầm phân hủy kỵ khí để sản xuất khí sinh học. Khí sinh học được cấp cho SOFC để sản xuất điện, sau đó điện vận hành hệ thống sục không khí, bơm và hệ thống tuần hoàn nước trong ao tôm.

Dự án là tiền đề giúp Việt Nam hình thành và phát triển mô hình nuôi tôm khép kín, ở đó điện và nhiệt năng được sản xuất từ khí sinh học (lấy từ chất thải nuôi tôm) với hiệu suất rất cao (90%) và giá thành thiết bị thấp ■

Ngày 18/9, Phòng thí nghiệm Công nghệ Nano ĐHQG-HCM (Laboratory for Nanotechnology - LNT) đã tổ chức lễ kỷ niệm 10 năm thành lập (21/9/2004-21/9/2014), đánh dấu bước phát triển trong quá trình nghiên cứu và ứng dụng công nghệ Nano tại ĐHQG-HCM nói riêng và các tỉnh thành phía Nam nói chung.

PGS.TS Đặng Mậu Chiến, Giám đốc LNT phát biểu tại buổi Lễ.

LNT KỶ NIỆM 10 NĂM THÀNH LẬP

Ánh Tiên

Trong dịp này, LNT vinh dự nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ vì đã có nhiều thành tích trong công tác giáo dục và đào tạo.

Thành công từ một quyết định đúng đắn

LNT được thành lập theo Quyết Định số 735A/QĐ/ĐHQG/TCCB do Giám đốc ĐHQG TP. HCM ký ngày 21/9/2004, được đầu tư ban đầu từ Dự án Giáo dục Đại học (tiểu dự án C2) do Ngân hàng Thế giới tài trợ với kinh phí gần 4 triệu USD.

Với tổng diện tích xây dựng 740m^2, LNT có 200m^2 phòng sạch đạt tiêu chuẩn quốc tế (cấp độ sạch từ 100.000-1.000) và được trang bị cơ sở vật chất hiện đại, đồng bộ, tương đương phòng thí nghiệm chuyên ngành của các nước tiên tiến trong khu vực và trên thế giới, phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học vật liệu và công nghệ Nano.

Trao kỷ niệm chương cho các nhà khoa học có nhiều đóng góp cho LNT.

Để nâng cao chất lượng đào tạo chương trình thạc sĩ và tiến sĩ, LNT đẩy mạnh việc nghiên cứu và công bố công trình khoa học. Tính đến nay, LNT đã đăng 180 bài báo khoa học, trong đó có 73 bài đăng trên các tạp chí SCI và các tạp chí khoa học quốc tế.

LNT đăng ký 12 công trình, dự án sở hữu trí tuệ (SHTT) tại Cục SHTT- Bộ KH&CN và đã được cấp 4 bằng độc quyền.

Phát triển dựa trên các kết quả nghiên cứu từ các đề tài NCKH, LNT sở hữu 15 sản

PGS.TS Nguyễn Hội Nghĩa - Phó Giám đốc ĐHQG-HCM trao bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho PGS.TS Đặng Mậu Chiến.

phẩm khoa học như điốt phát sáng (LED) dùng trong công nghiệp chiếu sáng, tấm pin năng lượng mặt trời, các loại cảm biến Nano sinh học, thẻ nhận dạng sử dụng sóng radio (RFID), cảm biến không dây đánh giá chất lượng thực phẩm, vật liệu Nano bạc có khả năng khử khuẩn ứng dụng xử lý nước ao nuôi tôm.

Không chỉ thành công trong nghiên cứu, LNT còn triển khai hoạt động chuyển giao công nghệ, thương mại hóa sản phẩm. Bước đầu, LNT chuyển giao công nghệ chế tạo đèn chiếu sáng sử dụng bóng LED cho Công ty RSE; hoàn tất 2.200 mẫu phân tích cho các đơn vị, doanh thu gần 500 triệu đồng để bảo trì và vận hành thiết bị thí nghiệm.

Nhờ những bước tiến đó, LNT nhanh chóng trở thành đối tác tin cậy của các đồng nghiệp trong nước và quốc tế. LNT được 250 đoàn khách đến tham quan, trao đổi trong lĩnh vực khoa học vật liệu tiên tiến, công nghệ Nano; có quan hệ hợp tác với 20 đơn vị trong nước và trên 30 trường đại học, viện nghiên cứu nước ngoài.

Giáo sư, Viện sĩ Nguyễn Văn Hiệu nhận xét: "Lãnh đạo ĐHQG-HCM đã rất sáng suốt khi quyết định thành lập LNT và đã thành công khi xây dựng LNT thành một đơn vị NCKH có cơ sở vật chất đồng bộ và hiện đại nhất cả nước".

Tập trung nghiên cứu phục vụ xã hội

Tháng 6/2013, LNT tạo ấn tượng mạnh với nông dân và các nhà khoa học quốc tế khi nghiên cứu thành công công nghệ sử dụng Nano bạc để chữa dịch bệnh ở tôm và bệnh nấm cho cây thanh long ở Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) .

PGS.TS Đặng Mậu Chiến, Giám đốc LNT cho biết: "Trong 10 năm tới, LNT tập trung nguồn lực, ưu tiên nghiên cứu hướng về ĐBSCL để có thể dùng vật liệu Nano và các linh kiện Micro-Nano xử lý nước sinh hoạt cho người dân và nước trong các ao tôm, cá; giúp địa phương phát triển kinh tế, xã hội".

Ông Cao Văn Viết, Phó Giám đốc Sở KH&CN tỉnh Bến Tre chia sẻ: "Là tỉnh có kinh tế chủ yếu dựa vào nông nghiệp nên hướng nghiên cứu của LNT rất được lãnh đạo, các nhà khoa học và nông dân Bến Tre quan tâm".

PGS.TS Nguyễn Tấn Phát, Nguyên Giám đốc ĐHQG-HCM đánh giá: "Mặc dù nghiên cứu lĩnh vực mới, nhưng LNT đã thành công sau 10 năm thành lập, để lại nhiều ấn tượng tốt cho các nhà khoa học quốc tế cũng như trong nước. Sắp tới, LNT hướng nghiên cứu, đào tạo, kết hợp với ứng dụng phục vụ cho các địa phương, đặc biệt là ĐBSCL. Đó là hướng đi đúng mà các địa phương đang cần và hứa hẹn nhiều triển vọng" ■

Các đại biểu tham quan gian hàng triển lãm các sản phẩm của LNT.

Một số hệ thống xếp hạng đại học trên thế giới

Những năm gần đây, vấn đề xếp hạng đại học đã thu hút sự quan tâm nhiều quốc gia, đặc biệt là các quốc gia châu Á. Việt Nam cũng có chủ trương nhanh chóng đưa một số trường đại học xứng tầm khu vực và thế giới. Để đạt mục tiêu này, trước hết cần có những hiểu biết sâu về hệ thống xếp hạng đại học đã và đang được áp dụng phổ biến trên thế giới.

TS. Đinh Ái Linh
(TT Khảo thí và Đánh giá CLĐT DDHQG-HCM)

Hệ thống xếp hạng ARWU

Hệ thống xếp hạng đại học ARWU của Trường đại học Giao thông Vận tải (SJTU), là dự án của một số nhà khoa học Trung Quốc nhằm đưa ra kết quả xếp hạng độc lập với các trường đại học trên thế giới; từ đó tìm hiểu khoảng cách giữa giáo dục đại học Trung Quốc với các trường đại học tầm cỡ thế giới (world class) của nước khác.

Để xếp hạng các trường đại học, SJTU sử dụng 5 tiêu chí: chất lượng cựu sinh viên (tính bằng số lượng sinh viên nhận các giải thưởng), chất lượng giảng viên (tính tương tự phương pháp đo chất lượng cựu sinh viên), kết quả nghiên cứu (tính bằng số bài báo đăng trên các tạp chí khoa học), tầm cỡ của đại học (tính bằng kết quả hoạt động so với quy mô của trường). Với những tiêu chí trên, hệ thống xếp hạng SJTU nghiêng về trường đại học nghiên cứu, chú trọng thành tích nghiên cứu của giảng viên và cựu sinh viên mà chưa chú trọng các yếu tố khác như chương trình đào tạo, sự hài lòng của sinh viên…

Trong những hệ thống xếp hạng đại học thế giới hiện nay, hệ thống xếp hạng ARWU được đánh giá là có phương pháp khách quan, minh bạch, đáng tin cậy và cho kết quả ổn định nhất. Cách xếp hạng của ARWU chỉ xem xét các kết quả liên quan đến thành tích nghiên cứu khoa học của các trường đại học được xếp hạng. Số liệu sử dụng trong bảng xếp hạng của ARWU đều trích từ nguồn thông tin sẵn có của bên thứ ba, chứ không phải số liệu do chính các trường đại học cung cấp.

Hệ thống xếp hạng đại học ARWU là một hệ thống xếp hạng đại học được cả thế

Phân loại tiêu chí	Tiêu chí đặc trưng	Mô tả	Trọng số
Chất lượng nghiên cứu	1. Khảo sát đánh giá đồng cấp về lĩnh vực học thuật (Academic peer review).	Dựa trên kết quả khảo sát đánh giá đồng cấp về lĩnh vực học thuật	40%
	2. Số lượng các bài báo khoa học được trích dẫn (Citations per faculty).	Dựa trên cơ sở dữ liệu thống kê Scopus về số lượng công trình và bài báo nghiên cứu khoa học của giảng viên	20%
Chất lượng giảng dạy	3 Tỷ lệ sinh viên/giảng viên (Faculty student ratio).	Dựa trên số lượng sinh viên chiếm tỷ lệ so với số lượng giảng viên	20%
Chất lượng sinh viên tốt nghiệp	4. Khảo sát đánh giá sinh viên tốt nghiệp của nhà tuyển dụng (Recruiter review).	Dựa trên kết quả điều tra nhà tuyển dụng	10%
Quốc tế hóa	5. Số lượng giảng viên quốc tế trên tổng số giảng viên (International orientation).	Dựa trên số lượng tỷ lệ giảng viên quốc tế	5%
	6. Số lượng sinh viên quốc tế trên tổng số sinh viên (International orientation).	Dựa trên số lượng tỷ lệ sinh viên quốc tế	5%

Bảng 1: *Phương pháp xếp hạng đại học QS World*

giới ngưỡng mộ, nhưng nó chỉ phù hợp với các trường đại học nghiên cứu của các nước phát triển. Các trường đại học trình độ phát triển thấp như Việt Nam rõ ràng khó thể tham gia hệ thống xếp hạng đại học ARWU.

Hệ thống xếp hạng QS World

Hệ thống xếp hạng QS World, trước đây thường nhắc dưới tên THES hoặc THE-QS do giới truyền thông Anh Quốc thực hiện, ra đời năm 2004. Từ cuối năm 2009, do bất đồng quan điểm, mối quan hệ hợp tác giữa THE và QS đã chấm dứt, để từ đó THE chuyển sang hợp tác với Thomson Reuteurs để xây dựng một bảng xếp hạng đại học mới. Sau khi THE thay đổi quan điểm xếp hạng đại học, công ty QS cũng chọn đối tác mới là US News đổi tên thành QS World.

Các tiêu chí và trọng số của hệ thống xếp hạng đại học QS World, về cơ bản vẫn giữ nguyên như khi THES-QS, bao gồm những tiêu chí: chất lượng nghiên cứu, chất lượng giảng dạy, chất lượng sinh viên tốt nghiệp, và quốc tế hóa (bảng 1).

Ngoài việc đưa ra danh sách 400 trường đại học được điểm cao nhất thế giới trong năm, bảng xếp hạng QS World còn có các bảng phụ theo châu lục, bao gồm châu Á và Trung Đông, Úc và New Zealand, Anh và châu Âu, và Canada.

Trái ngược với hệ thống xếp hạng đại học ARWU, THES-QS hay QS World hiện nay là hệ thống xếp hạng đại học bị phê phán nhiều nhất về phương pháp. Trước hết, QS World quá đặt nặng việc khảo sát ý kiến các bên có liên quan (đồng nghiệp, nhà tuyển dụng) dẫn đến số liệu không ổn định và độ chính xác không cao. Một nhược điểm khác là QS World sử dụng số liệu do chính các trường đại học cung cấp để xếp hạng, mà không rõ biện pháp nào để đảm bảo các số liệu tự cung cấp kia là chính xác.

Trên thực tế, có nhiều trường

Từ năm 2010, QS World có thêm ba bảng xếp hạng đại học riêng: (i) Xếp hạng 600 đại học thế giới (Việt Nam không có trường đại học nào lọt top này); (ii) Xếp hạng 300 đại học châu Á (ĐHQG Hà Nội xếp trong nhóm từ 161-170, ĐHQG-HCM xếp trong nhóm 191-200, Trường đại học Bách khoa Hà Nội nằm trong nhóm từ 251-300 vào năm 2014); (iii) Xếp hạng đại học Mỹ - Latin.

đại học khu vực Đông Nam Á tham gia hệ thống xếp hạng đại học QS World, và lọt vào danh sách 500 (thậm chí ở top 200-300). Do vậy, các trường đại học Việt Nam lọt vào bảng xếp hạng này là khả thi, nếu nghiên cứu kỹ những tiêu chí của QS World để phân tích và cải thiện được những điểm yếu của mình.

Hệ thống xếp hạng THE

Hệ thống xếp hạng đại học THE ra đời năm 2010, sau khi sự hợp tác giữa THE và QS chấm dứt năm 2009. Do là đối tác của QS trong một thời gian dài nên phương pháp xếp hạng đại học của THE có những điểm tương đồng với QS, đặc biệt là các tiêu chí xếp hạng đại học (THE và QS đều tập trung vào 3 tiêu chí nghiên cứu, giảng dạy và quốc tế hóa). Tuy nhiên, THE tách ra nhằm cải thiện hệ thống xếp hạng đại học QS, nên số loại chỉ báo, số lượng chỉ báo, trọng số từng loại chỉ báo có khác.

Tiêu chí được THE sử dụng cho việc xếp hạng đại học gồm 13 chỉ số riêng biệt và được phân loại như sau: môi trường dạy học, năng lực nghiên cứu, chất lượng nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, và quốc tế hóa (bảng 2).

Khi so sánh hai hệ thống xếp hạng đại học QS World và THE cho thấy THE cố gắng giảm bớt tính chủ quan của việc khảo sát, điều tra, lấy ý kiến vốn có trọng số rất cao trong bảng xếp hạng

Phân loại tiêu chí	Tiêu chí đặc trưng	Trọng số	Thống kê
Môi trường dạy học	1. Điều tra khảo sát uy tín giảng dạy	15%	30%
	2. Số lượng bằng tiến sĩ	6%	
	3. Tỷ lệ sinh viên/giảng viên	4.5%	
	4. Tổng thu nhập của giảng viên	2.25%	
	5. Tỷ lệ số lượng bằng cử nhân/ bằng tiến sĩ	2.25%	
Năng lực nghiên cứu	6. Điều tra khảo sát liên quan đến uy tín nghiên cứu khoa học	18%	30%
	7. Thu nhập từ công tác nghiên cứu khoa học	6%	
	8. Số lượng bài báo học thuật của giảng viên	6%	
Chất lượng nghiên cứu	9. Số lượng trích dẫn các bài báo nghiên cứu khoa học	30%	30%
Chuyển giao công nghệ	10. Thu nhập của giảng viên từ nguồn nghiên cứu khoa học	2.5%	2.5%
Quốc tế hóa	11. Tỷ lệ nguồn giảng viên trong nước/giảng viên nước ngoài	3 %	7.5%
	12. Tỷ lệ nguồn sinh viên trong nước/sinh viên nước ngoài	2 %	
	13. Tỷ lệ số lượng luận văn mang tính hợp tác quốc tế	2.5%	

Bảng 2: *Phương pháp xếp hạng đại học THE*

Tập huấn thiết kế chương trình và đề cương môn học

Sáng 13/9/2014, ĐHQG-HCM đã tổ chức buổi tập huấn "Thiết kế chương trình đào tạo và đề cương môn học đáp ứng chuẩn đầu ra" tại trường ĐHKHXHNV.

Các thành viên thuộc tổ chuyên môn tập huấn đã tổng kết quá trình áp dụng mô hình xây dựng chương trình đào tạo (CTĐT) và đề cương môn học đáp ứng chuẩn đầu ra của một số trường thành viên ĐHQG-HCM.

Đại diện các trường đều khẳng định tầm quan trọng của việc xây dựng chương trình và thiết kế môn học theo chuẩn quốc tế cũng như chia sẻ những kinh nghiệm và kết quả đạt được trong thời gian qua. Trong đó, việc tiếp cận và vận dụng theo mô hình CDIO và thang đo Bloom được đề cập khá kỹ lưỡng và hệ thống.

Theo PGS. TS Đoàn Thị Minh Trinh, không có một mô hình lý tưởng và cũng ít khi có một mô hình có thể phù hợp với toàn bộ chương trình đào tạo của một trường. Tuy nhiên, phát triển CTĐT tương đồng và nhất quán với các mô hình có thực tiễn tốt giúp CTĐT của trường mang lại những trải nghiệm giáo dục tốt nhất cho cả sinh viên và giảng viên.

Thanh Tú

TS. Hồ Bảo Quốc giữ chức Giám đốc Trung tâm Đại học Pháp

Ngày 10/9 ĐHQG-HCM công bố quyết định của Giám đốc ĐHQG-HCM về việc bổ nhiệm TS. Hồ Bảo Quốc (Trường ĐH KHTN) giữ chức Giám đốc Trung tâm Đại học Pháp (PUF). Đại diện Đại sứ quán, Lãnh sự quán Pháp tại TP.HCM đã tới chúc mừng.

PUF thành lập từ năm 2006, được coi là dấu mốc quan trọng trong mối quan hệ Việt - Pháp về lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu khoa học. Từ một trung tâm đào tạo với 26 học viên, tới nay PUF đã có trên 700 học viên. PUF là đơn vị tự chủ tài chính từ năm 2010.

TV

TS. Nguyễn Đức Nghĩa, PGĐ ĐHQG-HCM trao quyết định cho tân Giám đốc PUF.

QS bằng các chỉ báo khách quan hơn. Số lượng chỉ báo trong mỗi tiêu chí THE cũng nhiều hơn so với QS, cũng với mục đích làm cho việc đo lường và xếp hạng có tính khoa học hơn, khách quan và có giá trị hơn.

Cũng như hệ thống QS World, THE vẫn là sự lựa chọn của nhiều trường đại học khi nhận biết trường mình ít có cơ hội lọt vào danh sách của hệ thống xếp hạng ARWU. Hệ thống xếp hạng THE bước đầu cũng nhận thức được tầm quan trọng của việc giảng dạy trong việc xếp hạng đại học và đã đưa vào nhiều thông số: uy tín giảng dạy, tỷ lệ giảng viên/sinh viên, số lượng luận văn mang tính hợp tác quốc tế, và nhiều thông số khác. Hệ thống xếp hạng THE đã cố gắng tích hợp các chức năng chính của trường đại học, đó là nghiên cứu khoa học, giảng dạy, kết nối với doanh nghiệp, và quốc tế hóa. Mặc dù vẫn còn tồn tại nhiều vấn đề, nhưng hệ thống xếp hạng THE rất đáng quan tâm, là một bảng xếp hạng khá chặt chẽ, cân đối và minh bạch hơn.

Các trường đại học Việt Nam không nằm ngoài trào lưu xếp hạng đại học thế giới. Chúng ta cần lựa chọn hệ thống xếp hạng đại học phù hợp với sứ mạng, trình độ, điều kiện hoạt động của trường để tham gia, đồng thời để cải thiện chất lượng giảng dạy và nghiên cứu của trường theo các tiêu chí của hệ thống xếp hạng đại học đã chọn ■

Châu Á đối mặt với quá trình **Đô thị hóa**

Ngày15/9/, Khoa Đô thị học, Trường ĐH KHXH&NV phối hợp với Đại học Yokohama , Nhật Bản tổ chức Hội thảo phát triển đô thị bền vững lần thứ 5 với chủ đề "Cơ hội và thách thức phát triển đô thị bền vững". Đây là hội thảo thường niên của các trường đại học cùng tham gia "hệ thống mạng lưới đô thị" châu Á năm 2009, do Đại học Yokohama khởi xướng.

Phòng QLDA
(Trường ĐH KHXH&NV)

Đại học Yokohama cũng xây dựng diễn đàn nghiên cứu về các "thành phố bền vững" tại các trường đại học của Nhật Bản, Thái Lan, Malaysia, Philippines, Việt Nam. Các lĩnh vực nghiên cứu tập trung vào thiết kế đô thị và quản lý đô thị, môi trường và sức khỏe cộng đồng. Đây là lần đầu tiên hội thảo được tổ chức tại TP.HCM.

Đô thị châu Á quá tải

PGS.TS Võ Văn Sen, Hiệu trưởng Trường ĐH KHXH&NV cho biết: "Châu Âu từ thế kỷ XVIII, với cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật, đã tạo nên những thay đổi lớn mạnh về quy hoạch và phát triển đô thị. Ở đó họ tìm kiếm và phát minh các cách tiếp cận và các bộ giải pháp mới hơn, đa dạng hơn, góp phần giải quyết hiệu quả những vấn đề phát sinh trong quá trình đô thị hóa".

Còn ở châu Á, với số lượng các đô thị có dân số từ 5 đến 10 triệu người tăng lên hằng năm, các thành phố cực lớn liên tiếp hình thành, nơi đây sẽ phải đối mặt với nhiều vấn đề tai hại mà quá trình đô thị hóa một cách nhanh chóng mang đến. Bên cạnh đó, sự biến đổi khí hậu toàn cầu và nước biển dâng cũng là một thách thức lớn cho các đô thị ở khu vực này, trong đó có TP.HCM. Nếu Nhật Bản đang đối mặt với sự già hóa dân số, tình trạng thiếu việc làm, thiếu năng lượng từ khi quyết định đóng cửa các nhà máy điện hạt nhân, thì TP.HCM đang phải vật lộn với vấn nạn thiếu nhà ở, kẹt xe, ô nhiễm nguồn nước, ô nhiễm không khí và hiện tượng di dân thiếu kiểm soát. Điều tương tự từng diễn ra ở các đại đô thị khác như Bangkok, Jakata, Metro Maila...

Phát triển bền vững: vấn đề của nhiều quốc gia

Trong một thế giới phẳng, những vấn đề và thách thức của quốc gia, vùng lãnh thổ này có thể ảnh hưởng đến quốc gia, vùng lãnh thổ khác. Singapore thi thoảng phải gánh chịu ảnh hưởng khói bụi từ các vụ cháy rừng tại Indonesia, hay các nhà máy thủy điện lớn của Trung Quốc được xây dựng tại sông Mekong sẽ ảnh hưởng đến nông nghiệp của các vùng trung - hạ lưu thuộc Lào, Campuchia, Thái Lan và Việt Nam. Vì vậy, phát triển đô thị bền vững không còn là vấn đề của một quốc gia cụ thể nào mà cần có tiếng nói chung trước thách thức toàn cầu hóa để cùng đưa ra các bộ giải pháp trực tiếp. Việc tăng cường trao đổi học thuật và hợp tác thực hiện các đề tài nghiên cứu ứng dụng là điều hết sức cần thiết cho các quốc gia trong quá trình phát triển đô thị.

Ông Yoichi Hara đến từ Đại học Yokohama (YCU) cho biết, thành công bước đầu của Hiệp hội quốc tế về phát triển bền vững IACSC là đã chia sẻ thông tin nghiên cứu, các bài học kinh nghiệm, các dự án ứng dụng đến các thành viên của IACSC tại châu Á.

Tại Lào, Nepal và Đài Loan, các nhà nghiên cứu đã chỉ ra những bài học về quy hoạch kiến trúc bền vững, mang lại những thay đổi tích cực cho các cộng đồng dân cư trước đây chịu nhiều ảnh hưởng do thiếu quy hoạch và quản lý một cách khoa học, hoặc thiếu tiếp cận các nguồn lực có thể làm thay đổi cuộc sống của họ. Trong khi đó, Việt Nam do chú trọng tăng trưởng kinh tế nhưng thiếu chú ý về mặt nhân văn, thẩm mỹ và tác động tương hỗ của các công trình đô thị cũng như các hoạt động khác của con người với thiên nhiên, đã mang lại nhiều hậu quả đáng quan ngại.

Các thành viên IASCS nhấn mạnh việc phát triển đô thị cần phù hợp với cảnh quan theo hướng tôn trọng và bổ sung các nguồn vốn tự nhiên, đảm bảo các dịch vụ sinh thái sẵn có làm tiền đề cho việc phát triển đô thị một cách bền vững ■

Chương trình ở chế độ chờ

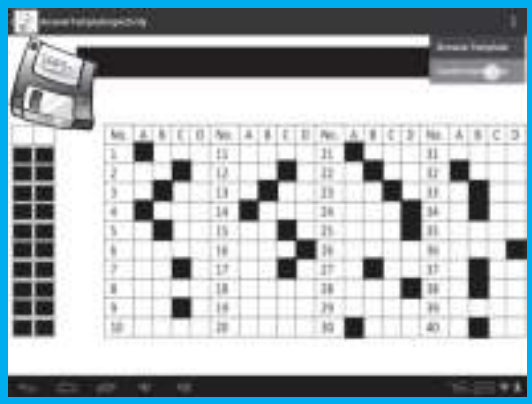

Soạn đáp án

Phần mềm chấm điểm trắc nghiệm tại chỗ

Đây là sản phẩm phần mềm ứng dụng công nghệ xử lý ảnh của sinh viên Nguyễn Phạm Nhất Thiên Minh, Khoa Điện - Điện tử, Trường ĐH Bách khoa ĐHQG-HCM. Sử dụng phần mềm này, giáo viên chỉ cần khoảng 15 phút để chấm và vào sổ điểm cho một lớp học 35-45 học sinh.

Ngọc Khanh

Chạy được trên máy tính cá nhân

Phần mềm Chấm điểm trắc nghiệm tại chỗ chạy được trên các máy tính cá nhân có hệ điều hành Windows 64 bit. Ngoài ra, nó còn được phát triển trên nền tảng ứng dụng di động dành cho các thiết bị Android 3.0 trở lên. Người dùng cần tải thêm ứng dụng OpenCV Manager để cung cấp thêm các tác vụ xử lý ảnh cho ứng dụng.

Khi sử dụng phần mềm này, yêu cầu camera của máy tính cá nhân phải có độ phân giải tối thiểu 640x480. Trên các thiết bị di động, màn hình của thiết bị nên có độ phân giải WVGA (800x480) hoặc SVGA (800x600) để hiển thị giao diện chính xác. Tốc độ xử lý của các thiết bị di động càng cao thì ứng dụng chạy càng ổn định.

Nguyễn Phạm Nhất Thiên Minh cho biết: "Phần mềm mình viết ra có bốn chức năng chính: Thứ nhất là chức năng soạn thảo đáp án để chấm điểm, tiếp theo là nhận diện bản trả lời theo mọi hướng bất kỳ trước camera, kế đến là chức năng chấm điểm, ghi chú thông tin, và cuối cùng là chức năng lưu trữ ảnh, kết quả vào sổ trực tiếp trên chương trình".

Để soạn thảo đáp án, người dùng máy tính cá nhân có thể dùng webcam chụp lại bản đáp án rồi sử dụng công cụ Paint có sẵn trên Microsoft Windows hoặc bất kỳ một chương trình chỉnh sửa ảnh nào, để lưu file đáp án dưới dạng ảnh và khai báo đường dẫn tới bản đáp án này. Trên các thiết bị di động, chức năng này được thiết kế trực tiếp trên giao diện ứng dụng và người dùng có thể nhập trực tiếp đáp án vào đó. Chức năng nhận diện bản trả lời theo mọi hướng bất kỳ trước camera sẽ giúp người dùng không phải cố định giấy kiểm tra theo một vị

Nhận diện và chấm điểm

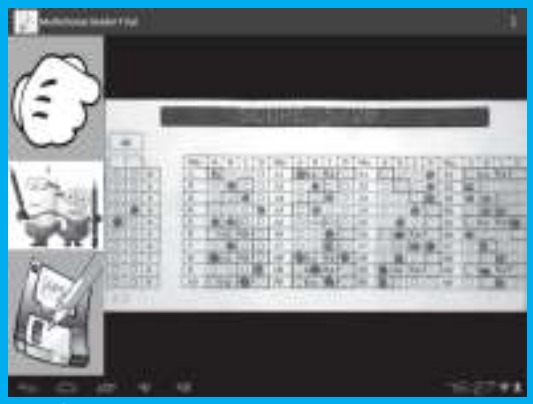

Lưu kết quả

trí nghiêm ngặt, mà chỉ cần đặt bản trả lời xuất hiện trước camera là camera đã có thể nhận diện được.

Trên máy tính cá nhân, việc nhận diện ảnh có thể được thực hiện hoàn toàn tự động từ khâu chấm điểm cho đến vào sổ và có thể hiển thị hiệu ứng thông báo để ghi nhận là máy tính có nhận diện được ảnh hay không. Đối với các thiết bị di động, do tốc độ xử lý chậm hơn nên người dùng cần thực hiện thêm một số thao tác. Do đó, việc nhận diện trên các thiết bị di động chỉ được thực hiện khi người dùng bấm nút, nếu camera không nhận diện được ảnh sẽ có thông báo để người dùng thao tác lại.

Với chức năng chấm điểm và ghi chú thông tin, chương trình có thể nhận biết số báo danh và cho biết học sinh đã chọn đúng, sai, bỏ qua hay không hợp lệ ở mỗi câu hỏi. Sau khi xử lý ảnh của bài kiểm tra trắc nghiệm xong, ảnh của bài kiểm tra và điểm số sẽ được lưu vào sổ điểm tự động dưới dạng file csv - là dạng file tương thích với chương trình MS Office Excel. Giáo viên có thể tổng hợp điểm số trên file này như một file xls bình thường.

Nguyễn Phạm Nhất Thiên Minh (bìa trái)

Nhiều ưu điểm

Trên thị trường, các sản phẩm máy chấm trắc nghiệm đã được phổ biến từ lâu. Tuy nhiên, những máy đó thường rất đắt tiền, chỉ thích hợp trong các kỳ thi tập trung, số lượng câu hỏi lớn, sau khi thi xong thì phải tổng hợp vào sổ bằng cách thủ công và phải dùng máy scanner chuyên dụng thay vì camera bình thường. Còn phần mềm Chấm trắc nghiệm tại chỗ thì thích hợp cho các bài kiểm tra nhỏ cũng như các kỳ thi lớn và hoàn toàn tự động về khâu chấm điểm, vào sổ.

Nguyên lý quan trọng nhất để phần mềm hoạt động đó là khâu nhận diện bản trả lời. Công việc này tương tự như hình thức chấm trắc nghiệm bằng phương pháp đục lỗ. Khi có một bản đáp án đục lỗ, ta phải canh sao cho bản trả lời và bản đáp án chồng khít lên nhau. Phần mềm cũng sử dụng nguyên lý tương tự bằng các giải thuật và công thức toán học. Nhờ đó, ta có thể

nhận diện định lượng được bản trả lời. Nghĩa là biết được tọa độ, góc quay của bản trả lời trong không gian trước máy ảnh và biến đổi ảnh này về một ảnh chính diện, không xoay và chồng khít lên bản đáp án. Từ bước này trở đi ta áp dụng một số phương pháp xử lý ảnh cơ bản như: chuyển đổi ảnh màu sang xám (RGB to grayscale), lấy ngưỡng thích nghi (adaptive threshold), nhị phân hóa (binarize), tìm kích thước mảng (contour size) và so sánh đáp án.

Chia sẻ về hướng hoàn thiện phần mềm này, Thiên Minh cho hay: "Tôi đang hướng tới các camera có độ phân giải lớn hơn, từ đó có thể phát triển các chế độ chấm bài nhiều câu hơn. Đối với phiên bản Android thì cải tiến tốc độ xử lý để có thể nhận diện bản trả lời nhanh hơn và hiển thị được hiệu ứng là đã nhận diện được ảnh như phiên bản máy tính cá nhân, để người dùng khỏi phải thao tác thủ công là bấm chụp từng bản trả lời".

Sau khi sử dụng phần mềm Chấm điểm trắc nghiệm tại chỗ, ThS Hồ Thanh Phương, giảng viên Khoa Điện - Điện tử, Trường ĐH Bách khoa ĐHQG-HCM, nhận xét: "Tôi đánh giá ý tưởng của bạn Minh rất thú vị về một số khía cạnh. Về mặt người dùng ứng dụng, chương trình chấm điểm trắc nghiệm này được tác giả demo trên một mẫu giấy trắc nghiệm nhỏ hơn khổ A4, có sẵn chức năng soạn thảo đáp án và lưu trữ, có thể dùng ngay cho các bài kiểm tra trong lớp. Đồng thời, chương trình chạy được trên cả máy tính dùng webcam lẫn thiết bị Android, như vậy rất tiện dụng cho thầy cô và cả học sinh làm kiểm tra hoặc luyện tập theo dạng thức trắc nghiệm. Về ý tưởng kỹ thuật, Minh dùng phương pháp perspective transform, tạm gọi là "phép biến hình thị thức" là một cách làm khá thú vị, vì ta không cần phải nhận dạng nhiều đặc điểm phức tạp mà vẫn có thể tìm ra các vị trí, các chỗ được đánh dấu. Tôi rất hy vọng sản phẩm sẽ được tích hợp thêm các thông số để có thể chấm được nhiều mẫu giấy hơn."

Hiện tại, phiên bản phần mềm Chấm trắc nghiệm tại chỗ trên máy tính cá nhân đang có giao diện tiếng Việt, còn trên các thiết bị di động thì có giao diện tiếng Anh. Hy vọng, sản phẩm này sẽ sớm được nhiều giáo viên sử dụng, nhằm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc dạy và học ■

Cấp bằng đôi ngành Hóa học

Từ năm 2014-2015, Trường ĐH KHTN sẽ tuyển sinh đào tạo hệ chính quy bậc đại học ngành Hóa học Văn bằng đôi (Double diplômation) liên kết với ĐH Maine, Le Mans, Pháp.

Theo đó, sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên sẽ được cấp bằng Cử nhân Khoa học, Ngành Hóa học hệ chính quy của Trường ĐH KHTN và bằng Cử nhân Quốc tế (Licence) Hóa học của ĐH Maine, Pháp. Ngoài ra sinh viên còn được cấp thêm chứng chỉ hoàn tất năm thứ nhất Chương trình đào tạo Thạc sĩ (Master 1) Hóa học của ĐH Maine.

Đối tượng tuyển sinh là các thí sinh đã tham dự kỳ thi tuyển sinh đại học - cao đẳng năm 2014, đạt điểm chuẩn trúng tuyển vào ngành Hóa học Trường ĐH KHTN. Sinh viên không nhất thiết biết tiếng Pháp trước. Tuy nhiên, trường hợp có học tiếng Pháp ở bậc phổ thông sẽ được ưu tiên xét tuyển.

Khi theo học chương trình, sinh viên được học tiếng Pháp từ vỡ lòng đến nâng cao. Các môn học chuyên ngành và tiếng Pháp được giảng dạy bởi giảng viên Việt Nam và các giáo sư của ĐH Maine. Mỗi lớp có khoảng 30 sinh viên, được đào tạo theo học chế tín chỉ. Khi hoàn thành 148 tín chỉ, sinh viên được công nhận tốt nghiệp.

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể tiếp tục học bậc sau đại học tại Pháp và các nước nói tiếng Pháp cũng như tại Việt Nam. Nếu đi làm, sinh viên có thể làm việc tại các phòng thí nghiệm, bộ phận R&D, bộ phận QA, bộ phận kiểm tra và phân tích chất lượng sản phẩm của các công ty, tập đoàn quốc tế về hóa chất, vật liệu hoặc các công ty phân phối hóa chất và thiết bị trong lĩnh vực hóa học, vật liệu, môi trường. Những sinh viên ưu tú có thể làm việc trong các viện khoa học, trường đại học; các bộ phận tư vấn quản lý hay chuyển giao công nghệ.

Cẩm Tú

Nhà toán học, GS.TS Maryam Mirzakhani

Huy chương Toán học danh giá Fields

Nhà toán học nữ đầu tiên được trao Giải thưởng Fields

TS. Trịnh Thanh Đèo
(Trường ĐH KHTN)

Giáo sư Maryam Mirzakhani, người Iran vừa được nhận Giải thưởng Fields năm 2014 - giải thưởng được đánh giá ngang với giải Nobel Toán học. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử, Giải thưởng Fields có chủ nhân là một nhà toán học nữ.

Fields là giải thưởng được trao cho tối đa bốn nhà toán học không quá 40 tuổi tại mỗi kỳ đại hội của Hiệp hội Toán học Quốc tế (IMU), được tổ chức 4 năm một lần. Giải thưởng do nhà toán học Canada, John Charles Fields, sáng lập và lần đầu được trao vào năm 1936; sau đó bị gián đoạn trong suốt thời kỳ Chiến tranh Thế giới thứ hai; từ năm 1950 đến nay giải được trao đều đặn.

Một vinh dự lớn

Maryam Mirzakhani (37 tuổi) là một trong bốn nhà toán học đạt Giải thưởng Fields năm nay, cùng với các nhà toán học Artur Avila (35 tuổi, Brazil), Manjul Bhargava (40 tuổi, Đại học Princeton, Mỹ), và Martin Hairer (38 tuổi, Đại học Warwick, Anh). Bốn tên tuổi này được vinh danh và trao thưởng tại Đại hội Toán học Quốc tế vừa tổ chức ở Seoul, Hàn Quốc vào ngày 13/8/2014.

Giải thưởng ghi nhận sự cống hiến nổi bật của Mirzakhani trong lĩnh vực hình học và hệ thống động lực học, đặc biệt là những kiến thức quý báu về tính đối xứng của các bề mặt cong, chẳng hạn mặt cầu hay mặt hyperbol. Theo IMU, công trình nghiên cứu của cô tuy "thuần túy toán học" và hầu hết là lý thuyết,

nhưng lại bao hàm nhiều ý nghĩa liên quan đến vật lý và lý thuyết lượng tử.

Mirzakhani đã chia sẻ trên trang tin tức của Đại học Stanford rằng: "Đây là một vinh dự lớn. Tôi rất vui nếu như thành quả của tôi khuyến khích được các nhà nghiên cứu và nhà toán học là nữ... Tôi chắc chắn rằng sẽ có nhiều nhà toán học nữ giành được huy chương này trong những năm tới".

Giống như việc giải quyết một câu đố

Mirzakhani được sinh ra và lớn lên ở Tehran. Khi còn trẻ, cô mơ ước trở thành một nhà văn. Thời kỳ trung học, cô thực sự bị lôi cuốn bởi việc giải các bài toán và các chứng minh toán học, và điều đó đã làm cho cô thay đổi quan điểm của mình.

Theo Mirzakhani: "Đó là niềm vui - nó giống như việc giải quyết một câu đố hay kết nối các điểm mốc trong công tác thám tử. Tôi thấy rằng đã có cái gì đó mà tôi có thể làm, và tôi muốn theo đuổi con đường này".

Mirzakhani được xem là một hiện tượng của toán học quốc tế khi liên tục giành hai huy chương vàng Olympic toán học quốc tế (IMO) vào các năm 1994 và 1995. Trong đó có một lần cô đạt được điểm số tuyệt đối.

Sau khi nhận bằng cử nhân từ Đại học Công nghệ Sharif vào năm 1999, cô bắt đầu làm nghiên cứu sinh tại Đại học Harvard dưới sự hướng dẫn của GS. Curtis McMullen, người đã từng nhận huy chương Fields năm 1998. Cô tiếp thu khá nhanh một loạt kỹ thuật toán học và văn hóa toán học khác nhau, bao gồm đại số, giải tích, giải tích phức và hình học hyperbolic. Bằng cách mượn các nguyên tắc của một số lĩnh vực, cô đã mang lại một cấp độ mới của sự hiểu biết đến một vùng của toán học gọi là tôpô chiều thấp.

Công việc đầu tiên của Mirzakhani là tham gia giải quyết "bài toán thập kỷ" về tính thể tích không gian moduli của các đường cong trên các đối tượng được hiểu như là mặt Riemann. Đây là những đối tượng hình học mà mỗi điểm biểu diễn cho một mặt hyperbol. Các đối tượng này chủ yếu là lý thuyết nhưng lại bao hàm nhiều ý nghĩa liên quan đến vật lý và lý thuyết lượng tử.

> **"Đây là một vinh dự lớn. Tôi rất vui nếu như thành quả của tôi khuyến khích được các nhà nghiên cứu và nhà toán học là nữ... Tôi chắc chắn rằng sẽ có nhiều nhà toán học nữ giành được huy chương này trong những năm tới."**
>
> *Maryam Mirzakhani*

Toán học thuần túy

Mirzakhani đạt học vị tiến sĩ tại Đại học Harvard năm 2004. Từ năm 2004 đến năm 2008, cô là nghiên cứu viên của Viện Toán học Clay và là phó giáo sư tại Đại học Princeton. Trong năm 2008, cô trở thành giáo sư toán học tại Đại học Stanford.

Nghiên cứu gần đây của Mirzakhani là tiếp tục khai thác tính đối xứng của các mặt hình học, đặc biệt là trong lý thuyết về hệ động lực Teichmỳller. Nói chung, công việc của cô có thể được mô tả như là toán học thuần túy - nghiên cứu chuyên sâu các khái niệm trừu tượng của tự nhiên mà không thể có một ứng dụng rõ ràng ngay lập tức. Tuy nhiên, kết quả của cô có thể có những tác động liên quan đến vật lý lý thuyết như vũ trụ đã tồn tại như thế nào, và các ứng dụng trong kỹ thuật, khoa học vật liệu. Trong toán học, nó có ý nghĩa đối với việc nghiên cứu các số nguyên tố và mật mã. Mặc dù các kết quả của Mirzakhani được ứng dụng rộng rãi ở nhiều lĩnh vực nhưng cô cho biết, cô rất thích toán học thuần túy vì sự quý phái và tuổi thọ của các câu hỏi mà cô nghiên cứu.

Nói về cách tiếp cận của mình để phát triển các chứng minh mới, Mirzakhani cho rằng cô không có bất kỳ phương pháp đặc biệt nào mà ví công việc nghiên cứu giống như bị lạc vào một khu rừng và cố gắng sử dụng tất cả kiến thức đã biết cùng với một số thủ thuật mới và với một chút may mắn, có thể tìm thấy một lối thoát nào đó ■

.....

Nguồn tham khảo:

[1] Trang web Đại hội Toán học Thế giới 2014: http://www.icm2014.org/

[2] Trang web Hiệp hội Toán học Quốc tế: http://www.mathunion.org/

[3] Quanta Magazine: http://www.simonsfoundation.org/quanta/

[4] Stanford News: http://news.stanford.edu/news/2014/august/fields-medal-mirzakhani-081214.html.

Trải qua những năm tháng không có điện, phải dùng chung một cây đèn dầu, chàng sinh viên Evans Wadongo đã phát minh đèn lồng năng lượng mặt trời - Mwanga Bora - để thay đổi cuộc sống người dân nghèo tại đất nước Kenya.

NK

Evans Wadongo với chiếc đèn năng lượng mặt trời Mwanga Bora

GIỚI TRẺ TOÀN CẦU

Mang ánh sáng đến cho người nghèo

Khát khao nguồn sáng

Là con trai thứ tư trong một gia đình luôn coi trọng việc học, ngay từ nhỏ, Wadongo học hành rất chăm chỉ. Vì nhà không có điện nên bốn anh chị em Wadongo phải dùng chung duy nhất chiếc đèn dầu. Chiếc đèn dầu cháy leo lét chỉ đủ chiếu sáng một góc bàn. Ánh sáng bập bùng, khói đen bay ra… khiến Wadongo luôn có cảm giác mắt cay xè, phải dụi liên tục làm thời gian học thường xuyên bị ngắt quãng.

"Trong làng, nhiều trẻ em bỏ học vì không có điện. Gia đình chúng cũng không có tiền mua dầu để thắp đèn. Lúc ấy, tôi nghĩ nếu như có thể làm bất cứ điều gì để cải thiện tình trạng này, tôi sẽ cố hết sức", Wadongo cho biết. Giấc mơ của chàng sinh viên nghèo Wadongo trở thành hiện thực vào năm anh 19 tuổi, khi đang theo học Trường ĐH Nông nghiệp và Công nghệ Kenya. Khi ấy, Wadongo cùng một nhóm sinh viên khác trong trường tham dự một buổi thử nghiệm về loại đèn LED dùng trong dịp Giáng sinh. Theo các nhà diễn thuyết, có một giải pháp thay thế khá ổn định và không gây độc hại cho việc chiếu sáng ở những vùng không có lưới điện, đó là sử dụng năng lượng mặt trời. Tuy nhiên, đối với người dân ở vùng sâu vùng xa, mức thu nhập thấp thì chi phí cho việc chiếu sáng bằng năng lượng mặt trời vẫn không hề rẻ.

Trên đường về nhà, Wadongo ghé thăm một người bạn đam mê thí nghiệm làm tấm thu năng lượng mặt trời, rồi bắt gặp hình ảnh các nghệ nhân ngồi đan đèn lồng trong những xưởng gia công. Từ đó, trong đầu anh chợt nảy ra ý tưởng sản xuất đèn lồng sử dụng năng lượng mặt trời. Sau nhiều lần mày mò, năm 2004, Wadongo đã tự thiết kế một đèn lồng năng lượng mặt trời mà anh gọi là Mwanga Bora (tiếng Swahili nghĩa là Ánh sáng tốt).

Chế tạo thành công đèn lồng năng lượng mặt trời được Wadongo coi là việc làm quan trọng để giải quyết vấn đề giáo dục cho người nghèo, biến đổi khí hậu, y tế và đói nghèo ở nông thôn Kenya. Do đó, Wadongo đặt tên cho dự án là Use Solar, Save Lives (Sử dụng năng lượng mặt trời, cứu giúp cuộc sống).

Chiếc đèn đèn lồng năng lượng mặt trời được làm từ vật liệu tái chế khoảng 50-70%, có sử dụng tấm pin mặt trời nhỏ, trong lồng có đèn LED. Sau khi sạc trong 8-10 tiếng, nó có thể cung cấp năng lượng đủ sử dụng tối thiểu từ 6 đến 10 tiếng.

Chỉ cần một bóng đèn

Để thực hiện dự án, gia đình và bạn bè đã đứng ra vay quỹ sinh siên giúp Wadongo. Ban đầu, kế hoạch sản xuất gặp không ít khó khăn nhưng chàng trai trẻ vẫn kiên trì mày mò nghiên cứu và tiếp tục cho ra các lồng đèn sử dụng năng lượng mặt trời khác. Năm 2006, anh tham gia SDFA-Kenya, một tổ chức phi lợi nhuận ở Kenya. SDFA-Kenya đã thông qua dự án Use Solar, Save Lives

của Wadongo và coi nó như là một dự án chính của mình.

Nhờ có những chiếc đèn năng lượng mặt trời của Wadongo mà trẻ em nghèo Kenya có thể học bài vào buổi tối. Các hộ gia đình có thể mua thực phẩm với số tiền họ tiết kiệm được khi không phải mua dầu đốt đèn. Ngoài ra những chiếc đèn năng lượng mặt trời của anh còn giúp giảm lượng khí thải carbon gây hiệu ứng nhà kính. Đối với người dân ở nhiều nơi trên đất nước Kenya, cuộc sống đã thay đổi đáng kể nhờ vào đèn năng lượng mặt trời của Wadongo.

Tháng 7/2011, để đáp ứng sự quan tâm của cộng đồng quốc tế đang gia tăng, Wadongo đưa ra kế hoạch Just One Lamp (Chỉ cần một bóng đèn). Đây là một chiến dịch toàn cầu để huy động vốn và nâng cao nhận thức người dân trong việc sử dụng đèn năng lượng mặt trời Mwanga Bora. Wadongo hy vọng sẽ mở rộng mô hình của mình ra ngoài biên giới Kenya tới các quốc gia đang phát triển khác trên thế giới với mục tiêu thắp sáng 100.000 ngôi nhà khó khăn trước năm 2015 và giúp 1 triệu người nghèo có ánh sáng tốt vào năm 2018.

Khai mạc Ngày hội văn hóa Pháp

Sáng 13/9 tại Trường ĐH Bách khoa đã diễn ra "Ngày hội Văn hóa Pháp - Journée de la culture franàise" do Khoa Khoa học Ứng dụng tổ chức.

Ngày hội gồm các phần trình diễn flashmob, giới thiệu ẩm thực đặc trưng của Pháp, các trò chơi về đất nước Pháp... Tất cả hòa quyện trong nền nhạc Pháp.

Điểm nhấn của ngày hội là mô hình các công trình kiến trúc đặc sắc của nước Pháp như Khải Hoàn Môn, Tháp Eiffel, Cung điện Versailles, Đảo Mont Saint-Michel, Nhà thờ Đức bà Paris...Ấn tượng nhất là Khải Hoàn Môn làm bằng tre cao 3m do sinh viên chương trình Đào tạo Kỹ sư chất lượng cao Việt - Pháp thực hiện.

Các mô hình được trưng bày trong "Ngày hội Văn hóa Pháp"

Trao Giải thưởng "Công trình NCKH xuất sắc cho sinh viên ĐHQG"

Ngày 23/9 ĐHQG-HCM và ĐHQG Hà Nội đã công bố Giải thưởng Công trình NCKH xuất sắc cho sinh viên ĐHQG lần thứ hai.

Năm nay ban tổ chức tuyển chọn 31 công trình xuất sắc nhất vào vòng chung khảo, thuộc bốn lĩnh vực: Lý thuyết cơ bản về KHTN, CNTT, khoa học tính toán; Công nghệ kỹ thuật, y dược và ứng dụng KHTN; Kinh tế, luật, quản lý giáo dục; KHXH&NV, ngoại ngữ.

Kết quả có 6 giải Nhất được trao cho các đề tài: (1) Biện hộ thực hiện chính sách xây dựng công trình phúc lợi công cộng phù hợp với người khuyết tật vận động dựa vào cộng đồng của nhóm Vũ Trung Hiền, Trần Vũ Mạnh, Nguyễn Thị Kim Nga (ĐHQG Hà Nội). (2) Nguyên tắc thiện chí trong luật hợp đồng VN theo quy định của Bộ luật Dân sự 2005 dưới góc nhìn so sánh của nhóm Nguyễn Ngọc Lý, Đặng Thị Phương Anh, Nguyễn Thị Thời, Nguyễn Thị Trang, (ĐHQG Hà Nội). (3) Ẩn dữ liệu trong mã vạch ma trận của nhóm Vũ Khôi Nguyên, Nguyễn Trần Phi Thông (ĐHQG-HCM). (4) Xây dựng chương trình tự động tối ưu hóa các thông số của mô hình mưa dòng chảy của Hoàng Thị Mỹ Linh (ĐHQG Hà Nội). (5) Tính toán thiết kế và chế tạo máy phay CNC bốn trục của nhóm Nguyễn Quốc Hưng, Trần Thanh Tuyến (ĐHQG-HCM). (6) Phân tích các đáp ứng phi tuyến của vỏ trụ tròn composote chức năng FGM có gân bao quanh bởi nền đàn hồi dưới tác động của tải cơ và tải nhiệt của Phạm Toàn Thắng (ĐHQG Hà Nội).

Ngoài ra, ban tổ chức còn trao 4 giải Nhì, 8 giải Ba và 13 giải Khuyến khích.

TV

HÌNH TƯỢNG BÁC HỒ TRONG THƠ VIỄN PHƯƠNG

PGS.TS. Lê Tiến Dũng
(Trường ĐH KHXH&NV)

Bên cạnh sáng tác về Tổ quốc, về người mẹ, về người chiến sĩ... Viễn Phương viết nhiều bài thơ về Bác Hồ như *Chúc thọ trong tù, Có một niềm mơ, Trên bến sông này xưa Bác đi, Nhớ lời di chúc, Về cõi Bác Hồ, Viếng lăng Bác, Trở lại Củ Chi, Trong tuyết trắng Mạc Tư Khoa*... Mỗi bài thơ đều chứa đựng một tình cảm thiết tha sâu nặng với Bác Hồ kính yêu.

Bài thơ đầu tiên mà Viễn Phương viết về Bác là bài *Chúc thọ trong tù*. Với lời lẽ chân thành Viễn Phương đã dựng nên hình ảnh Bác hết sức thân thương và gần gũi:

Đêm nay mười chín tháng năm,
Hồn con sáng tợ đêm rằm trung thu.
Con đang chúc thọ trong tù,
Con đang dựng mở rừng cờ trong tim.
Đêm nay mộng hóa thành chim
Tung qua lưới sắt con tìm đến Cha

Sống trong cảnh tù đày khổ ải, hình ảnh Bác Hồ là niềm an ủi động viên cho các bạn

tù. Nghĩ về Bác để quên những gian khổ mà mình đang chịu đựng, để hy vọng một ngày mai tươi sáng đang đến gần. Hình ảnh Bác sáng lung linh, rực rỡ trong trái tim người chiến sĩ. Sau này nhớ lại, Viễn Phương tâm sự: "Trong kháng chiến chống Pháp và Mỹ, các nhà thơ Nam bộ đều có những tác phẩm viết về Bác. Trong nhà tù của giặc, tôi luôn luôn nghĩ về Bác. Bác là nguồn động viên, cổ vũ các chiến sĩ trong nhà tù. Tôi đã viết bài thơ *Chúc thọ* trong tù, được các đồng chí trong tù thuộc, truyền cho nhau. Tuy lời thơ còn mộc mạc nhưng là tấm lòng thành của tôi đối với Người".

Tình cảm của nhân dân với Bác Hồ là lòng biết ơn sâu nặng đối với Người. Với Viễn Phương những gì mà Bác Hồ mang đến cho dân tộc thật lớn lao, kỳ diệu:

Bác cho con cả cuộc đời,
Bác cho sông núi, biển trời mùa xuân
Bác từ áo vải hành quân,
Nước non đã giỏ những trang phi thường
(Nhớ)

Một nỗi chờ mong mà nhân dân miền Nam luôn luôn khát khao là ngày Bác vào thăm. Viễn Phương gọi đó là giấc mơ lớn, "một niềm mơ". Lòng thành kính của những người con đất Nam bộ sẽ xoa dịu những gian khổ mà Người đã vượt qua. Một điều mong ước giản dị và thiết tha ấy đã thành nỗi niềm canh cánh trong tâm hồn nhà thơ:

Xưa con mơ ước một ngày thống nhất
Bác Hồ về tắm mát suối quê hương
Đường quê con mịn màng cát trắng
Mát bước chân Cha gian khổ dặm trường
(Có một niềm mơ)

Khi nghe tin Bác Hồ qua đời, nhà thơ khóc, khóc vì không có thể nhìn thấy Bác, khóc vì Việt Nam mất đi người con anh hùng. Tiếng khóc ấy không chỉ là của riêng nhà thơ mà là tiếng khóc chung của dân tộc dành cho Bác. Nhà thơ đã đồng cảm, chia sẻ với mọi người:

Sao bỗng hôm nay vĩnh biệt rồi
Nghìn năm thương nhớ, Bác Hồ ơi
(Trên bến sông này xưa Bác đi)

Không được gặp lúc Người còn sống, nhưng sau ngày đất nước thống nhất, cũng như bao người con miền Nam khác, Viễn Phương có dịp ra thăm lăng Bác. Đó là một ngày đầu thu năm 1976. Bài thơ *Viếng lăng Bác* ra đời trong niềm xúc động dạt dào ấy. Nhà thơ tâm sự: "Lần ấy, ra khỏi lăng trong cơn mưa dầm lạnh lẽo, tôi cắm cúi đạp xe

Viễn Phương, tên thật Phan Thanh Viễn (1928-2005), quê gốc ở Tân Châu, An Giang. Ông tham gia kháng chiến chống Pháp từ sau 1945 và bắt đầu sáng tác thơ văn. Năm 1952, trường ca Chiến thắng Hòa Bình của ông được xếp giải Nhì về thơ Giải thưởng Cửu Long.

Năm 1954 ông được phân công về Sài Gòn hoạt động. Ông làm thơ và viết truyện đăng trên một số tờ báo ở Sài Gòn như Nhân loại, Hừng sáng, Công lý... Năm 1960, ông bị nhà cầm quyền Sài Gòn bắt giam ở Chí Hòa. Sau khi ra tù (1962), ông rời Sài Gòn vào chiến trường tiếp tục chiến đấu và làm thơ.

Sau 1975, ông được bầu làm Chủ tịch Hội Văn nghệ Giải phóng, Chủ tịch Hội liên hiệp Văn học Nghệ thuật TP.HCM và được bầu vào Ban chấp hành Hội Nhà văn Việt Nam. Ông được tặng Giải thưởng Nhà nước về Văn học Nghệ thuật năm 1995. Nhà thơ Viễn Phương mất ngày 21/12/2005 tại Sài Gòn.

một mạch về đơn vị ở phố Trần Hưng Đạo, trên đường đi, toàn bộ bài thơ *Viếng lăng Bác* cứ thế hiện rõ ràng trong tâm trí của tôi. Sau khoảng một hai ngày sửa chữa một số chỗ, bài thơ được đăng trên trang nhất báo *Văn Nghệ* và ngay lập tức nhận được sự ủng hộ của nhiều bạn đọc trong cả nước. Anh Hoàng Hiệp khi phổ nhạc bài thơ này có gặp tôi trao đổi và đàn cho tôi nghe bài hát anh mới viết xong".

Toàn bài thơ là một lời tâm sự thiết tha, là nỗi lòng thành kính của một người con miền Nam đối với Bác Hồ. Trong cái mênh mang sương mù của mùa thu Hà Nội, qua con mắt thi nhân của Viễn Phương, ta chợt tìm thấy một "hàng tre" Việt Nam. Đến với Bác, đến với hàng tre, ta như đến với quê hương làng mạc. Đến với Bác là đến với dân tộc mình, hình ảnh nhân hóa hàng tre "bão táp mưa sa đứng thẳng hàng" còn là biểu tượng bất diệt của con người Việt Nam kiên cường, bất khuất:

Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác
Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát
Ôi hàng tre, xanh xanh Việt Nam
Bão táp mưa sa đứng thẳng hàng

Nhà thơ phải kính yêu Bác lắm mới viết được những hình ảnh ẩn dụ tài tình. Nhà thơ bắt gặp hình ảnh mặt trời đỏ rực trong lăng để so sánh với một mặt trời đi qua trên lăng:

Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng
Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ

Mặt trời rực sáng đem đến sự sống, đem đến ánh sáng tươi đẹp cho Trái đất. Nếu mặt trời trong câu thơ thứ nhất là một hình ảnh thực, là một vật thể không thể thiếu của vũ trụ, thì mặt trời trong câu thơ thứ hai lại là một hình ảnh ẩn dụ được nhà thơ sử dụng một cách sáng tạo. Bác như một vầng thái dương sáng ngời, chiếu rọi ánh sáng cách mạng vào tâm hồn để vực dậy sự sống tươi đẹp cho những con người đắm chìm trong bóng đêm nô lệ. Hình ảnh

dòng người vào thăm lăng Bác đã được nhà thơ miêu tả một cách độc đáo:

Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ

Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân.

Nếu mỗi ngày mặt trời đi qua trên lăng, tỏa ánh sáng là một điệp khúc không thay đổi của thời gian, thì công ơn của Bác ngự trị trong lòng người dân Việt Nam cũng không phai nhòa theo năm tháng. Hình ảnh dòng người ngày ngày vào viếng lăng Bác cũng đã trở thành một điệp khúc của lòng kính yêu Bác. 'Tràng hoa" cũng là một hình ảnh ẩn dụ sáng tạo của nhà thơ. Mỗi người con Việt Nam là một đóa hoa tươi thắm, hàng triệu con người Việt Nam sẽ trở thành một tràng hoa rực rỡ sắc màu dâng lên Bác. Hình ảnh hoán dụ "bảy mươi chín mùa xuân" tượng trưng cho bảy mươi chín năm Bác đã cống hiến cuộc đời cho đất nước, cho cách mạng. Và giờ đây, Bác chính là mùa xuân còn dòng người là những đóa hoa tươi thắm:

Bác nằm trong giấc ngủ bình yên
Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền
Vẫn biết trời xanh là mãi mãi
Mà sao nghe nhói ở trong tim

Nhà thơ sử dụng biện pháp nói giảm nói tránh không chỉ để giảm nhẹ nỗi đau trong lòng những người con Việt Nam, mà còn để ca ngợi sự ra đi nhẹ nhàng và thanh thản của Bác. Không gian trong lăng Bác ngời sáng một ánh sáng dịu hiền, như ánh sáng của vầng trăng, người bạn tri kỷ của Bác. Bác vốn yêu thiên nhiên, yêu vầng trăng sáng và đã sáng tác rất nhiều vần thơ ca ngợi vẻ đẹp của ánh trăng . Đến hôm nay, vầng trăng ấy vẫn tiếp tục ở cạnh Bác, tỏa ánh sáng vỗ về cho giấc ngủ an lành của Bác. Trong khoảnh khắc thiêng liêng bên cạnh Bác, một cảm giác đau xót bất chợt trỗi dậy trong lòng nhà thơ:

Vẫn biết trời xanh là mãi mãi
Mà sao nghe nhói ở trong tim

Nỗi đau quá lớn, vì vậy mà mọi lập luận đều trở nên vô nghĩa. Viễn Phương đang ở trong một tâm trạng xót xa, thương tiếc đến nghẹn ngào. Khổ thơ thứ hai và ba là một chuỗi các hình ảnh vũ trụ: mặt trời, vầng trăng, trời xanh lồng vào nhau như để ca ngợi tầm vóc lớn lao của Bác. Bài thơ bắt đầu bằng sự kiện "Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác" và cũng kết thúc bằng chi tiết "Mai về miền Nam thương trào nước mắt". Câu thơ thể hiện khoảng cách thời gian ngắn ngủi, khơi gợi trong lòng nhà thơ những cảm xúc lưu luyến. Cụm từ "thương trào nước mắt" nghe dào dạt mà thấm sâu, là sự kính yêu cuộc đời cao cả của Bác, là nỗi xót đau khi đối mặt với giờ phút chia ly. Cảm xúc đó cũng chính là cảm xúc của con người Việt Nam, của triệu triệu trái tim luôn hướng về Bác. Cảm xúc ấy cũng là nguyên nhân để nhà thơ nói lên ước nguyện sâu thẳm trong tâm hồn:

Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác
Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây
Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này

Nhà thơ muốn hóa thân thành những hình ảnh đẹp nhất của thiên nhiên đất nước để dâng lên cho Bác. Nếu ở khổ thơ thứ nhất, tre là hình ảnh tượng trưng cho phẩm chất kiên cường, bất khuất; thì ở khổ thơ cuối, hình ảnh cây tre được lặp lại nhưng là để tượng trưng cho phẩm chất trung hiếu. Cây tre đã trở thành biểu tượng toàn vẹn cho phẩm chất của con người và dân tộc Việt Nam.

Bài thơ *Viếng lăng Bác* đã để lại trong lòng bạn đọc những cảm xúc sâu lắng và tha thiết. Với những hình ảnh ẩn dụ độc đáo và những biện pháp tu từ đặc sắc, Viễn Phương đã thể hiện một hồn thơ rất riêng. Bài thơ thể hiện lòng kính yêu vô hạn của nhà thơ, những cảm xúc chân thành nhất của ông.

Nhận xét về thơ Viễn Phương, nhà nghiên cứu Trần Thanh Đạm cho rằng: "Không có gì cao diệu ở đây, chỉ là lòng chân thành làm cảm động lòng người". Đọc những bài thơ viết về Bác của ông, ta thấy nhận xét trên là xác đáng. Những vần thơ thắm đượm tình cảm người con miền Nam đối với Bác Hồ, vị cha già dân tộc vô cùng kính yêu ■

Nhớ TÔ HOÀI

Phạm Xuân Trường
(Ghi theo lời nhà thơ Phan Thị Thanh Nhàn)

Chùa Trấn Quốc - Hà Nội

Sinh ra ở ngoại thành Hà Nội và gần như cả đời sống ở Thủ đô, Tô Hoài hiểu và yêu thành phố quê hương một cách tỉ mỉ và sâu sắc. Năm 1980, tôi viết bài thơ *Những ngôi chùa Hà Nội* và được đăng báo. Hôm gặp tôi, bác Tô Hoài khoe:

- Hôm qua tôi phải đạp xe lên chùa Trấn Quốc xem trong sân chùa đúng là có cây thông như cô viết *Bóng thông chùa Trấn Quốc/ Như thực tại như mơ không*. Tôi nghĩ, nếu cô mơ màng viết thế mà không có thật, là hỏng!

Thấy tôi có vẻ đắc ý vì "viết đúng sự thật", bác nhắc:

- Muốn viết văn, điều quan trọng nhất là chi tiết, mà chi tiết chỉ có trong đời sống. Phải quan sát, ghi chép, tức là phải nhớ. Có khi cô cứ ghi lại, chưa biết sẽ dùng vào việc gì, nhưng rồi có lúc một chi tiết nào đó đã nhớ, đã ghi bỗng xuất hiện đúng lúc cô cần. Muốn thành nhà văn, phải là người rất chịu khó và kiên nhẫn.

Ở tuổi gần 90, thỉnh thoảng nhà văn Tô Hoài phải vào nằm viện. Bác bị gout, bị khớp và một vài bệnh linh tinh của tuổi già. Nhưng khi tôi đèo nhà văn Lý Thị Trung vào thăm bác đang ở cùng con gái tại Nghĩa Tân, chúng tôi vẫn thấy bác đang ngồi bên bàn làm việc. Gần đây, trên báo, tôi lại thấy đăng bài bác vừa mới viết. Hôm ấy, bác cười bảo:

- Trời hành ấy mà, ngồi không không chịu được! Tôi có còn mấy thời gian nữa đâu, mà bao nhiêu điều muốn viết chưa viết được…

Nói rồi, bác nheo mắt tinh

Nhà văn Tô Hoài

nghịch:

- Viết một lúc mỏi, tôi lại đeo kính vào đọc vớ vẩn. Mà lạ lắm nhé, cái gì tôi cũng đọc. Một mẩu tin, một bài thơ châm biếm, rồi bài nhà thơ này chê nhà thơ kia... tôi đọc hết. Kể cả thơ dở tôi cũng đọc, đọc cái gì cũng tìm ra chuyện để cười một mình.

Tôi nhớ hồi nhà thơ Bằng Việt và bác Tô Hoài sang tận cơ quan báo *Hà Nội Mới* xin tôi về Hội Nhà văn. Cơ quan thì không muốn cho đi, nhưng tôi lại mê văn chương nên cứ nằng nặc đòi sang bên Hội. Hồi đó có lời đồn tôi được phân nửa căn hộ tập thể ở Thành Công, đã thương lượng với người khác của báo *Hà Nội Mới* để mua thêm nửa căn hộ nữa nên tôi mới được bác Tô Hoài và anh Bằng Việt "cứu" sang bên Hội! Đúng là ngay sau khi chồng mất, cơ quan phân cho nửa căn hộ tập thể 24m^2 để hai mẹ con tôi sống và hai chàng khác của báo được phân nửa căn bên cạnh. Dạo đó, việc mua bán bất cứ cái gì cũng bị coi là xấu, mua bán nhà do cơ quan phân phối là tội khá nặng, nhưng vì hai mẹ con không thể ở chung với hai người đàn ông trong một căn hộ nên tôi dứt khoát thương lượng để mua lại. Vậy mà tai tiếng cũng lan sang bên Hội, dù chuyện đó chẳng ảnh hưởng gì đến việc xin chuyển công tác của tôi. Vậy là tôi bị cho "ngồi chơi xơi nước".

Cũng còn khá trẻ nên tôi lo lắm, nhưng rồi cũng kệ, không phân công việc gì thì nghỉ ba tháng sáng tác vậy. Bác Tô Hoài an ủi: "Với người viết thì cứ ngồi vào bàn là được cô ạ. Có khi không phải lo việc cơ quan, cô lại làm được việc gì đó hay hơn. Chuyện giấy tờ để tôi lo, tôi cũng sơ suất quá, cứ nghĩ cô về làm việc ở Hội là anh em rất mừng".

Bác Tô Hoài đi dự liên hoan thể thao văn hóa ở Mát-xcơ-va về, đến chơi tặng tôi con gấu biểu tượng của liên hoan quốc tế và cười rất tươi: " Ở bên đó, tôi cầm gấu mà cứ lo mấy chàng gấu ở nhà nó riêng cô lên bờ xuống ruộng. Khổ thân, chỉ tại tôi và Bằng Việt muốn cô sang Hội ngay, nên chưa lo đủ thủ tục đã kéo cô về". Tôi cầm gấu nhỏ, lòng rưng rưng.

Kỷ vật và kỷ niệm của bác Tô Hoài thì nhiều, tôi chỉ xin kể thêm một chi tiết nữa: Đi nước ngoài về, bác đưa tôi một gói nhỏ, tôi giở ngay ra, là một chiếc khăn quàng. Nhà văn lão thành ồ lên: "Chết cha rồi, tôi mua cái khăn này là để tặng bà Anh Thơ ở Hội Nhà văn, tôi thấy cái gói cũng nhỏ như cái này đưa nhầm mất rồi!".

Tôi cười:

- Cái khăn này màu... hơi già, nhưng em cũng thích lắm, không sao đâu ạ.

Nhà văn lắc đầu:

- Không được, tôi phải đổi lại chứ! Cô chưa có đồng hồ, còn Anh Thơ thì có rồi...

Thế là, bác cầm lại chiếc khăn, mấy hôm sau, bác đưa tôi chiếc đồng hồ mà bác đã được tặng trong chuyến đi của mình.

Tô Hoài là như vậy: tài hoa, hóm hỉnh và chu đáo hết mực với mọi người ■

An Chi

Chữ BỤT của Thiền sư Thích Nhất Hạnh

Thanh Tuấn (TP.HCM): *Tôi nghe nói Thiền sư Thích Nhất Hạnh chủ trương và thực hiện việc gọi Phật là Bụt. Không biết chuyện này có đúng sự thật không nhưng nếu đúng thì liệu một cách gọi như thế có ổn không, thưa ông An Chi? Xin cám ơn.*

Đúng là Thiền sư Thích Nhất Hạnh đã chủ trương và thực hiện việc gọi Phật là Bụt nhưng tiếc rằng những lý lẽ mà ông đưa ra để biện minh lại không thể đứng vững được. Xin ghi lại lời của Thiền sư trong mục *Tại sao dùng chữ đạo Bụt?,* trên mạng *thuvien-thichnhathanh.org* như sau.

1. Thiền sư nói: "Sở dĩ chúng tôi dùng chữ đạo Bụt mà không dùng chữ đạo Phật vì chúng tôi nghĩ rằng chữ Bụt có tính dân tộc hơn chữ Phật".

Lý do này của ông hoàn toàn không thích đáng vì giữa hai từ này, chẳng có từ nào "dân tộc" hơn từ nào. Cả hai từ chỉ là những cách đọc khác nhau theo thời gian (lịch đại) của chữ 佛 trong tiếng Hán mà thôi. Về vấn đề này, trên *Kiến thức Ngày nay* số 84 (15/5/1992), chúng tôi đã phân tích rành mạch trong bài *Bụt & Phật* rằng: Sự đối lập giữa Bụt và Phật không phải là sự đối lập đồng đại kiểu như hotel với hopital, hoặc giữa écouter với ausculter... Nó là sự đối lập lịch đại kiểu như sự đối lập giữa hotel với các hình thái tiền thân là osptel → ostel → hostel; hoặc như giữa écouter với ascoltare → escoltare → escolter → escouter... Để lấy một thí dụ gần hơn, xin nói rằng sự đối lập giữa Bụt với Phật cũng giống như sự đối lập giữa "mô" với "vô" (đều là âm của chữ 無) trong "Nam mô Phật" mà có sách và có người đọc là "Nam vô Phật". Hai tác giả Thích Minh Châu và Minh Chi nhận xét: " 'Nam mô Phật' cũng có khi viết 'Nam vô Phật', cho nên có người giải thích sai rằng nước Nam không có Phật" (*Từ điển Phật học Việt Nam*, Hà Nội, 1991, trang 436). Chẳng qua "mô" là âm xưa còn "vô" là âm nay của cùng một chữ đó thôi.

Cũng vậy, "Bụt" là âm xưa còn "Phật" là âm nay của cùng một chữ. Sự tương ứng "Bụt ↔ Phật" là sự tương ứng về phụ âm đầu "B xưa ↔ PH nay" và về nguyên âm chính "U xưa ↔ Â nay" mà người ta hoàn toàn có thể chứng minh được bằng nhiều cứ liệu cụ thể và xác thực. Về phụ âm đầu, Bụt ↔ Phật cũng giống như: (trới) buộc ↔ (thúc) phọc (cũng đọc phược), bây (= liều, không đúng lý) ↔ phi (= sai, quấy); (bóng) bảy ↔ phỉ (= vẻ đẹp đẽ); buồm ↔ phàm; buồng ↔ phòng; bưng (bít) ↔ phong (tỏa)... Về nguyên âm chính, Bụt ↔ Phật cũng giống như bún (trong bún bò, bún ốc, bún riêu) ↔ phấn (= bột - có chuyển nghĩa); lùm (cây) ↔ lâm (rừng, bụi cây, khóm cây); sún (răng) ↔ sẩn 齘 có nghĩa là "thay răng")...

Tóm lại, trong hai từ "Bụt" và "Phật", chẳng có từ nào "có tính dân tộc" hơn từ nào cả. Ta không thể chỉ dựa vào cảm nhận cá nhân để khẳng định tính dân tộc của nó.

2. Thiền sư nói: "Các nước chung quanh chúng ta đều còn gọi Buddha là Bụt".

Đây là một câu nói không chính xác về lập luận và không chặt chẽ về hành văn vì các nước chung quanh chúng ta đâu có nói tiếng Việt!

3. Thiền sư nói: "Dân Việt Nam cho đến thế kỷ thứ XIII-XIV vẫn còn gọi Buddha là Bụt. Chỉ từ khi quân Minh sang chiếm nước ta, chúng ta mới bắt đầu bắt chước họ gọi là Phật thôi. Nếu quý vị đọc *Đắc thú Long* (sic) *tuyền thành đạo ca* của vua Trần Nhân Tông, quý vị thấy rằng ngài vẫn dùng chữ Bụt. Tổ thứ ba của phái Trúc Lâm ngài Huyền Quang cũng dùng chữ Bụt".

Khi nói cho đến thế kỷ thứ XIII-XIV dân Việt Nam vẫn còn gọi Buddha là Bụt và chỉ từ khi quân Minh sang chiếm, ta mới bắt đầu bắt chước họ mà gọi là Phật thì Thiền sư Thích Nhất Hạnh đã đưa ra một lời khẳng định hoàn toàn vô căn cứ. Việc ông nhắc đến từ "Bụt" trong *Đắc thú lâm* (không phải "long") *tuyền thành đạo ca* của vua Trần Nhân Tông và trong thơ của Thiền sư Huyền Quang chứng tỏ ông khiếm khuyết khi viện dẫn. Thực ra, cả bài ca của Trần Nhân Tông lẫn thơ của Huyền Quang đều có dùng từ "Phật".

Trong *Đắc thú lâm tuyền thành đạo ca* thì, ở trên, vua nhà Trần viết:

Thờ phụng Bụt trời,
Đêm ngày hương hỏa.
Tụng kinh niệm Bụt,
Chúc thánh khẩn cầu.

Nhưng ở một đoạn dưới, ngài lại viết:

Học đòi chư Phật,
Cho được viên thành;
Xướng khúc vô sinh,
An thiền tiêu sá (sái).

Còn trong *Vịnh Vân Yên tự phú* Huyền Quang dùng từ "Bụt" 4 lần nhưng đặc biệt trong đoạn dưới đây thì Ngài lại dùng cả "Bụt" lẫn "Phật":

Quán thất bảo vẽ bao Bụt hiện;
Áo lục thù tiếng gió tiên phiêu.
Thầy tu trước đã nên Phật quả;
Tiểu tu sau còn vị tỳ kheo.

Điều này chứng tỏ việc Thiền sư Thích Nhất Hạnh đưa chữ "Bụt" trong bài ca của Trần Nhân Tông và bài phú của Huyền Quang ra để phủ nhận từ "Phật" là một việc làm không có giá trị nếu không nói là ông thiếu trung thực vì đã cố tình làm lơ trước sự hiện diện của từ "Phật", là từ mà ông muốn phủ nhận. Thời thuộc Minh chính thức bắt đầu từ năm 1407 và chấm dứt

năm 1427. Trần Nhân Tông (1258-1308) qua đời trước khi nhà Minh chính thức cai trị nước ta đến 99 năm, còn Huyền Quang (1254-1334) trước 73 năm thì các vị làm sao biết người Tàu gọi Buddha như thế nào mà bắt chước?

Huống chi, về mặt ngữ học, ta còn phải biết rằng, ở đây, "Bụt" và "Phật" dứt khoát không phải là những từ đồng nghĩa tuyệt đối vì một lý do đơn giản là hai từ đồng nghĩa tuyệt đối không thể cùng song song tồn tại trong từ vựng của một ngôn ngữ. "Phật" thì đúng là "Buddha" chính tông chứ "Bụt" thì… không còn hoàn toàn như thế. Vì vậy trong những câu của Trần Nhân Tông và Huyền Quang thì "Phật" mới là từ chính thức và chính xác dùng để chỉ "Buddha".

4. Thiền sư viết: "Thiền sư Khuy Cơ là đệ tử lớn của Tam Tạng Pháp sư Huyền Trang nói: Chữ Buddha đáng lý phải dịch là Bụt Đà nhưng người ta đã dịch lầm là Phật. Chính những vị cao tăng bên Trung Quốc đời Đường đã thấy. Như vậy sự sai lầm của một nước không có lý gì một nước khác cũng phải sai lầm theo?".

Thực ra thì chính Thiền sư Khuy Cơ đã nhầm, rồi theo sau đó là những vị cao tăng bên Trung Quốc đời Đường và cuối cùng là Thiền sư Thích Nhất Hạnh người Việt Nam. Vâng, tất cả các vị đều nhầm. Thiền sư Khuy Cơ, dù có uyên bác đến đâu về Thiền lý, thì cũng không phải là nhà ngữ âm học lịch sử về tiếng Hán. Trong bài đã dẫn, chúng tôi đã viết rõ: Thiết âm của nó (tức chữ 佛) trong các vận thư như *Đường vận*, *Tập vận*, *Vận hội*, *Chính vận* mà *Khang Hy tự điển* thu thập đều là "phù vật thiết" (符勿切), nghĩa là "ph[ù] + [v]ật = phật". Nhưng âm xưa của "phù" (符) là "bùa" còn âm xưa của "vật" (勿) là "mụt" cho nên âm xưa của chữ 佛 phải là "b[ùa] + [m]ụt = BỤT.

Vậy xin khẳng định rằng người ta đã dịch đúng là BỤT; rồi về sau cách đọc mới chuyển thành "Phật".

5. Thiền sư viết: "Chúng tôi đã cương quyết sử dụng chữ Bụt và đạo Bụt. Nếu chúng ta cần dùng danh từ Hán Việt thì chúng ta dùng Phật giáo, còn nếu đạo là đạo Bụt. Ngày Phật đản hay là ngày đản Bụt, Phật tử hay là con Bụt. Như vậy ngôn ngữ của chúng ta được giàu có thêm lên vì chúng ta không bỏ chữ Phật mà chúng ta phục hồi được chữ Bụt. Trong tác phẩm *Đường xưa mây trắng*, chúng tôi sử dụng chữ Bụt và chữ Bụt có vẻ thân thương, gần gũi hơn chữ Phật nhiều lắm".

Nhưng chữ "Bụt" đã bị xếp vào viện bảo tàng đâu mà Thiền sư Thích Nhất Hạnh đòi phục hồi nó! Nó còn sống sờ sờ mà. Thì đây, xin mời Thiền sư đọc nhan đề các bài báo: *Ông bụt của trẻ nghèo* (*Người Lao Động*, 7/7/2013) nói về ông Đoàn Minh Hùng ở khu phố 5, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, TP.HCM với lớp học tình thương và những việc làm tốt tự nguyện. Hay *Ông bụt giữa đời thường* (*Quân đội Nhân dân*, 31/7/2014), nói về ông Lê Văn Ý, thương binh ở ấp Mỹ Sơn Đông, xã Phú Mỹ, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre. Và *Ông bụt sông Hàn vá xe miễn phí cho người nghèo* (*Petro Times*, 5/4/2014)…

Như thế thì chẳng cần phải dùng chữ "Bụt" để thay cho chữ "Phật", chữ "Bụt" cũng đã làm cho ngôn ngữ của chúng ta giàu có thêm lên… tự bao giờ. Thiền sư còn nói "chữ Bụt có vẻ thân thương, gần gũi hơn chữ Phật nhiều lắm" nhưng đây chỉ là cảm nhận riêng của ông và những người theo phái của ông còn với tăng, ni và Phật tử chính tông, chính phái thì chữ "Phật" mới đích thực là gần gũi, thân thương chứ chữ "Bụt" thì chủ yếu là dành cho chuyện đời xưa.

6. Thiền sư nói: "Chắc quý vị cũng biết rõ là trong kho tàng truyện cổ tích, ca dao của nước ta, dân chúng vẫn còn duy trì cách gọi Buddha là Bụt".

Xin thưa với Thiền sư là, về quan điểm này của ông thì, trong bài đã nêu, chúng tôi đã viết như sau (có sửa một vài chữ): Trong ca dao, tục ngữ, không thiếu gì từ ngữ bác học mà - trong hai tác phẩm quen thuộc chúng tôi đang sử dụng - cái từ bác học "Phật" lại xuất hiện trong văn học dân gian với một tần số cao hơn cả cái từ dân gian "Bụt" nữa. Trong *Tục ngữ Việt Nam* của Chu Xuân Diên, Lương Văn Đang và Phương Tri (Hà Nội, 1975), phần *Sưu tập*, mục *Mê tín - dị đoan* (trang 281-284), "Phật" xuất hiện 5 lần còn "Bụt" chỉ có 2 lần. Trong *Tục ngữ, ca dao, dân ca Việt Nam* của Vũ Ngọc Phan (Hà Nội, 1971), phần sưu tập của mục *Về vũ trụ, con người và xã hội*, ở những câu có liên quan đến vấn đề đang xét (trang 109-113), "Phật" xuất hiện 7 lần còn "Bụt" cũng chỉ có 2. Chính hai tác giả Thích Minh Châu và Minh Chi cũng xác nhận rằng "trong văn học dân gian, từ 'Phật' được dùng rất nhiều". (Sđd, trang 526).

Dĩ nhiên là ta có thể thấy tần số của "Bụt" còn nhiều nữa nếu có một sự thu thập đầy đủ hơn. Còn ở đây, chúng tôi chỉ muốn chứng minh rằng từ "Phật" vẫn có mặt trong văn học dân gian, chứ không phải chỉ có "Bụt" mà thôi. Đồng thời, cũng xin minh định rằng, riêng trong chuyện cổ tích thì "Bụt" không còn phải là "buddha" trăm phần trăm nữa rồi. Ở đây, "Bụt" gần như là một Ông Tiên mang điều tốt đến cho những người ăn ở hiền lành, thật thà. Trong tâm thức dân gian xưa thì "Bụt" là như thế chứ không phải là Đức Thích ca Mâu ni.

Xin mạo muội có những ý kiến như trên để nhận xét về việc Thiền sư Thích Nhất Hạnh gọi Phật (Buddha) là... "Bụt" ■

Những tháng ngày còn mãi

Hỷ Vận

Mặc cho thời gian cứ thế xoay vòng, xoay vòng, tôi vẫn thường vắt ngang suy nghĩ vào một góc nhỏ của ký ức. Không cần vòng tay quá rộng để ôm trọn những kỷ niệm của quá khứ nhưng một chút nhớ, một ánh mắt nhìn về xa xăm là đủ để tôi mường tượng về mình của những năm tháng vừa qua. Là những gì chỉ mới đây thôi, tôi ngỡ vậy. Đôi lúc thật mơ hồ, đôi lúc lại thấy nó rõ rệt như mới đó của ngày hôm qua. Quãng đời sinh viên, thật có quá nhiều câu chuyện để kể, nhất là về những ngày đầu khi tôi còn là sinh viên năm nhất.

Ngày ấy, xe chạy bon bon đưa tôi từ một miền quê xa tít vào đất Sài Gòn vồn vã có tiếng. Tôi không nhớ rõ mình làm gì khi tạm biệt người thân và quê hương. Chỉ biết lúc ấy tôi buồn nhưng không khóc. Tôi mạnh mẽ hay cố dồn nén cảm xúc của mình. Tôi cũng chẳng biết nữa.

Ngày đầu tiên đặt chân đến đây, xung quanh tôi là những chiếc xe to đùng, bíp còi inh ỏi. Khác hẳn quê tôi, từ sáng sớm tôi đã nghe tiếng gà trống gáy, tiếng gà con chíp chíp đòi ăn. Tôi mang chiếc ba lô nặng trịch trên vai, hai tay cũng bận bịu túi này túi nọ, khổ sở đi cùng mấy đứa bạn vào căn phòng trọ mà người quen đã đặt cọc từ trước. Sài Gòn trước nay trong suy nghĩ của tôi là chốn xa hoa với những dãy nhà cao tầng chót vót mà quê tôi thật hiếm hoi để thấy. Nhưng, nó nào khăng khăng như tôi nghĩ. Con đường tôi đi trước mặt loang lổ những ổ gà, hai bên cỏ dại um tùm mọc, rác thải vương vãi khắp nơi. Có lẽ, đây là một mảng màu tối không nhỏ của Sài thành. Chút hột sáng yếu ớt rớt vào hẻm trọ, tôi nhận ra sẽ có bao thử thách đang chờ đợi những bước chân lạ lẫm như tôi chen vào và giẫm đạp lên đó sự kiêu hãnh.

Những ngày đầu tiên, tôi nhớ nhà không sao chịu nổi. Đi đâu đó loay hoay một hồi là tôi lại gọi về cho gia đình, cho mấy đứa bạn. Tôi tốn một khoảng không nhỏ vào tình phí, mà đó chẳng phải là tình yêu. Mặc kệ ai nghĩ khác, tôi chỉ nghĩ vậy thôi. Xa dần, rồi tôi cũng quen dần. Sinh viên năm nhất, tôi chơi nhiều hơn học. Mấy đứa cùng phòng tôi cũng vậy. Tôi nhớ rõ buổi tối đầu tiên ở đây,

tôi với tụi nó sau một ngày tả tơi dọn dẹp đã quyết định nấu mì gói thay vì ăn cơm truyền thống. Mà thật ra mì gói mới là món ăn truyền thống của sinh viên như tôi đến giờ, nhất là vào cuối tháng khi tài chính của đứa nào cũng sắp đóng băng. Đêm đầu tiên, tôi không ngủ được, nhắm mắt nhưng cứ trằn trọc mãi. Chưa bao giờ tôi xa quê và sẽ ở lâu như thế này. Tôi sẽ phải chờ đến Tết. Tôi muốn về quê kinh khủng dù chỉ xa nó mới có một ngày. Tôi muốn vùi vào người mẹ mà khóc nức nở tủi thân cho đứa con gái chỉ biết nũng nịu.

Sinh viên xa nhà, bạn bè trở thành những quà tặng thật quý giá. Tôi cũng may mắn thay. Chúng bạn làm tôi cười nhiều, tôi tha hồ vô tư như một đứa con nít. Đôi lúc, nó cũng làm tôi buồn nhưng rồi những điều không hay đó cũng vèo qua nhanh như một cơn gió. Sinh viên như tôi phải ở trọ với nhiều người, với tôi đỡ phải tự kỷ một mình. Sống xa gia đình, tôi phải biết tự chủ nhiều thứ. Tài chính trở thành một thứ không thể nào vô lo. Tự chủ về thời gian học hành, chơi bời cũng vậy. Nhưng khó khăn nhất với tôi chính là tự chủ về tình cảm. Tôi sợ phải ngồi lặng lẽ một góc riêng nào đó, lơ đãng đôi mắt và vu vơ nghĩ ngợi. Tôi sợ mình phải khóc vì nhớ. Nước mắt nó nào có tội tình gì, vốn dĩ trong sâu thẳm, nó là một món quà của hạnh phúc chứ không phải sự khổ đau và những giờ phút hoang phí.

Đi được một quãng đường, con người ta sẽ phải mệt mỏi và muốn tìm một nơi nào đó để nương tựa. Những bỡ ngỡ, lạ lẫm và thờ ơ người với bao bất ngờ trong cuộc sống mới là những gì tôi chạm phải. Nhưng rồi, mọi chuyện cũng ổn. Đâu đó bạn sẽ tìm được một bờ vai để ngả đầu và tựa vào, một chốn yên bình để thỏa lòng không vướng bận. Năm nhất, kết quả học tập không như ý, không sao cả vì tôi hiểu điều đó với tôi là xứng đáng. Tôi sẽ chăm học để khá hơn cho những học kỳ sau. Năm nhất, tôi yếu đuối hơn tôi bây giờ. Chỉ có điều, năm nhất tôi hào phóng cho đi nhiều thứ, trong đó có cả niềm tin. Bây giờ, tôi trở nên ích kỷ hơn, ít ra tôi cũng đặt niềm tin của mình vào một ai đó thật xứng đáng.

Nay trời trong xanh với tiết mùa thu, lá vàng cũng lác đác rơi đó đây trên đường. Thiết nghĩ tôi cũng nên lác đác bỏ đi những gì không vui của ngày hôm qua để thanh lọc bớt cho cái tâm hồn chật chội. Đường đi hãy còn rất dài và xa, mùa thứ ba của đời sinh viên cũng chớm nở trên môi tôi những nụ cười chào đón. Vậy thì tôi còn ngần ngại gì để không mơn man ôm nó vào lòng nâng niu, trân trọng và sống hết mình cho những gì sắp tới.

Thu đẹp! Thu trong tôi là mùa của tựu trường và những hành trang cho một sắc màu mới, cho một nấc thang mới trong cuộc đời mình ■

Mùa hè 2014, tròn 60 tuổi, tôi nhận được món quà "sinh nhật" vô giá: GS.TS Nguyễn Xuân Thắng, Chủ tịch Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam mời tôi tham gia Đoàn khảo sát khảo cổ học Trường Sa cùng 9 chuyên gia ở Viện Khảo cổ học.

Đoàn khảo cổ Trường Sa 6/2014
(Viện HLKHXH, ĐHQG-HCM, Cục di sản, BT Khánh Hòa)

Da diết TRƯỜNG SA MÙA HÈ 2014

PGS.TS Phạm Đức Mạnh
(Trường ĐH KHXH&NV)

Trên con tàu HQ-571 hiện đại của Vùng IV Quân chủng Hải quân trực chỉ Trường Sa hơn hai ngày đêm. Gần 200 thành viên của đoàn công tác được biên chế theo 4 tầng (A-B-C-D), sinh hoạt theo kỷ luật quân đội. Tất cả chúng tôi đều choáng ngợp trước vẻ đẹp Biển Đông ở mọi thời điểm và trạng thái: từ bình minh đến hoàng hôn, từ mưa đến nắng, có cả sao băng lẫn cầu vồng, lúc biển êm dịu hiền hòa khi phong ba nổi giận giật cấp 6, cấp 7...

Ấn tượng Trường Sa dội đến tôi thật không kể xiết! Từ những công trình xưa cũ như cột bia chủ quyền "Quần đảo Trường Sa trực thuộc tỉnh Phước Tuy" được dựng ngày 22/8/1956 đến tượng đài thờ "Quốc công Tiết chế Hưng Đạo đại vương Trần Quốc Tuấn", rồi những tuyệt tác khảm gốm của họa sĩ Nguyễn Thu Thủy và cộng sự.

Chúng tôi thật ngỡ ngàng khi chiêm ngưỡng những ngôi chùa tuyệt đẹp với các kiến trúc và điêu khắc đặc trưng Việt truyền thống, từ mái cong đầu đao, phối trí bảo điện, ban bệ tượng thờ, chuông trống, tượng tứ linh (long, lân, quy, phụng), đặc biệt nhất là tượng Phật Bà cẩm thạch mặt dát vàng khổng lồ, cùng các biển hiệu, hoành phi câu đối sơn son thếp vàng.

Chúng tôi đắm mình trong các trung tâm văn hóa và phòng truyền thống vì đầy ắp hiện vật và thông tin quý hiếm về biển đảo Tổ quốc; từ hàng chục tấm bản đồ cổ và rất nhiều châu bản triều Nguyễn khẳng quyết "Nhà nước phong kiến Việt Nam thự#c hiện chủ quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa" do Viện Hán Nôm gửi tặng; và rạo rực trước những "Trang sử vàng truyền thống quân thủy Việt Nam" với hàng trăm hình ảnh từ những ngày đầu thành lập Cục Phòng thủ Bờ biển (7/5/1955) cho đến nay.

Trải nghiệm "bằng mắt mình" hệ thống bố phòng kiên cố viền quanh các viễn đảo xinh đẹp như khu nghỉ dưỡng "sinh thái biển" với các hàng cột quạt gió - đèn Led thẳng tắp và các tấm pin tròn khổng lồ đón ánh mặt trời; trạm khí tượng Hải Vân - Trường Sa, nhà kính trồng rau xanh, sóng điện thoại di động Viettel, truyền hình cáp An Viên; các "mắt thần hải đăng" đêm ngày canh giữ biển trời Tổ quốc, chúng tôi vững tin về sức mạnh toàn dân tộc tiếp lửa cho sự nghiệp giữ nước hiện nay.

Với nhiệm vụ chuyên ngành, chúng tôi khẩn trương điều tra toàn bộ hiện trường, đào thám sát ở đảo Nam Yết và Trường Sa Lớn, hướng tới mục tiêu kiểm

định các kết quả khai quật đã thực hiện những năm 1993 và 1996. Lúc đó ngành khảo cổ học Việt Nam phát hiện các di tích và hiện vật quý như 20 mảnh sứ và 16 đồng tiền triều Nguyễn ở đảo Song Tử Tây, dấu vết bếp lửa nguyên thủy và 200 mảnh sành sứ trên đảo Nam Yết… Tất cả minh chứng cho sự có mặt liên tục của người Việt ở quần đảo này suốt từ thế kỷ XIII đến thế kỷ XVIII.

Những bằng chứng "sử đất" và "sử xanh" ấy thấm đẫm mồ hôi, nước mắt và máu xương nhiều thế hệ tiền nhân đất Việt. Vinh hạnh đứng trên vùng viễn đảo có các cột mốc chủ quyền hôm nay, mỗi người chúng tôi đều thầm hứa:

Thế hệ này như bao thế hệ đã đi qua

Tay cân lại của ông cha từng nắm đất

Rồi phải giữ gìn bằng chính máu xương ta

(Chế Lan Viên)

Tắm mình trong màu xanh sâu thẳm của biển, cao thắm của trời Trường Sa và cả các đường viền diệp lục họ lộc vừng chen bên dừa, cau, tre trúc, chuối, đu đủ, mướp…, chúng tôi hân hoan ghi hình những chim cò, gà vịt, heo, chó cùng hoa trái chen nở quanh các doanh trại lính. Chúng tôi cũng không quên dâng hương những nghĩa trang liệt sĩ mà không cầm được nước mắt. Nơi đó các nấm mồ chiến sĩ chưa phủ xanh cỏ biển. Đa phần họ hy sinh khi tuổi đời còn rất trẻ. Nhìn những hàng mộ chí, tôi nhớ hoài tiếng thơ Lê Tú Lệ:

Những người lính hóa thân vào biển cả

Thân xác các anh làm lũy sóng ngăn thù

Có phải biển khóc thương anh nên hóa mặn

Có phải mẹ nhớ anh nên nhờ sóng vỗ về…

Giây phút chia tay trong tiếng chuông chùa Trường Sa Lớn ngân vang viễn đảo, chúng tôi ngắm lần cuối các bé trai bé gái trong sắc phục lính thủy vui chơi trên xe đạp vòng quanh quốc kỳ và cột bia chủ quyền mà chợt nhớ đến hình ảnh Trần Đăng Khoa từng khắc họa: "Các em cũng chính là những người lính nhỏ, những người lính kiên cường giữa nơi đầu sóng ngọn gió".

Và, có lẽ trước khi biết *Hát mãi khúc quân hành*, bài tập đọc đầu tiên của những "người lính nhỏ" ấy chính là những lời ghi trên bảng vàng ở huyện đảo này: "Ngày trước ta chỉ có đêm và rừng. Ngày nay ta có ngày, có trời, có biển. Bờ biển ta dài, tươi đẹp, ta phải biết giữ gìn lấy nó" (Chủ tịch Hồ Chí Minh, 15/3/1961) ■

Triển lãm tư liệu triều Nguyễn về Hoàng Sa, Trường Sa

Từ ngày 26/8-30/9, ĐHQG-HCM phối hợp Trung tâm Thông tin Triển lãm (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch TP.HCM) tổ chức triển lãm "Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam - Những bằng chứng lịch sử" tại khu B, KTX ĐHQG-HCM.

Đợt triển lãm này trưng bày 9 bản đồ cổ, 7 châu bản triều Nguyễn đã được Ủy ban Biên giới Quốc gia, Bộ Ngoại giao, Bộ TT&TT chọn chính thức công bố cùng 90 hình ảnh và 30 tranh cổ động tiêu biểu của các họa sĩ trong cả nước.

Triển lãm được chia làm 3 phần: Những bằng chứng lịch sử về Hoàng Sa, Trường Sa thuộc chủ quyền lãnh thổ Việt Nam; Nét đẹp biển đảo Việt Nam; TP.HCM hướng về biển, đảo của tổ quốc Việt Nam.

Các hình ảnh hoạt động của ĐHQG-HCM hướng về biển đảo cũng được triển lãm trong dịp này.

TV

Sinh viên ĐHQG-HCM tới xem triển lãm

Nguyễn Ngọc Thu
(Hội CCB Trường ĐH KHXH&NV)

Lính nhà giàn

Chân đạp lên sóng dữ
Đầu đội cả trời xanh
Nhà giàn rung theo sóng
Như đất mẹ ru anh.

Ở đảo

Tất cả vì cộng đồng
Tình người thật bao dung
Yêu thương như ruột thịt
Đảo là ngôi nhà chung.

Tiếng chuông chùa

Văng vẳng tiếng chuông chùa
Như vọng lời non nước
Giữa đảo xa mênh mông
Như trong lòng Tổ Quốc.

Lời thề

Trải qua bao gian khổ
Vì chiến tranh triền miên
Phải trả giá quá đắt
Khát vọng được bình yên.

Bao nghĩa trang liệt sĩ
Trắng toát khắp mọi miền
Điều ấy cần phải hiểu
Dân ta không chịu hèn.

Giờ đây có láng giềng
Sẵn tham vọng bá quyền
Đang đổi trắng thay đen
Lại ngựa quen đường cũ.

Thêm bài toán hắc búa
Lịch sử lại đặt ra
Hãy tin vào sức mạnh
Của lòng dân chúng ta.

Đa phương đa diện hóa
Là lựa chọn thông minh
Đừng nghiêng về một phía
Họ sẽ bán đứng mình.

Chúng ta có chính nghĩa
Dân ta yêu Hòa Bình
Cả nhân loại văn minh
Cùng đồng tình ủng hộ.

Cả dân tộc góp đá
Bảo vệ biển đảo ta
Như lời thề Sát Thát
Vọng về từ ông cha.

Trò chuyện với "Dũng khùng"

Xuân Trường

Ảnh tác giả cung cấp

Đạo diễn Nguyễn Quang Dũng nổi tiếng trong làng điện ảnh Việt với nhiều điểm đặc biệt, bạn bè thân mật gọi anh là "Dũng Khùng". Với một loạt tác phẩm điện ảnh như *Con gà trống, Hồn Trương Ba, da hàng thịt, Nụ hôn thần chết, Mỹ nhân kế...,* Nguyễn Quang Dũng được giới chuyên môn và công chúng đánh giá là đạo diễn trẻ tài năng và rất triển vọng.

Sống trong môi trường văn hóa đặc biệt

Đạo diễn Nguyễn Quang Dũng hẹn tôi tại một quán cà phê trên đường Alexandre de Rhodes vào một sáng Chủ nhật mát trời. Anh giản dị, dễ gần khác hẳn những gì mà tôi thấy trên sân khấu lộng lẫy, choáng ngợp sắc màu, thế giới của những người nổi tiếng. Chúng tôi trò chuyện với nhau rất thoải mái, như đã quen từ lâu. Câu chuyện được mở đầu bằng hình ảnh người ba thân yêu của anh, nhà văn Nguyễn Quang Sáng, vừa tạ thế đã để lại bao tiếc thương cho giới yêu thích văn chương Nam bộ. Dũng xúc động khi nhắc tới ba mình.

Từ nhỏ anh được sống trong tình yêu thương của gia đình. Ba anh không áp đặt gì với con cái. Và anh cũng gần gũi với ba. Khi những người bạn của ba anh đến chơi, bên bàn rượu hay bên ấm trà đều có anh ở đấy, có lúc anh còn làm "bồi bàn" cho các vị. Trong những bạn của ba anh, có nhiều người rất tài hoa, nhất là giới nhà văn, nhà thơ, nhạc sĩ như Nguyễn Tuân, Văn Cao, Trịnh Công Sơn, Bảo Phúc. Những người nổi tiếng ấy đều giản dị, đời thường và đã tác động đến tâm hồn Quang Dũng. Như nhà văn Nguyễn Tuân mỗi lần vào Nam ghé thăm ba anh hay bàn về ăn uống, bởi theo Nguyễn Tuân, đó là văn hóa ẩm thực. Dũng cũng rất hạnh phúc khi được đứng tên trong bài hát *Mẹ đi vắng* cùng với nhạc sĩ Trịnh Công Sơn. Bài hát vừa giản dị, hồn nhiên, vừa ngộ ngộ, dí dỏm, nhưng ít ai biết ca từ trong bài hát này là của Nguyễn Quang Dũng. Tắm mình trong không gian đặc biệt với những con người đặc biệt như thế đã dần hình thành nơi Dũng những phẩm chất của một người nghệ sĩ tài ba sau này.

Duyên nghiệp đầu đời

Đạo diễn Quang Dũng bắt đầu đến với điện ảnh từ bộ phim *Con gà trống*, kịch bản được chuyển thể từ truyện ngắn cùng tên của chính ba mình. Dũng quan niệm làm phim về chiến tranh, nếu làm hết lòng và trách nhiệm thì vẫn có phim hay, ở nước ngoài cũng vậy. Chiến tranh bao giờ cũng có những tình huống đặc biệt, trong đó con người phải đối mặt với sự sống và cái chết, cái bi và cái hùng, cái ác và cái thiện..., nói chung tự nó đã là những câu chuyện đầy kịch tính và xúc động nên khi "chuyển thể" thành tác phẩm điện ảnh thì dễ tạo sức hấp dẫn. Tuy nhiên, đề tài về chiến tranh luôn là thách thức đối với những người trẻ hôm nay vì họ thiếu trải nghiệm; và cùng với độ lùi của thời gian, công chúng cũng có những xúc cảm khác trước. Phải mới, nhất là kịch bản hay thì mới thành công.

Nói về phim đầu tay *Con gà trống*, Dũng thừa nhận mình còn non tay, chưa đủ sự trải nghiệm để tạo ra tác phẩm điện ảnh hay. Nhưng theo nhiều người, trong đó có tôi, *Con gà trống* của Dũng ngay từ đầu đã có nét phong cách riêng rồi. Đó là một tác phẩm hiện thực khá trần trụi nhưng giàu triết lý và chất thơ về biểu tượng người nghệ sĩ trong hoàn cảnh chiến

tranh khắc nghiệt. Với bộ phim Hồn trương ba, da hàng thịt, Dũng cho rằng mình bị báo chí "ném đá" nhiều nhất, anh phải bỏ đi xa một thời gian cho bớt mệt mỏi. Dũng muốn gửi gắm qua phim những tư tưởng triết học về khả năng con người cần phải chính danh, ai ở đâu cũng hãy là chính mình. Dù sao bộ phim đã giúp Dũng vỡ ra nhiều điều về điện ảnh và công chúng như thế nào.

Và những thành công chớm nở

Có lẽ thành công đến với Nguyễn Quang Dũng là từ những bộ phim có thiên hướng giải trí như Nụ hôn thần chết, Những nụ hôn rực rỡ, *Mỹ nhân kế, Giải cứu thần chết...* Sự sáng tạo của Dũng ở bộ phim Nụ hôn thần chết là rất hay, bởi thị trường điện ảnh Việt Nam chưa có nhiều những bộ phim tình cảm bình dị và lãng mạn như thế. Phim nói lên một điều gì đó cao hơn trong cuộc sống của con người, đó là tình yêu: vì tình yêu, con người có thể vượt qua nỗi sợ hãi và cái chết. Nó gieo vào khán giả niềm tin về cái đẹp của tình yêu, cái đẹp của nghệ thuật.

Về phim *Mỹ nhân kế*, Dũng cho rằng diễn viên vô cùng quan trọng. Trong âm nhạc, ca sĩ cần phải có chất giọng, trong điện ảnh thì diễn xuất của diễn viên ảnh hưởng khá quyết định đến chất lượng của phim. Dũng nói: "Ở Mỹ người ta hay đào tạo diễn viên điện ảnh theo 'cua', còn ở Việt Nam đào tạo bài bản quá dài, nhưng chất lượng càng ngày càng đi xuống. Bản thân chúng tôi cũng đi tìm và tuyển chọn diễn viên nhưng người tài rất hiếm. Vì thế nếu có hai người diễn xuất như nhau, thì chọn người mẫu, hoa hậu có khi lại hay hơn là chọn người kia". Qua sự thành công nhiều mặt của *Mỹ nhân kế* cho thấy hình như Nguyễn Quang Dũng đã có chọn lựa đúng cho mình và cả ê-kíp làm phim.

Ảnh tác giả cung cấp

Khi đặt vấn đề hiện nay chúng ta vẫn coi điện ảnh là một nghệ thuật tổng hợp, nên thành công của một bộ phim cũng là thành công của hàng loạt nghệ sĩ gồm đạo diễn, biên kịch, diễn viên, quay phim, dựng phim, họa sĩ, nhạc sĩ, âm thanh, ánh sáng…, thì Dũng cho rằng kịch bản là quan trọng nhất. Nếu kịch bản hay thì có phim hay, nhưng kịch bản dở thì đạo diễn dẫu tài năng mấy cũng khó chuyển hóa thành phim hay được. Mà việc tìm được kịch bản hay thường vô cùng khó. Ở Việt Nam những người viết kịch bản chuyên nghiệp không nhiều, còn các nhà văn thì lại ít người viết được kịch bản, cho nên các đạo diễn phải mua bản quyền của nhà văn rồi chuyển thể thành kịch bản phim. Chất liệu của kịch bản văn học quyết định chất lượng của kịch bản phim, chất văn giúp cho phim hay hơn.

Hiện nay Nguyễn Quang Dũng làm nhiều việc: đạo diễn phim, viết kịch bản, làm giám khảo, đạo diễn sân khấu ca nhạc… Có lẽ đó cũng là cách để giúp anh có vốn sống, chất liệu cho tác phẩm điện ảnh mà mình đang thai nghén. Tuy nhiên, theo anh người nghệ sĩ được cho là chuyên nghiệp thì người đó phải sống bằng chính với nghề của mình. Như anh là nhà báo anh phải viết hay, sống bằng ngòi bút của mình. Điện ảnh cũng vậy, nhưng để đạt tới chuyên nghiệp trong nghề này đòi hỏi một quá trình lâu dài hơn. Anh có dự định làm bộ phim về đời sống của những ngôi sao. Họ không phải là siêu nhân, họ cũng là con người với tất cả những gì thuộc về con người. Hy vọng phim sẽ hay và thành công ■

NGỌC TRÂN VÀ HAI CUỐN SÁCH VỀ NGHỀ BÁO

Trần Huỳnh Phủ

1. Ngọc Trân thuộc thế hệ nhà báo trưởng thành ở miền Nam sau 1975. Ông sớm tạo ấn tượng với độc giả từ thập niên 1980 bằng những bài phóng sự điều tra sắc sảo, những bài phân tích, bình luận kinh tế chuyên sâu, những bài phỏng vấn chuyên gia nước ngoài công phu trên các tờ *Thanh Niên*, *Tuổi Trẻ*, *Thời báo Kinh tế Sài Gòn*, *Nhịp cầu Đầu tư*. Ông được coi là một trong những phóng viên kinh tế hàng đầu của làng báo Sài Gòn.

Ngọc Trân cũng là bút danh nổi bật trên tạp chí *Nghề Báo*, *Người Làm Báo* với những bài viết tinh tế về nghiệp vụ báo chí. Các bài viết này cho thấy Ngọc Trân không chỉ là nhà báo yêu nghề, giàu kinh nghiệm mà còn là người sở hữu một kiến thức báo chí học hệ thống và cập nhật.

Có lẽ vì thế, Ngọc Trân nhanh chóng lọt vào mắt xanh của các cơ sở đào tạo báo chí. Năm 1993, khi Trường đại học KHXH&NV TP.HCM mở ngành báo chí thì Ngọc Trân và các nhà báo Trần Trọng Thức, Đinh Phong, Hồng Phương, Nguyễn Thị Ngọc Hải, Huỳnh Dũng Nhân, Trần Ngọc Châu, Trần Hữu Quang... được mời làm giảng viên thỉnh giảng, góp phần đặt viên gạch đầu tiên cho ngành học này phát triển đến hôm nay. Ở giảng đường đại học, Ngọc Trân là một thầy giáo giỏi nghề, tận tâm và nghiêm cẩn; một chuyên gia phản biện thẳng thắn, trách nhiệm và thuyết phục.

Trong mắt lớp giảng viên trẻ chúng tôi, Ngọc Trân thuộc số ít những người có thể gọi là nhà báo chuyên nghiệp - hàn lâm: nhà báo giỏi nghiệp vụ và có kiến thức chuyên môn uyên bác. Những dịp làm việc với ông, chúng tôi đều đề nghị ông nên dành thời gian viết giáo trình nghiệp vụ cho sinh viên vì loại sách này đang khan hiếm. Ông vui vẻ nhận lời nhưng khi hỏi qua về thủ tục đăng ký, ông lại chùng xuống. Bỗng gần đây, qua Nhà xuất bản Trẻ, ông liên tiếp cho ra mắt hai cuốn sách dày dặn: *Khám phá nghề biên tập* (2013) và *Kinh tế học: Ồ quá dễ!* (2014). Chúng tôi cảm kích

Nhà báo Ngọc Trân

đón nhận hai tác phẩm của ông vì nhiều lẽ mà một trong số đó là chúng được viết ra để đáp ứng nhu cầu học tập của sinh viên báo chí.

2. Cuốn *Khám phá nghề biên tập* dài 231 trang, cấu trúc làm 9 chương, lần lượt dẫn dắt người đọc đi vào thế giới biên tập, chủ yếu trên báo in, với tư cách là một nghề nghiệp vừa thịnh hành vừa "bí ẩn" trong xã hội thông tin hiện nay: từ *Người biên tập trang ta* đến *Biên tập chuyên nghiệp* và cả *Thuật kể chuyện*.

Trật tự nội dung trên thoạt nhìn có vẻ lan man, dàn trải nhưng thực ra lại rất chặt chẽ, hợp lý. Con người lao động, sáng tạo theo quy luật của cái đẹp và tính hiệu quả, kể cả trong nói và viết để thông tin, giao tiếp với nhau. Huống chi nghề báo là nghề truyền thông bằng chữ nghĩa thì lại càng phải được "chăm sóc" kỹ lưỡng về mặt diễn đạt, trình bày. Từ đó nghề biên tập ra đời. Đã là nghề, hiển nhiên người biên tập đòi hỏi có những phẩm chất, kỹ năng tương thích. Biên tập dựa vào cái gì? Dựa vào *Quy trình xử lý bài vở*, nguyên tắc *Tính chính xác của thông tin*, *Công bằng trong tin tức*, và các khía cạnh *Đạo đức báo chí* khác. Để hoàn thành nhiệm vụ của mình, người biên tập phải am tường công việc viết lách của phóng viên và có kỹ năng viết tốt. Một biên tập viên giỏi trước hết phải là phóng viên viết giỏi. Người ta chỉ làm tốt những gì mà mình có kiến thức và sự trải nghiệm. Logic tiếp cận này của cuốn sách đưa lại cái nhìn gần gũi, thực tế về nghề biên tập.

Trong các sách về nghề biên tập hiện nay, mà hầu hết là dịch thuật, như *Con mắt biên tập* của Jane T.Harrigan và Karen Brow Dunlap (2010), *Công tác biên tập* của Claudia Mast (2003), *Hướng dẫn cách biên tập* của Michel Voirol (2003), cuốn *Khám phá nghề biên tập* của Ngọc Trân vẫn có giá trị và chỗ đứng riêng khó nhầm lẫn. Nó bổ sung và cụ thể hóa được các nguyên lý và kỹ năng của nghề biên tập bằng những dữ liệu xác đáng và sinh động trên báo chí Việt Nam.

Khá nhiều người quan niệm biên tập báo chí là chỉnh sửa về câu chữ, tránh sai sót về chính trị tư tưởng. Như thế không sai nhưng rõ ràng là chưa đủ, nhất là sau khi đọc cuốn sách này.

Nếu cuốn *Khám phá nghề biên tập*, như cách gọi của tác giả, là "Tài liệu mang tính thực hành", được đúc kết từ "tư liệu ngoài

nước, trong nước cùng kinh nghiệm riêng" và hướng đến sinh viên báo chí và người làm báo nói chung, với mục đích "đóng góp vào việc xây dựng nền móng cho công tác đào tạo người biên tập chính quy" thì cuốn *Kinh tế học: Ồ quá dễ!* là tập hợp các bài tập huấn và bài báo về kinh tế, hướng đến đối tượng là các phóng viên và sinh viên đang và sẽ viết về kinh tế, thương mại nhằm "giúp họ viết tốt hơn" và "gây ấn tượng với đồng nghiệp".

Kinh tế học: Ồ quá dễ! dài 348 trang, gồm 23 chương, cấu trúc làm ba phần khá cân đối. Phần 1: *Chín điều cơ bản*, dành trình bày các lý thuyết và nguyên lý phổ quát của kinh tế học như thuyết bàn tay vô hình, quy luật cung cầu, chi phí cơ hội, lợi ích cận biên, lạm phát - giảm phát, tổng sản phẩm nội địa... Phần 2: *Sứ mệnh nhà nước*, tập trung giới thiệu các thiết chế và công cụ quản lý kinh tế vĩ mô của nhà nước như chính sách thuế khóa, hệ thống ngân hàng, vấn đề nợ công, khủng hoảng kinh tế... Phần 3: *Sức mạnh thị trường*, chủ yếu miêu tả, phân tích một số mô hình và hoạt động kinh tế trong nền kinh tế thị trường như thị trường chứng khoán, thị trường trái phiếu, thị trường bất động sản…

Cuốn sách đề cập khá toàn diện những khái niệm và thực thể kinh tế đang hiện hữu ở Việt Nam theo một phương cách dung dị nhất có thể. Mỗi khái niệm hay vấn đề đều được tác giả điểm qua bối cảnh, điều kiện xuất hiện, các lý thuyết gia tiêu biểu, dạng thức tồn tại bằng những ví dụ cụ thể, và cuối cùng được "thị phạm" bằng một bài báo của chính tác giả hay của đồng nghiệp. Cách tiếp cận và trình bày trên giúp những độc giả "ngoại đạo", sinh viên báo chí, nếu chưa được như tác giả để nói *Kinh tế học: Ồ quá dễ!* thì cũng cảm thấy rằng "Kinh tế học: Ồ không quá khó!". Còn những phóng viên viết về kinh tế, thương mại sẽ có thêm kiến thức và các khái niệm công cụ để chủ động, tự tin hơn trong quá trình tác nghiệp, đặc biệt là khi phân tích, bình luận hay dự báo về các sự kiện, vấn đề kinh tế vĩ mô và vi mô.

Nhà báo viết về kinh tế hiện nay không thể chỉ là "người đưa tin", tức chỉ tường thuật các sự kiện và các phát biểu của chuyên gia, nhà chính trị về kinh tế mà còn phải biết nhận xét, kiến giải độc lập về các sự kiện và các phát biểu đó. Thậm chí, ngay cả việc thuần túy là tường thuật kinh tế thì cũng đòi hỏi phóng viên có kiến thức cơ bản về kinh tế để hiểu những điều mình tường thuật và tường thuật cho chính xác!

3. Hai cuốn sách viết về hai chủ đề khá phức tạp và hóc búa nhưng được Ngọc Trân diễn đạt bằng những từ ngữ giản dị, dễ hiểu; một văn phong mạch lạc, khúc chiết, một hình thức trình bày đậm chất báo chí, giúp người đọc dễ tiếp nhận. Người rộng rãi thời gian đọc liền mạch cũng không cảm thấy mệt mắt, nặng đầu; người bận rộn thì đọc từng chương theo kiểu nhảy cóc cũng không sao vì mỗi chương như một bài báo có chủ đề riêng; thậm chí nếu cần đọc nhanh, tra cứu gấp một đề mục nào đó cũng rất thuận tiện.

Điều đáng quý của Ngọc Trân qua hai cuốn sách này là ở chỗ: Mặc dù ông có kiến thức và kinh nghiệm sâu rộng về lĩnh vực mình viết nhưng ông không hề cố ý phô trương. Ông chỉ trình bày những gì thật gần gũi, thiết thực với người đọc vì ông biết ông viết cho ai và họ cần gì. Ông viết cho độc giả, cho sinh viên, cho đồng nghiệp trẻ chứ không viết cho mình, vì mình. Viết chân phương luôn có sức mạnh và thách thức đối với người cầm bút.

Hai cuốn sách của Ngọc Trân vừa có tính chất của một giáo trình, vừa có tính chất của một cẩm nang nghiệp vụ lại vừa có tính chất của một sách chuyên khảo. Tùy vị trí và công việc, người đọc có thể chắt lọc từ hai cuốn này những điều thú vị và bổ ích riêng cho mình.

Cuốn sách hay đôi khi không hẳn nó phải chuẩn mực về thể loại, hoàn hảo về nội dung, giải quyết rốt ráo vấn đề mà nó hay vì nó hữu ích đủ khiến người ta muốn đọc; và khi đọc xong, người ta sẽ phải nghĩ thêm, nghĩ tiếp về những điều nó gợi ra. Cuốn *Khám phá nghề biên tập* và cuốn *Kinh tế học: Ồ quá dễ!* của nhà báo Ngọc Trân là loại sách như thế ■

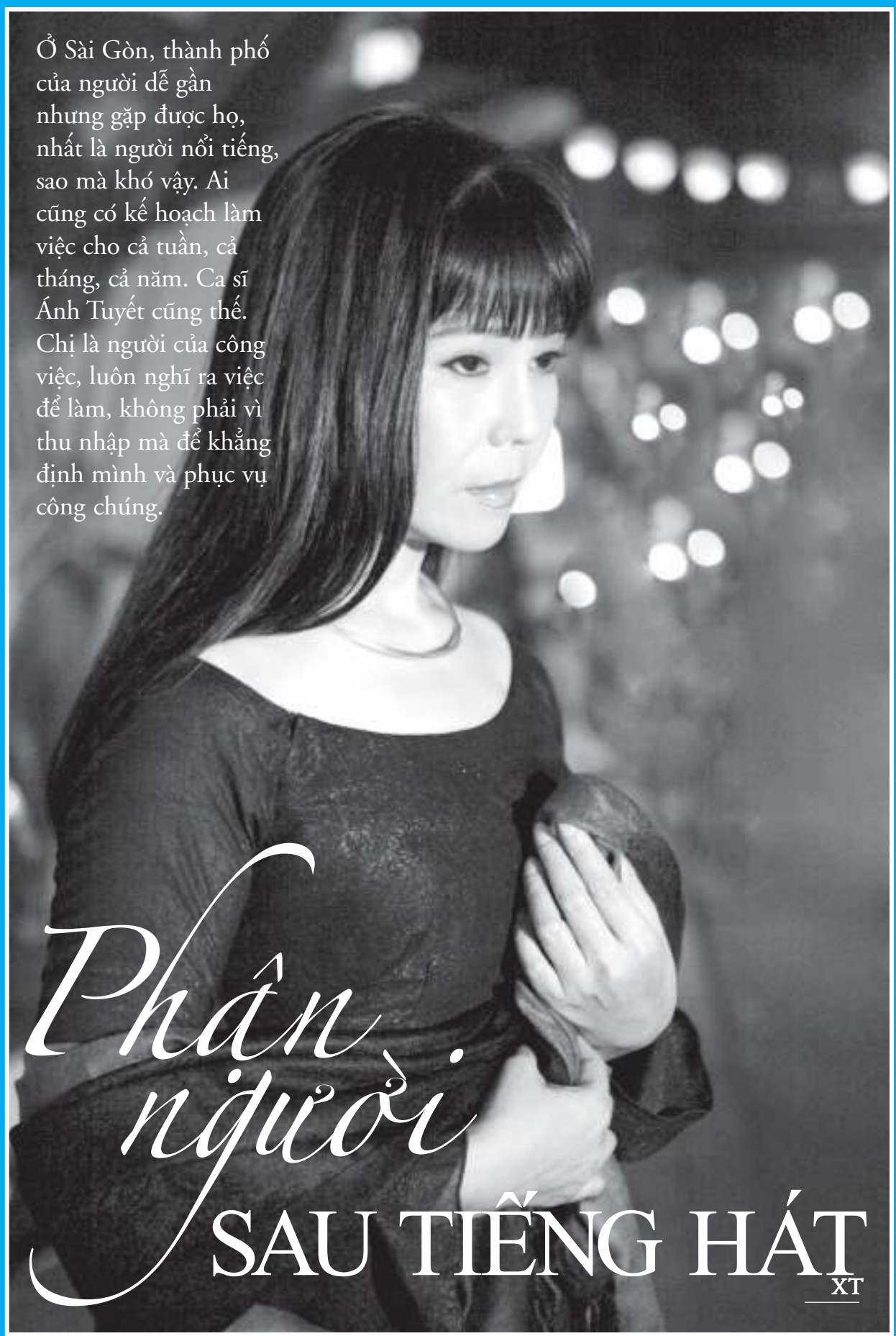

Ở Sài Gòn, thành phố của người dễ gần nhưng gặp được họ, nhất là người nổi tiếng, sao mà khó vậy. Ai cũng có kế hoạch làm việc cho cả tuần, cả tháng, cả năm. Ca sĩ Ánh Tuyết cũng thế. Chị là người của công việc, luôn nghĩ ra việc để làm, không phải vì thu nhập mà để khẳng định mình và phục vụ công chúng.

Phận người SAU TIẾNG HÁT

XT

Mặc áo dài hát nhạc tiền chiến

Ca sĩ Ánh Tuyết nhớ lại ngày đầu tiên chị đến với Sài Gòn thật bỡ ngỡ và vất vả. Mọi thứ không là màu hồng. Sài Gòn rộng rãi chia cơ hội cho mọi người nhưng cơ hội bao giờ cũng song hành cùng thách thức. Trong khi sân khấu ca nhạc ở đây tràn ngập những bóng hồng với váy ngắn váy dài, khán giả xem nhiều hơn nghe thì Ánh Tuyết vẫn đằm thắm trong bộ áo dài và hát bằng tất cả niềm đam mê. Đã có rất nhiều đêm Ánh Tuyết đạp xe từ tụ điểm ca nhạc này tới nhà hát nọ, mồ hôi đẫm lưng áo nhưng người ta chưa biết đến giọng hát vút cao, trong trẻo và đặc biệt của chị. Chị âm thầm chịu đựng để thực hiện niềm khát khao nghệ thuật của mình. Đến giờ Ánh Tuyết thấy cảm ơn những năm tháng gian khổ ấy. Nó giúp chị nhận ra rằng con đường nghệ thuật thật khắc nghiệt, có đi nhưng chưa hẳn đã đến.

Nghệ thuật ca hát là thế giới của cái độc đáo. Tiếng hát phải độc đáo mới được công chúng đón nhận. Nó đòi hỏi sự sáng tạo, không lặp lại bất cứ ai. Ánh Tuyết tự nhủ: nếu không tìm một lối đi riêng thì không biết đến bao giờ mình mới có chỗ đứng dưới ánh đèn sân khấu. Và chị chọn dòng nhạc tiền chiến. Đó là dòng nhạc sinh ra trước khi cuộc kháng chiến chống Pháp bùng nổ. Các nhạc sĩ thời đó còn trẻ, họ sáng tác theo âm nhạc phương Tây. Văn Cao là một trong số họ. Ông nổi bật với những *Suối mơ, Thiên thai*... Ánh Tuyết chọn các ca khúc của Văn Cao, có lẽ chị thấy chất giọng mình phù hợp.

Bước ngoặt trên con đường nghệ thuật của Ánh Tuyết là vào tháng 7 năm 1993. Lần đó chị được mời hát trong chương trình riêng của Văn Cao. Vốn yêu thích và thấm nhuần cái hồn *Thiên Thai, Suối mơ*... từ nhỏ, Ánh Tuyết hát như rút ruột các ca khúc của người nhạc sĩ tài hoa này. Trái

tim, tâm hồn Ánh Tuyết hòa cùng âm nhạc hàn lâm của Văn Cao tạo được dấu ấn sâu đậm trong lòng tác giả và công chúng. Báo chí đồng loạt viết về Ánh Tuyết như một hiện tượng trong đời sống âm nhạc Việt Nam, chị trở thành một trong những ca sĩ thể hiện thành công nhất các ca khúc tiền chiến của Văn Cao. Tên tuổi chị gắn liền với nhạc sĩ Văn Cao từ đó.

Những kỷ niệm với Văn Cao

Ánh Tuyết kể: "Tôi nhớ mãi hình ảnh trên căn gác 108 Yết Kiêu, Hà Nội. Nhạc sĩ Văn Cao ngồi tréo chân, tĩnh lặng như một bức chân dung bên phím dương cầm, râu tóc dài bạc phơ với dáng hình nhỏ bé, lưng khòm. Đôi lúc ông lại chậm rãi đến bên cửa sổ nhìn ngắm khan dòng người đang chuyển động bên dưới và chỉ thi thoảng linh hoạt một chút khi trao đổi cùng vợ.

Một sáng trời thu se lạnh. Trong căn gác nhà ông, hai chiếc ghế nhỏ đối diện giữa một chiếc bàn "tửu trà" nhỏ, một ấm trà nhỏ, một chén trà cũng nhỏ, nhưng trên bàn thì không có "tửu" vì chai rượu nhỏ luôn thường trực trong ngực áo vest ông mặc hằng ngày... Hai bác cháu cứ ngồi im lặng gần ba giờ sau những thắc mắc tìm hiểu của tôi về sự ra đời của bài hát *Trương Chi*... Ông cứ lặng im, ánh mắt vương qua khung cửa sổ, thi thoảng lại lôi trong ngực áo ra chai rượu nhỏ nhấp vài hớp. Tôi im lặng chờ đợi, cứ hết nhìn phím dương cầm rồi lén nhìn ông để tìm câu trả lời trong ánh mắt vọng xa ấy.

Càng nhìn ông tôi càng thắc mắc, làm sao trên đôi vai gầy guộc nhỏ bé ấy lại chở đến cho đời nhiều mùa xuân đầy ý nghĩa và đẹp đến thế. Nhạc sĩ tài ba Văn Cao vẫn lặng im. Bất chợt ông nói gọn mấy từ như nói với chính mình mà cũng vừa đủ cho tôi nghe: "Trương Chi là tôi đấy". Rồi ông bật một tiếng cười khan mà tôi nghe thấu lòng cái nỗi cô đơn cùng tận giăng phủ niềm đau ẩn chứa trong sự im lặng, đã gói gọn số phận đời ông qua hình dáng chàng Trương Chi. Cái cách cười chỉ để khẽ giấu nỗi đau sau ánh mắt xa xăm ấy khiến tôi thật khó quên. Tôi lại nhấp trà, nhấp trà mà cũng thấy say say...

Cái đẹp của tâm hồn và cốt cách trong ông đã khiến tôi say và thăng hoa trong từng câu hát. Nhưng ông kiệm lời, kiệm cả nụ cười và những cử chỉ biểu lộ thái quá cảm xúc. Gương mặt và phong cách của ông lúc nào cũng ẩn chứa sự tĩnh lặng. Phải chăng ông biết rõ lắm cái cuộc sống đang chuyển động và lựa chọn cho bản thân một sự giao cảm riêng biệt với cuộc đời.

Ông viết nhạc bằng sự thanh thoát của tâm hồn, bằng tình yêu vẹn toàn không tính toán và bằng cách sống giản dị. Vậy mà người nhạc sĩ tài danh đó tự nhận mình là Trương Chi như một sự run rủi của số phận? Mãi những năm sau này khi ông đã lìa xa trần thế, tôi mới chợt hiểu điều ông muốn nói, để nhận ra cái còn lại bên đời là những vẻ đẹp, những giá trị cốt lõi ẩn sâu bên trong tâm hồn".

Yêu những bài hát còn xanh

Dạo này ca sĩ Ánh Tuyết có thêm vai trò mới đó là ngồi ghế giám khảo trong chương trình *Những bài hát còn xanh*. Chị nhận lời tham gia chương trình này ngoài lý do toàn bộ tiền thưởng nhận được từ chương trình sẽ góp vào quỹ "Tấm lòng Việt - *VTV* hướng về biển đảo" mà còn vì cảm thấy thích, thấy hứng thú khi nghe những ca khúc bất hủ đã đi cùng dân tộc trong cuộc trường chinh vĩ đại mà hôm nay được làm mới lại bằng những giọng ca trẻ. Chị cũng rất mong muốn có một chương trình riêng hát về người lính và biển đảo để phục vụ cho các chiến sĩ đang ngày đêm làm nhiệm vụ tại các đơn vị vùng sâu vùng xa.

Ở Ánh Tuyết người ta thấy có đủ những phẩm chất tiêu biểu của người miền Trung: cứng cỏi, bề ngoài hơi thô nhưng kiên nhẫn, đằm thắm, thủy chung với cuộc sống, với nghề, với bạn bè. Cái gì đã không thích là sẽ không làm bao giờ, cái gì thích rồi thì sẽ làm tới cùng. Để có được một Ánh Tuyết hôm nay, con chim vàng anh Ánh Tuyết đã phải vượt qua giông bão, thăng trầm ■

Phim
Cô gái với hình xăm rồng

Điện ảnh thuần khiết Ở THỤY ĐIỂN

Hiếm có một nền điện ảnh nào như Thụy Điển, từ đạo diễn huyền thoại Bergman cho đến Moodyson, gần một thế kỷ qua, chưa bao giờ lệch ra khỏi con đường nghệ thuật chân chính. Các thế hệ làm phim luôn giữ trong mình sự tự tôn và cố gắng vươn đến vẻ đẹp của nghệ thuật, của sự thuần khiết trong cả đề tài và phong cách.

Phim *The Seventh seal* mang đậm dấu ấn của Ingmar Bergman

Phan Cao Hoài Nam

Người ta ví von những bộ phim từ vương quốc Bắc Âu này như những viên ngọc nguyên sơ nhất nhưng lấp lánh và có giá trị nhất.

Con đường của Bergman

Nhắc đến điện ảnh Thụy Điển, hai huyền thoại sẽ được gợi nhớ đầu tiên, đều mang họ Bergman. Đó là nữ diễn viên Ingrid Bergman, kiều nữ trong các phim kinh điển *Casablanca* và *Gaslight*, được tôn vinh là một trong 4 nữ diễn viên vĩ đại nhất lịch sử điển ảnh. Người còn lại là đạo diễn Ingmar Bergman, tác giả của những bộ phim bất tử như *The Seventh seal, Fanny and Alexander.*

Điện ảnh hình thành tại vương quốc này từ cuối thế kỷ XIX. Những dự án phim được triển khai vào năm 1896, chỉ để ghi lại hình ảnh và cuộc sống thường ngày nơi đô thị. Một năm sau, bộ phim *The Barber's Shop in the Village* của Oliver Florman ra mắt và trở thành tác phẩm điện ảnh đầu tiên. Hai thập niên kế tiếp là thời hoàng kim của phim câm.

Thủ pháp nghệ thuật ưa thích của các đạo diễn là sử dụng phong cảnh hùng vĩ để khắc họa và tăng thêm cảm xúc của nhân vật. Khi phim có tiếng ra đời và cùng với việc tự giới hạn thị trường nhỏ nói tiếng Thụy Điển, nền công nghiệp làm phim nơi đây bị chùng lại. Nhưng có một cơn sóng ngầm đang diễn ra, kéo dài qua Thế chiến thứ hai, khi các đạo diễn và biên kịch trở về từ chiến tranh, mang nặng câu hỏi về cái chết, nhận thức và ý nghĩa tồn tại. Mọi tinh hoa đương thời tập trung vào Ingmar Bergman. Tinh hoa ấy phát tiết những năm 1950 và tỏa sáng suốt 40 năm sau đó.

Các bộ phim của Ingmar Bergman mang đến cảm giác nặng nề với đề tài dịch bệnh, chiến tranh, chủ nghĩa hiện sinh nhưng theo một phong cách rất đặc biệt. Đạo diễn kỳ tài Woody Allen nhận xét, ông là "nghệ sĩ vĩ đại nhất kể từ khi khai sinh ra nghệ thuật thứ bảy". Với 3 giải Oscar trong suốt sự nghiệp, đóng góp rất nhiều bộ phim xuất sắc, Ingmar được xem là người đặt nền móng cho dòng phim nghệ thuật châu Âu, đưa vị thế điện ảnh Thụy Điển lên một tầm cao mới.

Khi ông qua đời vào năm 2007. Mọi người đều biết, không ai có thể "đi vừa đôi giày" mà Ingmar để lại. Nhưng gia tài ông trao cho điện ảnh Thụy Điển còn lớn hơn thế: niềm tự hào và một lối đi riêng cho các thế hệ làm phim tiếp theo.

Chỉ sáng tạo, không cần tiền

Kế thừa nguồn cảm hứng của vị đạo diễn huyền thoại, các nhà làm phim Thụy Điển đã tạo ra một nền điện ảnh độc nhất vô nhị: tập trung hoàn toàn vào dòng nghệ thuật. Họ thích thú với việc tìm kiếm những cách thể hiện mới, khai phá những góc tối của cuộc sống, chinh phục lý trí cũng như trái tim của các nhà phê bình hơn

(Xem tiếp trang 82)

Niêu cá kho LÀNG VŨ ĐẠI

Làng Vũ Đại trong truyện Nam Cao mà nguyên mẫu là làng Đại Hoàng nay thuộc xã Hòa Hậu, Lý Nhân, Hà Nam không chỉ có "đặc sản cháo hành" mà còn nhiều nghề hay và sản vật lạ: Đó là chuối ngự tiến vua một thời vang danh khắp cõi sơn hà, đó là hồng không hạt, và đó còn là niêu... cá kho nổi tiếng "năm châu bốn bể".

Như Bình

Dân làng Vũ Đại ngày trước kho cá để ăn, lâu lâu "tiếp tế" cùng lương thực, thực phẩm khác cho con cháu đi học ở phương xa bởi cá kho vừa rẻ lại vừa ăn được lâu. Thế rồi "hữu xạ tự nhiên hương", cái vị đậm đà, ngon ngọt chân chất rất riêng của món cá kho được bạn bè, thầy cô, người này truyền tai người kia mà trở nên nổi tiếng. Người ta tìm đến làng để được ăn, được mua những niêu cá do chính người dân nơi đây chế biến. Kho cá trở thành cái nghề từ đó.

Có thể nói dân ta kho cá để ăn là chuyện thường ngày. Cá kho bán trong quán xá cũng chẳng có gì lạ, còn "công nghệ" kho cá truyền thống với quy mô doanh nghiệp rồi bán cho khách làm quà hay dùng ăn Tết, mang ra nước ngoài, có lẽ làng Vũ Đại là nơi duy nhất ở Việt Nam. Nghề kho cá của làng Vũ Đại có từ thời xa xưa do tổ tiên truyền lại. Mỗi khi xuân về các ao của hợp tác xã được tát cạn để bắt cá chia cho các gia đình xã viên. Nhà ít thì một vài ký cá, còn nhà nhiều thì cũng trên chục ký. Ngày

thường ăn cơm với cá, Tết đến cũng dâng cúng tổ tiên những món ăn từ cá, tục lệ cúng cơm cá ngày Tết vẫn được người dân gìn giữ và lưu truyền đến tận ngày nay.

Cá kho niêu làng Vũ Đại được "sản xuất" quanh năm, ngày nào cũng có đơn đặt hàng của khách từ các tỉnh thành trong nước và cả ở nước ngoài, nhưng chủ yếu được tiêu thụ ở Hà Nội, Hải Phòng, TP. Hồ Chí Minh… Tuy nhiên, làng nhộn nhịp nhất vào những ngày giáp Tết, khoảng từ mùng 10 tháng Chạp đến hết tháng Giêng. Thời gian này các cơ sở kho cá bán ra từ 2.000 đến 3.000 niêu cá kho. Vào "mùa nghề" già trẻ, lớn bé, người hàng, kẻ họ cùng góp một tay, thậm chí thuê cả nhân công phụ giúp, người mổ cá, người giã riềng, người vắt chanh, người trông củi lửa... tấp nập chẳng khác gì chiều 30 Tết !

Nghề kho cá tưởng chừng giản đơn, bình thường như hằng ngày chúng ta vẫn làm, nhưng kho cá "thương mại" ở làng Vũ Đại lại vô cùng cầu kỳ và phức tạp, từ khâu chọn nguyên liệu chính là cá, đến gia vị, hương liệu rồi nào chọn củi để đun, chọn niêu - vung đất để kho, để đậy...

Bắt đầu từ tháng 8 âm lịch, người dân làng Vũ Đại đã phải tìm mua cá trắm đen, cá phải nặng từ 4 ký trở lên từ các vùng lân cận, đem về thả trong ao nhà, cứ nuôi để đấy, không phải để cá lớn thêm, cốt để dành nếu không đến Tết, không có cá mà kho. Cá từ 4 ký trở lên mới ngon, thịt mới chắc, ngọt, nếu cá từ 2 đến 3 ký bị xem là "nhão" nên không được dùng. Cá phải chọn con còn sống, khỏe, để nguyên vảy, khi mổ không được làm vỡ ruột để tránh các chất bẩn dây vào thịt cá, rồi chỉ lấy phần mình, bỏ đầu, bỏ đuôi, xắt thành những miếng to bản, đem rửa qua nước mưa pha muối để sạch nhớt, hết máu tanh. Về phần gia vị cũng rất độc đáo mà ít khi nào các vùng khác sử dụng. Gia vị gồm riềng, gừng, chanh, mắm ngon, muối, hành, tiêu, ớt, tương cua đồng hay còn gọi là tương chua, nước hàng thắng (còn gọi là nước màu, kẹo đắng được thắng từ đường trắng hoặc nhiều nơi sử dụng từ nước dừa, nhất là các tỉnh miền Tây), thịt ba chỉ, sườn heo... và bí quyết pha chế gia vị cổ truyền từ hương liệu thảo dược.

Củi dùng để kho cá phải là củi nhãn bởi củi nhãn chắc, lửa đượm và đều, than giữ nhiệt lâu, giúp nồi cá lúc nào cũng sôi lục bục suốt 12 đến 16 tiếng.

Một niêu cá thành phẩm được bán ra thị trường với giá dao động từ 500 ngàn đến 1.500.000 đồng, thậm chí còn cao hơn tùy theo khách đặt mua với lượng cá trong mỗi niêu nhiều hay ít. Có khách đặt mua gửi qua đường bưu điện ra nước ngoài khi đến nơi thì cũng mất khoảng 4 đến 6 triệu đồng nhưng không ai "ta thán" bởi có được niêu cá ngon đúng nghĩa thì sá chi "tiền tài ngoài thân".

Hiện nay, làng Vũ Đại có trên chục cơ sở làm nghề kho cá và họ đã thành lập Hiệp hội Cá kho mang tên làng này ■

Đảo TÔM HÙM bình yên

Bình Ba - hòn đảo thiên đường của tôm hùm không giống bất cứ hòn đảo nào mà tôi từng đặt chân đến. Hòn đảo rộng chỉ 3km^2 với 700 hộ dân lại chính là nơi cung cấp nguồn tôm hùm cho cả khu vực phía Nam. Bình Ba nép mình bên vịnh Cam Ranh (Khánh Hòa) được người dân gọi thân thương là đảo bình yên.

Bài và ảnh: **Thái Việt**

Đảo nhỏ ai cũng biết nhau

Trên chuyến tàu kéo dài hơn một giờ từ vịnh Cam Ranh ra Bình Ba, ông Sơn cho biết trước kia Bình Ba là một đảo quân sự, người dân không được đến. Khoảng hai năm gần đây chính quyền mới cho mở cửa Bình Ba. Từ đó du khách ùn ùn kéo đến, hòn đảo nhỏ trở nên rộn ràng. Tuy nhiên hiện nay người nước ngoài và Việt kiều vẫn chưa được phép lên đảo.

Ông Sơn kể, từ thế kỷ XVIII dân Bình Định di cư đến đây khai phá, làm ăn. Có lẽ thế tên đảo có chữ "Bình"; Bình Ba là "sóng lặng", cũng có nghĩa là bình yên.

Bé Tú (người cho thuê nhà trên mạng) bảo tôi cứ ra đảo rồi hỏi nhà bé Tú, bé Đào là người dân sẽ chỉ đúng đường. Tôi gặng hỏi mãi địa chỉ cụ thể cho chắc chắn thì bé Tú bảo: "Ở đảo không có địa chỉ anh ạ!". Đảo nhỏ lắm, nên ai cũng biết nhau.

Bình Ba mới có một cái nhà nghỉ đúng nghĩa, còn lại là nhà dân cho thuê dạng homestay. Đi

trong khu chợ Bình Ba tôi có cảm tưởng như đang đi ở Hội An. Những ngôi nhà nhỏ, những con hẻm, sự bình yên và cổ kính hiện về. Cả đảo có 700 hộ dân, đi một vòng là hết. Phần còn lại là đường đi, núi và biển.

Bình Ba có ba bãi biển. Bãi Nhà Cũ tuyệt đẹp, hoang sơ, đầy cát trắng, có thể lặn lấy san hô. Vừa tắm tôi vừa ngắm lũ khỉ hái xoài trong doanh trại quân đội. Cậu bạn đi cùng tôi ham vui đạp trúng những miếng san hô sắc nhọn. Bạn tôi khuyên đi Bình Ba phải thưởng thức hết các bãi tắm. Bãi Nồm nằm nép sau một ngọn núi. Chỉ cần khoảng sau 3 giờ chiều là hết nắng, người dân kéo nhau ra tắm như hội. Từ trẻ con tới người già đều tắm ở bãi này vì gần khu dân cư. Riêng bãi còn lại là bãi Chướng rất nhiều san hô nên không có ai tắm.

Tôi hỏi cô chủ nhà đường lên đỉnh Ra Đa. Đây là đỉnh cao nhất trên đảo, ở đây có thể ngắm toàn cảnh vịnh Cam Ranh. Cô khuyên chúng tôi nên đi bằng xe máy hay xe điện. Nghĩ tôi là dân Sài Gòn nên ai cũng bảo xa lắm không đi nổi. Tuy nhiên, ngay lúc đầu với tôi, Bình Ba rất nhỏ bé nên hoàn toàn có thể cuốc bộ.

Thiên đường của tôm hùm

Tôi hỏi những người dân trên đảo, vì sao Bình Ba được coi là thiên đường của tôm hùm. Ở Vĩnh Hy, Sông Cầu cũng có tôm hùm nhưng lại không được nhắc đến. Chị Hiếu vừa vá lồng nuôi tôm vừa đọc "cho cưng nghe":

Vịt lội Ninh Hòa
Tôm hùm Bình Ba
Nai khô Diên Khánh
Cá trào Võ Cạnh,
Sò huyết Thủy Triều....
Đời anh cay đắng đã nhiều
Từ đây ngọt sớm ngon chiều cùng em.

Tôm hùm nức danh cả nước như vậy xem ra phải có yếu tố gì đặc biệt lắm đây. "Bình Ba có làn nước trong vắt, bốn mùa xanh ngắt một màu, được vây quanh bởi núi đá và khí hậu êm nhẹ. Chính vì thế, nơi đây có nhiều điều kiện lý tưởng để nuôi tôm hùm. Nuôi tôm hùm phải là nơi có độ mặn cao và ổn định về nhiệt độ. Tôm hùm ưa sạch và nơi nuôi cần phải kín gió, có độ sâu phù hợp.", chị Hiếu giải thích.

Từ trên cao nhìn xuống vịnh thấy hàng trăm bè nuôi tôm hùm trên cầu cảng. Dọc các con đường, lồng nuôi tôm hùm được tất bật sửa lại cho vụ mới. Tôm hùm Bình Ba không những to mà còn khỏe, thịt chắc, chịu được vận chuyển đường xa vào TP.HCM tiêu thụ.

Khách du lịch ra đảo được ưu ái ăn tôm hùm ngay tại bè nuôi. Người dân trên đảo thật thà, khi tôi hỏi hải sản ăn ở đâu giá rẻ nhất người ta chỉ ngay tới nhà cô Sự. Tôm hùm có hai loại, tôm hùm đỏ và tôm hùm xanh, giá từ 1 đến 1,2 triệu một ký, riêng tôm bị ngộp bán chỉ 600.000 đồng một ký.

Ngoài tôm hùm, Bình Ba còn có nhiều hải sản khác như mực lá, nhum, sò bay, ốc nón... luôn sẵn lòng đón du khách phương xa ■

Từ TP.HCM đi Cam Ranh khoảng 9 tiếng. Giờ khởi hành tốt nhất là 19g30 và tới Cam Ranh lúc 5g30 sáng hôm sau. Từ bến xe Cam Ranh, du khách có thể đi bộ khoảng 2km để tới cảng Ba Ngòi. Tại đây một ngày có 4 chuyến tàu đi Bình Ba. khởi hành vào lúc 7g, 10g, 12g, 16g. Tùy loại tàu to hay nhỏ, giá mỗi vé khác nhau trong khoảng 25.000-40.000 đồng.

NHỮNG THỦ KHOA

Ngọc Khanh - Diễm Minh

Thủ khoa Nguyễn Văn Huỳnh

Thủ khoa Trường ĐH KHTN: **Mơ ước làm bác sĩ**

Dự thi ngành Kỹ thuật Hạt nhân và đạt tổng điểm 28,5 (toán 10, lý 8,5, hóa 10), Nguyễn Văn Huỳnh giành ngôi thủ khoa Trường ĐH KHTN trong kỳ tuyển sinh 2014.

Môn vật lý được xem là môn sở trường của Huỳnh. Liên tục hai năm, lớp 11 và lớp 12, Huỳnh đều đạt giải Nhì học sinh giỏi môn lý cấp tỉnh. Với môn toán, Huỳnh đầu tư thời gian nhiều hơn cho những chuyên đề đang yếu, và lập nhóm luyện đề. Sau giờ học, môn thể thao mà Huỳnh thường xuyên tập luyện để nâng cao sức khỏe là bóng chuyền.

Mặc dù dự thi vào ngành Kỹ thuật Hạt nhân nhưng chàng trai này lại muốn trở thành bác sĩ. "Em muốn trở thành bác sĩ giỏi. Mong muốn lớn nhất là sau này em có điều kiện nghiên cứu để chữa được những căn bệnh hiểm nghèo. Học xong em sẽ về Đắk Lắk làm việc để gần mẹ", Huỳnh chia sẻ.

Thủ khoa Trường ĐH KHXH&NV: **Rất mê nghề báo**

Phạm Thị Ngọc Biển dự thi vào Khoa Báo chí và Truyền thông đạt số điểm 26. Trong đó, điểm thi môn địa là 8,75, môn sử 9,25 và môn ngữ văn 7,75. Với số điểm này, Biển trở thành "khôi nguyên" của Trường ĐH KHXH&NV.

Thường ngày, ngoài giờ học, Biển phụ mẹ làm đậu hũ, dọn hàng ra chợ bán. Từ khi nhận được tin đậu thủ khoa, Biển còn xin làm phục vụ cho một quán cà phê ở thị trấn, gom góp tiền chuẩn bị xuống TP.HCM nhập học.

Biển thích nghề báo hồi còn là học sinh cấp 2 khi xem những bộ phim trên tivi thấy người làm báo được đi nhiều nơi. Năm lớp 11,

ĐHQG-HCM NĂM 2014

trong dịp tỉnh Đắk Lắk tổ chức buổi giao lưu với nhà văn, nhà báo tại trường, Biển được gặp những nhà báo nổi tiếng, được nghe họ kể về những chuyến đi, những vất vả trong nghề báo, em càng quyết tâm trở thành phóng viên. Nhớ khi làm hồ sơ dự thi, các thầy cô đều khuyên "nghề này vất vả, học hành tốn kém, xin việc cũng khó khăn nhưng em vẫn đeo đuổi mơ ước của mình", Biển nói.

Bí quyết để đạt điểm cao của Biển là vận dụng sơ đồ tư duy để học tốt. "Với môn sử, em lập sơ đồ tư duy các mốc sự kiện tiêu biểu theo từng thời kỳ, không học lan man. Ở môn địa, ngoài những kiến thức trên lớp, em tự bổ sung ý kiến riêng rồi trao đổi thêm với bạn bè và thầy cô. Còn môn văn, trên lớp em tập trung nghe giảng, đọc thêm nhiều sách báo, tìm dẫn chứng thực tế", Biển chia sẻ. Cô học trò nghèo này từng đoạt giải Ba môn văn trong kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh năm lớp 11 và 12.

Thủ khoa Phạm Thị Ngọc Biển

◣ Đồng thủ khoa Trường ĐH Quốc Tế: **Muốn đóng góp nhiều cho xã hội**

Trong kỳ tuyển sinh đại học 2014, Trường ĐH Quốc Tế có hai thủ khoa đạt 27 điểm. Thủ khoa thứ nhất là Nguyễn Hồng Hải, học sinh Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong (TP.HCM), dự thi khối A ngành Kỹ thuật Điện tử Truyền thông. Thủ khoa thứ hai là Lê Khoa, học sinh Trường THPT Nguyễn Thượng Hiền (TP.HCM), dự thi khối A1 ngành Kỹ thuật Máy tính.

Nguyễn Hồng Hải có số điểm 3 môn lần lượt: toán 9, hóa 9,25, lý 8,75. Trước khi đậu thủ khoa, Hải đã giành suất học bổng toàn phần ngành Công nghệ Vật liệu thuộc Nanyang Technological University (NTU) - trường đại học kỹ thuật hàng đầu của Singapore và khu vực Đông Nam Á.

Thủ khoa Nguyễn Hồng Hải

Thủ khoa Lê Khoa *(bìa trái)*

Thủ khoa Trần Văn Cường

Thủ khoa Nguyễn Đăng Khánh

Với thành tích 12 năm liền là học sinh giỏi, luôn đứng đầu trường và giành nhiều giải thưởng như giải Nhì môn toán bằng máy tính cấp quốc gia, giải Nhất môn toán cấp thành phố… nhưng Hải cho biết "mục đích học của mình không phải để kiếm tiền mà học để nghiên cứu đóng góp công sức cho xã hội".

Hai thủ khoa Trường ĐH Bách khoa: **Được cấp học bổng toàn phần**

Trường ĐH Bách khoa cũng có hai thủ khoa là Trần Văn Cường và Nguyễn Đăng Khánh.

Trần Văn Cường là học sinh trường THPT Trần Phú, huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh. Cường thi vào ngành Kỹ thuật cơ - Điện tử với tổng điểm 28,5 (toán: 9 điểm, lý: 9,25 và hóa: 10). Cường còn đậu á khoa Trường ĐH Y Hà Nội với 29 điểm.

Đồng thủ khoa Nguyễn Đăng Khánh là học sinh Trường THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm (Vĩnh Long) cũng thi vào ngành Kỹ thuật cơ - Điện tử. Khánh còn đạt 28 điểm khi thi vào Trường ĐH Y Dược TP.HCM. Dù điểm cao nhưng Khánh vẫn quyết định học Kỹ thuật cơ - Điện tử vì Khánh yêu thích ngành này hơn.

Cả Trần Văn Cường và Nguyễn Đăng Khánh đều được Trường ĐH Bách khoa cấp học bổng toàn phần.

Võ Thân Nhật Minh -Thủ khoa Trường ĐH CNTT: **Muốn trở thành người gác cổng an ninh mạng**

Võ Thân Nhật Minh, trở thành thủ khoa Trường ĐH CNTT với 26.5 điểm. Cậu học sinh đến từ TPHCM chia sẻ cách học của mình: "Từ đầu năm lớp 10, Minh đã xác định được thế mạnh của mình ở những môn học nào rồi từ đó chọn khối thi cho phù hợp và tích cực học tập từ. Đến đầu năm 12 Minh bắt đầu giải các đề thi của những năm trước.

Để giành được kết quả cao trong kì thi đại học, điều quan trọng với Minh là cần phải có thời gian nghỉ ngơi và thư giãn hợp lý bằng cách nghe nhạc hoặc là chơi game. Thật ra bản thân Minh trong lúc ôn thi Đại học vẫn hay chơi game sau khi học để tránh áp lực về việc học và thi cử. Tuy nhiên phải ý thức được mình chơi game để thư giãn chứ không được lạm dụng đến mức nghiện game."

Minh rất đam mê tin học, nhất là về phần mềm, bảo mật và chống tấn công mạng. Thi vào Trường ĐH CNTT, Minh muốn nỗ lực hết mình vì ước mơ đó ■

Thủ khoa
Võ Thân Nhật Minh

Bánh xe lăn TRÊN CHẶNG ĐƯỜNG DÀI

Nét mặt, nụ cười rạng rỡ của Nguyễn Thanh Tỵ làm người ta không thể quên được. Chính khát khao sống đã vực Tỵ dậy, dạy cậu phải đứng vững trước bão táp cuộc đời. Tỵ - con út một gia đình năm anh em tại xã Eabar, Buôn Đôn, Đắk Lắk giờ đã là sinh viên năm thứ hai dạn dĩ, tự tin.

NTH

Ty ngồi trên chiếc xe lăn trước cửa phòng mình

Nguyễn Thanh Tỵ sinh năm 1989 nhưng mới học năm thứ hai, Bộ môn Khoa học Kỹ thuật và Thông tin, Trường ĐH CNTT, ĐHQG-HCM. Không may mắn, căn bệnh sốt bại liệt lúc chưa đầy một tuổi đã làm đôi chân anh teo tóp, cánh tay phải cử động trở nên khó khăn. Anh phải ngồi xe lăn để đi lại.

Nhà làm nông, đông anh em nên hai anh lớn học hết phổ thông rồi đi làm. Bố mẹ anh đã đến tuổi xế chiều và sống cùng các con. Anh được học đại học là niềm vui lớn của cả nhà, thầy cô và bạn bè. Nhưng đó cũng là nỗi lo canh cánh của bố mẹ anh vì không biết rồi con mình sẽ ăn uống, đi lại, học hành ra sao trên chiếc xe lăn giữa đất khách quê người.

Dù đã qua một năm nhưng tới giờ Nguyễn Thanh Tỵ vẫn nhớ như in niềm xúc động khi cầm trên tay tờ giấy báo trúng tuyển đại học. Tỵ nói: "Đó là mơ ước, niềm vui lớn nhất, đáng nhớ nhất trong đời mình. Mình nghĩ đậu đại học, nếu mọi người có thể làm được thì một người khuyết tật như mình cũng có thể làm được".

Trải qua một năm sống trong môi trường mới, Tỵ giờ đã chững chạc hơn. Bằng chính nỗ lực trong học tập và tham gia các hoạt động xã hội, Tỵ đã thuyết phục được tình cảm của người chung quanh. Anh nhận được sự giúp đỡ rất nhiều từ Ban quản lý Ký túc xá ĐHQG-HCM và những người bạn thân thiết của mình. Anh đặc biệt quan tâm đến các tổ chức của người khuyết tật. Anh là thành viên tích cực của Trung tâm Khuyết tật và Phát triển (DRD) - một tổ chức phi lợi nhuận, dưới sự tài trợ ban đầu của Quỹ Ford. "Tham gia tổ chức rất vui. Ở đây mọi người quan tâm giúp đỡ nhau, được tạo điều kiện để tham gia nhiều hoạt động. Mọi người có thể lên tiếng nói, đóng góp sức mình cho xã hội. Từ đó mình có thêm lòng tin vào bản thân và cuộc sống, nhất là chứng tỏ được khả năng của mình hơn. Chúng tôi muốn cho mọi người biết người khuyết tật cũng có thể làm nhiều thứ, chứ không hẳn là gánh nặng cho xã hội", Tỵ chia sẻ.

Tỵ ước mơ học thật giỏi, có nghề nghiệp ổn định, được lao động như một người bình thường để giúp cha mẹ và sau này có một gia đình. Mong ước giản đơn nhưng lắm chông gai bởi chặng đường phía trước mà mình phải đi còn rất dài.

Bằng chính sự cố gắng, niềm đam mê, bánh xe lăn của Tỵ vẫn quay tiếp trên con đường tìm tri thức nơi giảng đường, giữa đất Sài thành xô bồ mà bao dung trong mỗi độ thu về... ■

Một năm của những SINH VIÊN 5 TỐT

Cả ba bạn đều sinh năm 1993 và đạt danh hiệu Sinh viên 5 tốt cấp Đại học Quốc gia năm 2013. Cùng nhìn xem trong năm qua các bạn ấy đã làm gì và chuẩn bị như thế nào cho năm học mới?

Nguyễn Đặng Thanh Tâm *thực hiện*

Lăng Hoài Sang *(Khoa Kỹ thuật Phần mềm, Trường ĐH Công nghệ Thông tin)*

Vươn đến tính chuyên nghiệp

Là trưởng nhóm đạt giải Nhì trong cuộc thi học thuật CS Cup 2013 do Liên chi Đoàn Khoa Khoa học Máy tính tổ chức, Lăng Hoài Sang khiêm tốn cho rằng mình chỉ là người tiếp lửa để các thành viên hoàn thành tốt vòng thi.

Theo học Khoa Kỹ thuật Phần mềm, Sang mong ước trở thành một trainer để chia sẻ kinh nghiệm, kiến thức về lập trình và cuộc sống cho các bạn trẻ. Sang nói rằng mình ấp ủ giấc mơ đó từ khi còn là sinh viên năm 2. Hiện tại Sang trực tiếp training cho các bạn sinh viên khóa dưới và tích cực rèn luyện các kỹ năng cần thiết, đọc thêm tài liệu chuyên môn.

Sang chia sẻ: "Sau khi thực tập ở Công ty Global Cybersoft

Trần Bảo Ân *(Khoa Kỹ thuật Địa chất và Dầu khí, Trường ĐH Bách khoa)*

(GCS) cũng như tiếp xúc nhiều doanh nghiệp phần mềm, mình thấy tính chuyên nghiệp là một trong những yếu tố rất quan trọng, cần có ở một sinh viên. Tính chuyên nghiệp thể hiện ở cách làm việc, quản lý, giao tiếp với mọi người, hay đơn giản chỉ là cách viết một email... Mình đang thay đổi bản thân để hướng tới tính chuyên nghiệp đó".

Trong năm học mới Sang sẽ cố gắng hoàn thành tốt các môn học, tổ chức thành công các buổi offline Talk in English cho lớp hằng tuần và mở các training về chủ đề nhập môn lập trình cùng một số chủ đề cần thiết cho sinh viên khóa dưới. "Đường dài không phải lý do làm ta đi chậm lại" là phương châm sống của Sang.

Chú trọng khả năng ứng dụng của đề tài

Tham gia NCKH đề tài có tính ứng dụng cao Xây dựng quan hệ giữa áp suất và lưu lượng dòng chảy vùng huy động giếng khoan 1P trong thân dầu 1 tầng Oligoxen vòm Bắc mỏ Bạch Hổ, bể Cửu Long, tìm ra mối quan hệ giữa chúng để có thể ứng dụng vào nghiên cứu và khai thác tốt hơn, Trần Bảo Ân chia sẻ lý do chọn đề tài này là vì Bạch Hổ là một trong những mỏ dầu khí có tiềm năng lớn nhất VN. Trong quá trình khai thác, việc kiểm soát áp suất và lưu lượng là công việc hết sức quan trọng. Hiện tại, Ân chủ nhiệm một đề tài nghiên cứu khoa học khác và hy vọng đề tài này cũng mang lại lợi ích thiết thực cho cuộc sống.

Việc học khá căng thẳng lại còn tham gia NCKH, nhưng Ân vẫn dành thời gian cho các hoạt động tình nguyện. Năm 2012 Ân là đội trưởng chiến dịch Xuân tình nguyện và là đội phó chiến dịch Mùa hè xanh của Khoa Kỹ thuật Địa chất và Dầu khí.

Ân cho biết: "Mục tiêu của mình trong năm học này là đạt được danh hiệu sinh viên giỏi toàn diện. Hơn nữa, mình sẽ cố gắng để một lần nữa được nhận danh hiệu Sinh viên 5 tốt cấp ĐHQG. Với mình, danh hiệu này là một phần thưởng quý báu, là minh chứng rõ ràng nhất cho quá trình nỗ lực của mình".

Đam mê viết lách

Dù chọn học ban tự nhiên nhưng vốn yêu thích văn chương từ nhỏ nên đến giờ Dương Thị Như Ngọc vẫn giữ cho mình thói quen đọc sách và viết lách. Có lẽ sự kết hợp thú vị giữa văn chương và kinh tế đã giúp Ngọc thành công trong những bài báo trên tạp chí khoa học chuyên ngành và đạt giải A trong cuộc thi sáng tác do khoa tổ chức.

Dương Thị Như Ngọc *(Khoa Tài chính - Ngân hàng, Trường ĐH Kinh tế - Luật)*

Ngọc cho biết mình viết được là do thích viết và viết với tinh thần chia sẻ tri thức, viết là để học. Theo Ngọc viết bài báo khoa học gồm 4 bước. Đầu tiên là chọn đề tài phù hợp khả năng của mình cũng như phù hợp với tạp chí khoa học chuyên ngành. Bước 2 là lập dàn ý, chỉnh sửa, tìm nguồn tài liệu tham khảo. Bước 3 là viết bài - đây là giai đoạn quan trọng và khó nhất, làm sao cho bài viết vừa có chất lượng mà phải lôi cuốn người đọc. Bước 4 là hoàn chỉnh bài, nên nhờ các thầy cô trong khoa đọc và cho nhận xét, sau đó sửa lại và gửi đăng. Ngọc cho rằng mình rất may mắn vì các thầy cô trong khoa là những người rất nhiệt tình với sinh viên. Những lần gặp khó khăn Ngọc đều được thầy cô cho nhiều lời khuyên hữu ích.

Tự nhận mình là người hướng ngoại nên khi có thời gian rảnh Ngọc thường đăng ký tham gia các chuyến đi tình nguyện đến những mái ấm, nhà mở, trung tâm khuyết tật, hoặc làm cộng tác viên cho các chương trình, hội thảo, câu lạc bộ tiếng Anh... Ngọc chia sẻ: "Đó là quãng thời gian mình được trẻ lại, cảm thấy mình sống có ý nghĩa và biết trân trọng hơn những thứ mình đang có... Life's a journey: sống, đi, trải nghiệm và học hỏi là quan niệm của mình ở hiện tại và tương lai" ■

LỚN LÊN TỪ KỲ THỰC TẬP Ở SINGAPORE

Phạm Vũ

Vừa trở về từ Singapore sau một tháng thực tập tại một trong những công ty truyền thông hàng đầu thế giới, nhóm sinh viên năm 3 Khoa Báo chí & Truyền thông, Trường ĐH KHXH&NV dành cho Bản tin ĐHQG-HCM những chia sẻ đầy háo hức.

Nguyễn Huỳnh Mai, Phạm Thị Ngọc Hạnh, Đoàn Trần Anh Tú là 3 sinh viên trúng tuyển chương trình thực tập Play for Change Internship 2014. Đây là năm thứ 2 của dự án hợp tác giữa công ty truyền thông quốc tế MP & Silva và Trường ĐH KHXH&NV, nhằm tạo cơ hội thực tập và làm việc cho các sinh viên tiềm năng trong lĩnh vực truyền thông thể thao. Chương trình thực tập gồm một tháng tại Đài truyền hình Việt Nam (VTV) và một tháng tại trụ sở của MP & Silva (Singapore).

Các sinh viên thực tập chụp hình với đội ngũ MP&Silva châu Á

Nguyễn Huỳnh Mai: Học làm truyền hình trực tiếp bằng tiếng Anh

Từng là cộng tác viên nhiệt huyết của phòng truyền hình báo Tuổi Trẻ, Nguyễn Huỳnh Mai như "cá gặp nước" khi được tham gia đội ngũ sản xuất bản tin thể thao của MP & Silva. Đó là chương trình SuperSport360, được phát sóng trực tiếp 30 phút mỗi tối trên hệ thống truyền hình StarHub của Singapore.

Với một sinh viên báo chí như Mai, được làm bản tin trực tiếp bằng tiếng Anh, quả là một cơ hội quý giá. Mai cho biết: "Ngày đầu tiên đi làm, mình thật bất ngờ vì sự nhiệt tình chào đón của mọi người. Chị biên tập giới thiệu mình và hỏi về những điều mình muốn học; anh đạo diễn hướng dẫn mình mọi thứ về trường quay, cô MC nói về cách viết lời dẫn và lời bình, chị phụ trách kỹ thuật cho mình xem quy trình một video clip được biên tập ra sao. Và ngay hôm sau, hộp mail của mình được chia sẻ tất cả kịch bản để làm chương trình. Giây phút ấy, mình ngầm hiểu trách nhiệm và cơ hội của mình thực sự bắt đầu".

Mai được giao nhiệm vụ chính là viết các dòng tin ngắn dưới dạng chữ trôi (ticker) và xử lý các chi tiết đồ họa cho bản tin. Cô bạn thỉnh thoảng được theo chân các phóng viên để ghi hình ngoại cảnh, đặc biệt là giải vô địch bóng lưới (netball) châu Á tổ chức tại Singapore, có sự tham gia của đội tuyển Việt Nam. Từng công việc dù lớn hay nhỏ đều cho cô bạn những bài học vỡ lòng về làm truyền hình và cơ hội để soi chiếu những bài học từ giảng đường vào thực tế, từ đó cô càng thêm yêu thích chuyên ngành mình đã chọn.

Phạm Thị Ngọc Hạnh: **Làm quen với môi trường quốc tế**

Ngọc Hạnh, thành viên năng nổ của câu lạc bộ quốc tế Thành Đoàn TP.HCM (IYC) đã có cơ hội học hỏi về truyền thông trong một môi trường đẳng cấp quốc tế. Nơi làm việc của Hạnh là văn phòng thương mại của MP & Silva, nằm trong khu sang trọng bậc nhất tại Singapore và cũng là nơi đặt văn phòng của Google tại châu Á.

Ngoài những kỹ năng mềm rất quý giá cô bạn tự học từ việc quan sát cách làm việc, ăn mặc, trò chuyện của mọi người trong công ty đến từ nhiều quốc gia khác nhau, Hạnh còn được huấn luyện các công việc của một chuyên viên PR - marketing: cách theo dõi thông tin báo chí, viết thông cáo báo chí bằng tiếng Anh, quản lý lịch phát sóng của hệ thống kênh truyền hình beIN Sport châu Á và quảng bá cho kênh này qua website và Facebook… Với Hạnh, mỗi công việc được giao đều là thử thách và cơ hội để cô rèn luyện tiếng Anh từng ngày.

"Đúng phong cách làm việc ở Singapore, không khí trong văn phòng lúc nào cũng yên tĩnh và nghiêm trang. Ban đầu còn đôi chút rụt rè nhưng rồi mình cũng nhanh chóng hòa nhập với mọi người. Mình hay được các anh chị dẫn đi những quán ăn ngon ở gần văn phòng. Mỗi lần như thế, trên những đại lộ trung tâm, mình lại được dịp tròn mắt quan sát không khí hối hả của nền kinh tế hàng đầu khu vực. Tất nhiên, chân mình vẫn phải bước liên tục để theo kịp mọi người. Dường như ở đây, mỗi người đều được trang bị động cơ để đi bộ thêm nhanh", Hạnh nhớ lại.

Thứ Sáu hằng tuần, Hạnh xuống quảng trường phía dưới tòa nhà để nghe nhạc, nơi thường có các nghệ sĩ violon, piano hay guitar biểu diễn. Đó là những phút thư giãn mà cô bạn thích nhất và sẽ luôn nhớ về. Mỗi lần cùng mọi người xung quanh thả mình theo tiếng nhạc, Hạnh như được củng cố thêm niềm tin về một tương lai tươi sáng mà bây giờ, cô đang đặt những viên gạch đầu tiên.

Đoàn Trần Anh Tú: **Hạnh phúc khi làm công việc mình yêu**

Anh Tú là sinh viên khá nổi bật về sự sáng tạo và các kỹ năng truyền thông đa phương tiện. Cô có dịp phát huy thế mạnh của mình khi tham gia đội ngũ chuyên sản xuất đồ họa và các video quảng bá cho kênh truyền hình beIN Sport châu Á, có mặt tại Indonesia, Thái Lan, Hongkong và Philippines.

Tú chia sẻ: "Mỗi ngày, mình cùng hai người hướng dẫn là Brandon và Spencer làm đồ họa cho các bản tin. Sau đó, chị phụ trách là Bobby kiểm tra và ghép vào phần tin chị đã chỉnh sửa. Mình còn nhớ có lần do thiếu tập trung, mình phải làm đi làm lại phần việc của mình đến 3,4 lần. Lúc đó, mình vừa sợ không làm kịp để phát sóng vừa bực bội vì sự cẩu thả của bản thân. Thấy vậy, Spencer cười nhẹ nhàng và nói: "Calm down! Everything's fine!" (Bình tĩnh đi! Chuyện sẽ đâu vào đó mà!).

Một trong những điều ấn tượng nhất với Anh Tú là đội ngũ làm đồ họa cho cả hệ thống kênh truyền hình lớn của châu Á, gồm cả một bản tin lên sóng hằng ngày mà chỉ có vỏn vẹn 3 người. "Làm việc với một áp lực cao như vậy, nhưng họ luôn là những người vui vẻ nhất văn phòng và là trung tâm của những trò hoạt náo. Sau này mình biết, điểm mấu chốt là họ đang làm công việc mà họ yêu. Đó là bài học mình luôn ghi nhớ trên con đường sự nghiệp sau này: khi bạn làm những gì mình yêu, mọi thử thách đều có thể vượt qua", Tú đúc kết ■

Mùa tựu trường CỦA DU HỌC SINH VIỆT

Ngày tựu trường chắc chắn náo nức và hồi hộp đối với sinh viên năm nhất vì đây là ngày đầu tiên họ bước vào giảng đường đại học.

Diễm Phạm

Ở Singapore mùa tựu trường diễn ra khá sớm, thường bắt đầu từ tháng 8. Nếu ở Việt Nam mùa tựu trường là mùa sinh viên gặp lại thầy cô, bạn bè cũ thì ở Singapore lại là mùa mà sinh viên phải rời xa đồng nghiệp thực tập mùa hè để bước vào một chặng đường đua mới. Bạn Lý Vũ Thịnh, sinh viên Đại học Quốc gia Singapore chia sẻ: "Đối với mình, tựu trường đó là khởi đầu cho một chặng đường mới, đây là thời gian mà mỗi sinh viên đặt ra những mục tiêu mới, tạo cho mình những thói quen mới và làm những điều mình chưa thực hiện được ở năm trước".

Mùa tựu trường ở Azerbaijan thường diễn ra vào ngày 13/9 hằng năm. Bạn Mai Thanh Sáng, sinh viên Khoa Lọc hóa dầu, Học viện Dầu khí Azerbaijan nhớ lại: "Ngày đầu vào trường mình rất lạ lùng, bỡ ngỡ mặc dù mình đã học dự bị tiếng Nga một năm. Trong ngày tựu trường, thầy trưởng khoa đưa sinh viên người nước ngoài như mình đến từng khoa và giới thiệu, làm quen với các trưởng khoa, để sau này có thắc mắc vấn đề gì về học tập thì có thể lên gặp trực tiếp trưởng khoa mà không cần qua bất kỳ ai". Sáng cho biết thêm, thầy cô giáo ở đây từng dạy nhiều sinh viên Việt Nam thời Xô Viết và người Việt khi ấy đã để lại ấn tượng rất tốt đẹp trong lòng người dân Azerbaijan. Do vậy bây giờ thầy cô giáo ở đây vẫn dành thiện cảm đặc biệt cho sinh viên Việt Nam.

Mùa tựu trường ở trường Nga bắt đầu vào đầu tháng 9, lễ khai giảng chủ yếu dành cho sinh viên năm thứ nhất. Lễ khai giảng ở đây khá giống Việt Nam, cũng có các tiết mục văn nghệ chào mừng, sau đó hiệu trưởng sẽ lên phát biểu và tuyên bố bắt đầu năm học mới. Phần cuối, các lãnh đạo của trường lên thả chim bồ câu để cầu mong một năm học mới an bình và đạt được nhiều thành quả tốt đẹp. "Ngày đó mình thấy rất vui vì được làm sinh viên chính thức, được làm quen các bạn ở Nga và đặc biệt là được đi ngang khán đài để ra mắt trước toàn thể sinh viên của trường", bạn Bùi Công Trứ, sinh viên Trường đại học Năng lượng Moscow, kể.

Còn ở Rumani, mùa tựu trường diễn ra khá muộn, thường vào ngày thứ Hai đầu tiên của tháng 10. Bạn Cao Minh Anh, nghiên cứu sinh Đại học Dầu khí Ploiesti chia sẻ: "Thực sự thì mình thích ngày tựu trường ở Việt Nam hơn, khi mình là sinh viên năm nhất Trường đại học Công Nghệ, ĐHQG Hà Nội, lúc ấy ngày đón tân sinh viên rất vui và ấn tượng. Còn bên đây thì không có gì đặc biệt lắm. Ngày tựu trường, sinh viên lên lớp gặp bạn bè, thầy cô rồi chép thời khóa biểu thôi. Có lẽ niềm vui của du học sinh Việt mỗi mùa tựu trường ở đây chính là không khí nhộn nhịp ở ký túc xá sinh viên Việt sau kỳ nghỉ hè hai tháng".

Giống như Minh Anh, bạn Đinh Thu Dương, học viên cao học Trường đại học Khoa học và Công nghệ Cao Hùng, Đài Loan, cũng chia sẻ không khí của năm học mới ở ký túc xá: "Muốn cảm nhận được không khí tựu trường ở đại học có lẽ các bạn phải đến ký túc xá. Lúc này ký túc xá rất nhộn nhịp, sinh viên Đài Loan được người thân hộ tống đông lắm, có cả ông bà, cha mẹ, anh chị, bạn bè đến thăm chỗ ở và phụ dọn dẹp phòng ốc. Đôi lúc du học sinh Việt Nam cũng thấy có chút chạnh lòng và tủi thân vì phải dọn đồ một mình, nhất là khi nhìn thấy gia đình sinh viên Đài Loan vui vầy bên nhau thì mình lại càng nhớ nhà, nhớ quê hương hơn".

Một lần được tham dự lễ khai giảng ở một trường tiểu học, Dương nhận thấy người Đài Loan rất chú trọng việc học ngoại ngữ và tạo động lực cho học sinh phấn đấu. Trong nghi thức chào cờ họ cho học sinh hô khẩu hiệu bằng hai thứ tiếng Anh và Trung. Họ rất ít phát biểu dài dòng, thay vào đó là thầy hiệu trưởng thân mật trò chuyện và hỏi thăm về kỳ nghỉ hè của học sinh. Đặc biệt lần đó Dương và một số bạn được mời đến giới thiệu văn hóa nước mình với mục đích chủ yếu là giúp học sinh thấy được khả năng ngoại ngữ của du học sinh và lấy đó làm gương, để có động lực học ngoại ngữ ■

Ông Trần Thanh An, Giám đốc Trung tâm Quản lý Ký túc xá ĐHQG-HCM

Ký túc xá ĐHQG-HCM:

Đáp ứng được nhu cầu của sinh viên

Đó là khẳng định của ông Trần Thanh An, Giám đốc Trung tâm Quản lý Ký túc xá Đại học Quốc gia TP.HCM (KTX ĐHQG-HCM) trong năm học mới.

Thanh Vân *thực hiện*

**** Nhiều sinh viên (SV) cho biết, cơm tại căn tin KTX thỉnh thoảng có sạn, giòi và trứng sán, sau khi sự việc được SV đăng lên Facebook thì bị Ban quản lý KTX gỡ xuống, điều này có thật không thưa ông?***

- Đầu tiên, chúng tôi không thể khẳng định những sự việc này có thật hay không. Ở đây còn có những vấn đề liên quan đến cạnh tranh giữa các phòng ban quản lý và chủ quán cơm. Riêng bản thân tôi rất tin tưởng các bạn SV, nếu các bạn phát hiện ra trường hợp như trên thì hãy giữ nguyên hiện trường, mang xuống Ban quản lý để trình bày và giải quyết. KTX đứng về phía sinh viên chứ không đứng về phía chủ quán cơm, bởi trách nhiệm của chúng tôi là phục vụ nhu cầu vật chất - tinh thần cho các bạn. Trong công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, chúng tôi có thực hiện công việc kiểm tra và lưu mẫu hằng ngày, áp dụng các công cụ kiểm tra chất hóa học và quy định các chủ quán cơm phải có giấy xác nhận an toàn thực phẩm. Trong trường hợp xảy ra sự việc đáng tiếc như trên, Ban quản lý sẽ cảnh cáo, thậm chí đóng cửa quán cơm đó.

**** Gần đây, nhiều sinh viên phản ánh tình trạng nổ bình điện tại KTX, hệ thống mạng Internet thường xuyên bị lỗi cũng như những dư âm không hay về tình hình an ninh tại lối vào KTX Khu B... gây ảnh hưởng đến sinh hoạt và học tập của SV. Vậy Ban quản lý giải quyết như thế nào?***

- Thứ nhất, tại khu vực rừng tràm, chúng tôi đang xây dựng thêm một chốt bảo vệ của

ĐHQG-HCM, như vậy sẽ có tổng cộng 3 chốt trên dọc tuyến đường này. Đồng thời, chúng tôi có bổ sung xe trung chuyển hoạt động từ 21g30 đến 23g nhằm phục vụ đưa đón SV từ Khu A về Khu B và ngược lại. Trong một năm trở lại đây, tình hình an ninh tại đây đã được cải thiện đáng kể.

Thứ hai, tình trạng hệ thống mạng Internet và nổ bình điện là những chuyện ngoài ý muốn và chúng tôi đã khắc phục. Mạng Internet tại KTX do một công ty của ĐHQG-HCM đầu tư cho nên chúng tôi không liên quan đến công tác này. Tuy nhiên, vì trách nhiệm, chúng tôi vẫn lên tiếng để đảm bảo lợi ích của sinh viên. Ngoài ra, chúng tôi đang tiến hành thí điểm mạng dây để khắc phục tình hình mạng bị yếu. Tôi thừa nhận có sự việc nổ bình điện, gây tổn thất hàng trăm triệu đồng cho KTX. Hiện nay, điện tiêu thụ tại Khu B được mua từ công trường với giá khá cao vì hao hụt đường dây, do đó Ban quản lý phải bù lỗ 300đ/ký so với giá Nhà nước.

**** Ban quản lý KTX vừa đưa ra phương án sắp xếp SV vào ở KTX năm học 2014-2015. Xin ông cho biết thông tin cụ thể?***

- Sau khi thảo luận cùng các trường và lắng nghe đề xuất, nguyện vọng của SV đang nội trú tại KTX ĐHQG-HCM, chúng tôi thống nhất phương án bố trí, sắp xếp SV vào ở KTX như sau: SV năm thứ nhất các trường thuộc ĐHQG-HCM (trừ SV ĐH Kinh tế - Luật); SV năm thứ 2,3,4 Trường ĐH Quốc tế và Khoa Y được bố trí ở KTX Khu A; trong đó vì đặc thù ngoại ngữ cho nên SV Trường ĐH Quốc tế được bố trí ở tòa nhà A13 và A16. SV Trường ĐH Bách khoa được bố trí ở Khu A mở rộng. SV Trường ĐH Kinh tế - Luật; SV năm thứ 2,3,4 thuộc các trường thành viên ĐHQG-HCM ; SV các trường không thuộc ĐHQG-HCM (có giấy giới thiệu của phòng CTSV trường) được bố trí ở Khu B.

Sau khi đưa ra thông báo, chúng tôi đã nhận được phản hồi từ phía SV, trong đó có một bộ phận SV không đồng tình, nhất là SV năm ngoái bị chuyển từ Khu A sang Khu B. Tuy nhiên, trong công tác quản lý, chúng tôi phải có "bàn tay sắt bọc nhung", vừa lắng nghe thấu hiểu vừa kiên định với kế hoạch quản lý.

**** Trong năm học 2014-2015, Ban quản lý sẽ làm gì để KTX phát triển hơn?***

- Trong năm học này, chúng tôi sẽ nhận thêm 7 tòa nhà, theo đó số lượng SV tăng từ 14.500 lên 21.000. Nhằm phục vụ đầy đủ số lượng lớn SV, KTX đã và đang tích cực cải thiện, xây dựng môi trường sinh hoạt, học tập và đặc biệt quan tâm đến việc phát triển các khu dịch vụ sao cho đáp ứng được nhu cầu của SV. Ngoài ra, chúng tôi sẽ quan tâm nhiều hơn công tác chăm sóc và tư vấn sức khỏe cho SV, đưa y tế đi vào hệ thống mạng để dễ dàng kiểm soát tình trạng sức khỏe của SV. Bên cạnh dịch vụ giặt đồ với giá 6.000đ/ký (giặt riêng cho từng cá nhân), Ban quản lý KTX đang tìm cách giải quyết những vấn đề tiện ích khác cho SV ■

10 lời khuyên dành cho tân sinh viên

Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên
(Trường ĐH KHXH&NV)

Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên Trường ĐH KHXH&NV đúc kết được 10 kinh nghiệm dành cho các bạn tân sinh viên. Nó là những lời khuyên thiết thực có thể giúp các bạn dễ gặt hái thành công và tránh sai lầm đáng tiếc ngay từ năm thứ nhất ở giảng đường đại học.

Sau 12 năm học ở bậc phổ thông, bây giờ các bạn sẽ là người chủ động trong mọi sinh hoạt, học tập của mình. Các bạn cần có tâm thế và sự chuẩn bị thích hợp để đón nhận sự thay đổi này.

1. Xác định mục tiêu học tập

Trước tiên, hãy xác định cho mình một mục tiêu tổng quát về việc học tập. Các bạn có thể tham vấn từ thầy cô và các anh chị đi trước để hiểu rõ hơn về môi trường đại học, con đường mà mình đã chọn cũng như tương lai của ngành học. Từ đó xây dựng những mục tiêu và nhiệm vụ phải hoàn thành cho từng năm, từng quý. Mục tiêu càng cụ thể thì tính khả thi càng cao. Chẳng hạn, năm thứ nhất tập trung nâng cao ngoại ngữ chính và học thêm một ngoại ngữ phụ, năm thứ hai tham gia thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học (NCKH), năm thứ ba lấy chứng chỉ C

ngoại ngữ, năm thứ tư tốt nghiệp loại giỏi với điểm trung bình tích luỹ 8,0 và đạt tiêu chuẩn sinh viên 5 tốt...

2. Trang bị, rèn luyện kỹ năng

Tận dụng thời gian rảnh rỗi ở năm thứ nhất, các bạn nên tham gia những lớp học về kỹ năng thực hành xã hội và bắt đầu rèn luyện từng ngày. Các kỹ năng cần trang bị có thể gồm: làm việc nhóm, giao tiếp, sắp xếp thời gian, chi tiêu, tư duy sáng tạo, tư duy tích cực, hoạch định mục tiêu cuộc đời, làm việc trong môi trường cạnh tranh quốc tế…

3. Tích cực học ngoại ngữ

Ngoại ngữ là một trong những yếu tố quyết định trong quá trình hội nhập quốc tế, đồng thời cũng là lợi thế cho các bạn trong học tập và công việc tương lai.

Ngoài các lớp ngoại ngữ tại trường, các bạn có thể thu xếp tham gia câu lạc bộ ngoại ngữ tại Nhà Văn hóa Thanh niên hay các cơ sở hợp pháp khác để tăng cường khả năng sử dụng ngoại ngữ và mở rộng giao tiếp xã hội.

4. Thực hiện một đề tài NCKH

Nếu các bạn dự định tiếp tục học lên bậc thạc sĩ, tiến sĩ thì NCKH là điều kiện bắt buộc. Nhưng nếu các bạn không chọn con đường học thuật thì quá trình thực hiện đề tài nghiên cứu cũng là một trải nghiệm thú vị giúp các bạn hiểu sâu về lĩnh vực mình yêu thích, phát triển tư duy khoa học và kỹ năng giải quyết vấn đề - những điều rất có lợi cho công việc tương lai.

Các đề tài NCKH đạt chất lượng tốt sẽ được đề cử tham gia các giải thưởng cao hơn từ cấp Đại học Quốc gia, cấp Thành phố đến cấp Bộ, cấp Nhà nước. Giành giải thưởng NCKH ở những cấp này, các bạn có cơ hội nhận được nhiều học bổng rất giá trị.

5. Thường xuyên đọc sách báo

Việc thu nhận các kiến thức trên giảng đường là quan trọng nhưng chưa đủ. Sinh viên các ngành thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn nên đọc nhiều sách để tự tích lũy kiến thức, phát triển tư duy lý luận và rèn luyện kỹ năng sử dụng ngôn từ.

Thường xuyên đọc sách báo để nắm tình hình thời sự trong và ngoài nước, giúp các bạn hiểu biết thực tiễn. Từ đó, các bạn có thể trao đổi những kiến thức, thông tin mới với bạn bè, rồi áp dụng những điều hữu ích vào việc học tập và sinh hoạt của chính mình. Thư viện trường là nơi cung cấp nhiều thể loại sách, báo được cập nhật để bạn tự do khai thác thông tin. Ngoài ra, Thư viện Trung tâm Đại học Quốc gia và Thư viện Tổng hợp TP.HCM cũng là những thư viện rất tốt với không gian yên tĩnh, nguồn tài liệu nghiên cứu dồi dào và thiết bị tra cứu điện tử tiện ích.

6. Rèn luyện tác phong hiện đại, kỷ luật

Để làm được điều đó, các bạn cần ý thức những nguyên tắc cơ bản trong sinh hoạt hằng ngày như giao tiếp đúng mực với mọi người, trang phục lịch sự khi đến trường, thực hiện văn hóa xếp hàng, giữ vệ sinh chung, tiết kiệm điện - nước... Các bạn luôn nhớ và tuân thủ nghiêm túc kỷ luật, nội quy, quy định của các nơi mình sinh hoạt, học tập.

7. Tham gia hoạt động ngoại khóa

Là sinh viên, các bạn có nhiều cơ hội để tham gia các chương trình ngoại khóa hoặc hoạt động cộng đồng như Hiến máu nhân đạo, Xuân tình nguyện, Tiếp sức mùa thi, Mùa hè xanh... do Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các đơn vị khác tổ chức. Các bạn cũng có thể đăng ký làm tình nguyện viên cho các chương trình, dự án, tổ chức xã

hội trong và ngoài nước. Việc tham gia các hoạt động này không chỉ giúp các bạn rèn luyện kỹ năng làm việc độc lập, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng sống mà còn giúp các bạn mở rộng mối quan hệ xã hội.

8. Biết giải trí lành mạnh

Những mục tiêu về học tập, công việc đôi khi trở thành áp lực đối với các bạn. Việc tạo cho mình những thói quen thư giãn và giải trí điều độ chính là điều mà mỗi sinh viên cần quan tâm. Tham gia công tác xã hội, tập thể dục hằng ngày, giao lưu với bạn bè, đi du lịch, thưởng thức nghệ thuật… là những hoạt động tích cực cho thể chất và tinh thần của sinh viên. Nếu biết sắp xếp thời gian biểu hợp lý, điều hòa giữa việc học và giải trí thì các bạn sẽ giảm thiểu được những căng thẳng trong cuộc sống. Các bạn cần biết hình thức giải trí nào là lành mạnh và phù hợp với mình để không tiêu tốn sức lực và thời gian một cách vô ích. Đặc biệt, các bạn nên tránh xa chuyện bài bạc, bia rượu, game online và các tệ nạn xã hội khác. Nhà trường, các khoa/bộ môn, Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên trường cũng thường xuyên tổ chức hoặc tạo điều kiện cho các bạn tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật và chương trình giải trí.

9. Chủ động "săn" học bổng

Có nhiều nguồn tài trợ từ các tổ chức xã hội, cá nhân, đơn vị cho sinh viên dưới dạng học bổng như học bổng khuyến khích học tập, học bổng sinh viên giỏi, học bổng sinh viên khó khăn, học bổng sinh viên khuyết tật, học bổng du học nước ngoài... Vấn đề là các bạn phải nỗ lực học tập, rèn luyện, tích lũy các điều kiện cần thiết để đáp ứng được tiêu chuẩn của các loại học bổng để các bạn đủ tự tin và chủ động đăng ký khi có thông tin hoặc lời mời.

10. Làm thêm hợp lý

Nếu các bạn muốn làm thêm để tích lũy kinh nghiệm, trang trải cuộc sống thì nên biết tự đánh giá năng lực và sức khỏe bản thân cũng như cần sắp xếp quỹ thời gian của mình một cách hợp lý. Để kiếm một công việc, các bạn có rất nhiều cách, nhưng hiệu quả và ít rủi ro nhất là bạn nên liên hệ với văn phòng Trung tâm Tư vấn hướng nghiệp và Phát triển nguồn nhân lực của trường hoặc Trung tâm Hỗ trợ học sinh, sinh viên Thành phố để được tư vấn và bố trí công việc làm thêm an toàn, thích hợp.

Bạn nên xác định làm thêm để có kinh nghiệm thực tế, sau đó mới tính tới trang trải cuộc sống; không vì quá mê kiếm tiền mà quên đi nhiệm vụ chính của mình là học tập ■

IMO 2014: Đội tuyển VN giành 6 huy chương

Ánh Tiên

Tất cả 6 học sinh VN đều mang huy chương về cho đất nước trong Kỳ thi Olympic Toán học Quốc tế (IMO) năm 2014 được tổ chức tại Nam Phi vào tháng 7 vừa qua.

Trong đó có 3 Huy chương vàng thuộc về Phạm Tuấn Huy (lớp 12 Chuyên Toán, Trường PT Năng khiếu, ĐHQG-HCM), Trần Hồng Quân (lớp 12, Trường THPT Chuyên Thái Bình, Thái Bình), Nguyễn Thế Hoàn (lớp 11, Trường THPT Chuyên KHTN, Trường ĐH KHTN, ĐHQG Hà Nội).

Hai Huy chương bạc thuộc Vương Nguyễn Thùy Dương (Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn, TP Đà Nẵng), Hồ Quốc Đăng Hưng (Trường PT Năng khiếu, ĐHQG-HCM) và 1 Huy chương đồng thuộc về Nguyễn Huy Tùng (Trường THPT Chuyên Trần Phú, TP Hải Phòng).

Theo bảng tổng sắp không chính thức của IMO 2014, đội tuyển VN đạt 157 điểm, đứng thứ 10 trong 101 nước tham dự. 10 nước đứng đầu năm nay là Trung Quốc, Mỹ, Đài Loan, CHLB Nga, Nhật Bản, Ukraine, Hàn Quốc, Singapore, Canada, VN.

Đội tuyển VN tham dự IMO 2014 tại Nam Phi. (Ảnh: Lê Anh Vinh)

Phạm Tuấn Huy - thí sinh thứ 6 của VN giành liên tiếp 2 HCV IMO (2013 và 2014)

6 học sinh Việt Nam giành 2 Huy chương vàng liên tiếp

Do quy định Kỳ thi Học sinh giỏi Quốc gia của VN, thí sinh VN chỉ có thể tham gia nhiều nhất là hai kỳ IMO (năm lớp 11 và năm lớp 12).

Bắt đầu tham gia IMO từ năm 1974 đến nay, VN đã có 6 thí sinh từng 2 lần giành HCV liên tiếp, đó là:

* Ngô Bảo Châu, 1988 (42 điểm) và 1989 (40 điểm)
* Đào Hải Long, 1994 (41 điểm) và 1995 (40 điểm)
* Ngô Đắc Tuấn, 1995 (42 điểm) và 1996 (37 điểm)
* Vũ Ngọc Minh, 2001 (33 điểm) và 2002 (35 điểm)
* Lê Hùng Việt Bảo, 2003 (42 điểm) và 2004 (36 điểm)
* Phạm Tuấn Huy, 2013 (33 điểm) và 2014 (32 điểm).

Đừng để hụt hẫng từ năm thứ nhất

Tường Hân
thực hiện

Đậu vào ĐHQG-HCM là niềm hãnh diện của biết bao tân sinh viên vì nơi đây có những ngôi trường thuộc hàng danh giá nhất nước. Nhưng học đại học có cơ hội và thách thức, có thuận lợi và khó khăn, có bao bọc và cạm bẫy. Làm sao để tân sinh viên vượt qua những thách thức, khó khăn và cám dỗ?

Dưới đây là những chia sẻ chân thành, những lời "thú nhận" hữu ích mà các sinh viên năm thứ hai dành cho các đồng môn năm thứ nhất.

Họ từng thất bại. Và họ đang nỗ lực từng ngày để bù lại sự lãng phí đã qua...

Nguyễn Ngọc Tú *(Khoa Điện - Điện tử, Trường ĐH Bách khoa)*: **Phải chăm chỉ gấp nhiều lần thời phổ thông**

Cũng như nhiều bạn, mình từng phí hoài những tháng ngày quý báu đầu tiên của năm nhất. Đó là khoảng thời gian hoàn toàn bỡ ngỡ với môi trường đại học, sống xa nhà, phải tự lập và bị bủa vây bởi những môn đại cương nhàm chán, khô khan, không liên quan với ngành học.

Sau một học kỳ "trượt dốc", nhìn lại thì bạn bè đã vượt lên xa, mình bừng tỉnh và bắt đầu cố gắng. Số đông sinh viên thường "chờ nước đến chân mới nhảy", ôn ngày ôn đêm trong 1-2 tháng trước ngày thi cuối kỳ. Học như vậy, qua môn đã còn khó, mong chi có kết quả tốt. Những môn đại cương trong năm nhất nặng về lý thuyết, các bạn cần học và ôn bền bỉ, đều đặn. Để học tốt ở đại học, phải chăm chỉ gấp nhiều lần thời phổ thông. Nhưng chăm chỉ mà không có phương pháp hoặc phương pháp không phù hợp thì chỉ tốn thời gian, gây mệt mỏi cho người học.

Với những môn đại cương thuộc khối ngành xã hội, mình vốn không yêu thích, nhưng khi đã được đưa vào chương trình, chúng chắc chắn cần thiết cho công việc sau này. Vì vậy, mình cố gắng, tự động viên để đi học đầy đủ, nghe giảng, tích lũy vốn sống từ việc đọc, nghe báo đài để làm bài tốt hơn.

Ngoài ra, với chương trình học nặng và nhiều bài tập khó như ở trường Bách khoa, học nhóm là một phương pháp rất hiệu quả. Các bạn nên kết thân, "rủ rê" những bạn cùng lớp họp thành nhóm học thường xuyên. Rảnh rỗi thì kéo nhau đến khu tự học trong ký túc xá, học nhóm xong,

khi về, coi lại bài sẽ khắc sâu kiến thức. Những bạn học còn yếu càng không nên dè dặt, tự ti hay tách biệt, hãy chủ động tìm cơ hội trong học tập và hoạt động trong các nhóm bạn hay câu lạc bộ.

Mẹo nhỏ của mình là chơi thể thao. Đá bóng giúp mình khỏe ra, bớt lười và có sức thức đêm học bài.

Trần Thị Khánh Linh *(Khoa Luật, Trường ĐH Kinh tế - Luật)*: **Cân bằng là chìa khóa thành công**

Năm nhất là khoảng thời gian thử thách với mình. Khi đó, lớp phải học tạm ở trường Tự nhiên, cơ sở vật chất chưa được tốt, thời tiết nóng nực và giảng viên không điểm danh, mình đã dễ dàng cúp học nhiều lần. Mình hăng hái tham gia nhiều hoạt động xã hội để có thể nhanh hòa nhập môi trường mới, rèn thêm kỹ năng mềm nhưng đó cũng là lúc mình xao nhãng việc học. Tham gia câu lạc bộ, hoạt động xã hội là tốt, giúp mình tự tin, năng động nhưng các bạn phải biết cân bằng với việc học.

Các bạn hãy đến lớp đầy đủ, ghi chép những điều thầy cô giảng, nghe ý kiến phát biểu của bạn để khám phá vấn đề từ nhiều khía cạnh. Như vậy, các bạn chắc chắn hiểu và nhớ bài tại lớp. Khi về nhà, các bạn chỉ cần một ít thời gian để ôn bài. Mình thường dành nửa tiếng để ôn lại một bài đã học trên lớp. Lúc thi các bạn nên vận dụng những ý hay, lạ để làm bài viết của mình sâu hơn, độc đáo hơn.

Các bạn cần bỏ dần thói quen nghe thầy cô đọc để chép, vì ở đại học, giảng viên chỉ hướng dẫn, khơi mở vấn đề, sinh viên không nên ghi chép mọi thứ mà phải biết chọn lọc ý chính, rồi nhà về tự nghiên cứu bằng cách đọc giáo trình và các sách liên quan. Mình từng mắc sai lầm là lười đọc sách, giờ thì mình đang cố gắng khắc phục.

Cuối cùng, có lẽ các bạn nên học tiếng Anh từ năm đầu, học xuyên suốt, trau dồi liên tục. Các anh chị năm ba, năm tư giờ mới cuống cuồng thi tiếng Anh để lấy chứng chỉ ra trường mà kỹ năng giao tiếp còn chưa vững. Trong khi các nhà tuyển dụng, nhất là các công ty tư nhân, công ty nước ngoài, không còn dựa hẳn vào bằng cấp mà họ đo năng lực thực tế để tuyển nhân viên.

Ngô Huệ Nghi *(Khoa Ngữ văn Anh, Trường ĐH KHXH&NV)*: **Cần bám vào ước mơ**

Là học sinh tỉnh lẻ nên khi bước vào đại học, mình vừa cảm thấy tự ti vừa ngưỡng mộ các bạn ở thành phố bởi các bạn năng động, giỏi giao tiếp, thuyết trình "chuyên nghiệp"... Nhưng nỗi tự ti mau chóng qua đi, niềm khát khao và ý chí không cho phép mình sống mãi trong thất vọng. Mình chủ động hòa nhập, tìm hiểu, học hỏi ưu điểm ở những bạn quanh mình.

Từ đó, mình cũng thấy một số hạn chế trong lối sống, tác phong của tân sinh viên, đó là thói quen làm việc tùy hứng, không kế hoạch, không phân chia thời gian, thậm chí không có mục tiêu học tập hay dự tính cuộc đời. Cốt lõi của thành công là biết mình muốn gì, mơ ước gì. Chỉ cần bám vào ước mơ, sinh viên sẽ không bị sa ngã hay cám dỗ. Mình luôn lên kế hoạch. Mỗi ngày, mình đều viết note (mẩu ghi chú) để liệt kê những công việc quan trọng cần làm. Mỗi ngày là một chặng đua, tự đua với mình và đạt những cột mốc do mình đặt ra.

Khi bắt đầu gặt hái được một số thành tích trong năm nhất thì đó cũng là lúc mình nảy sinh tự mãn, không chịu trau dồi. Khi bạn dừng lại, mọi người tiếp tục tiến lên; dừng lại có nghĩa là thụt lùi. Nếu mình nhận ra điều này sớm, có lẽ kết quả học tập của mình đã tốt hơn rất nhiều. Mình mong được thấy một thế hệ tân sinh viên khiêm tốn, khát khao hiểu biết. Mình tâm đắc nhất câu nói của William Arthur Ward: "Hãy học khi người khác ngủ; lao động khi người khác lười nhác; chuẩn bị khi người khác chơi bời; và có giấc mơ khi người khác chỉ ao ước" ■

Những khán đài đặc biệt

Suốt gần 10 ngày qua, người hâm mộ bóng đá Việt Nam lên cơn sốt trước tinh thần thi đấu cống hiến và lối chơi đầy cuốn hút của Đội tuyển Bóng đá U19 Việt Nam trong Giải Nutifood U19 Đông Nam Á 2014 diễn ra tại Sân vận động Quốc gia Mỹ Đình. Các cổ động viên (CĐV) sinh viên ở Ký túc xá (KTX) ĐHQG-HCM, theo cách riêng của mình, cũng cuồng nhiệt không kém.

Hạ Hòa

Những "khán đài" chật kín chỗ ngồi

Những tối diễn ra giải đấu Nutifood U19 Đông Nam Á, tất cả quán nước trong KTX Khu A là điểm hội tụ của sinh viên (SV) để thưởng thức và cổ vũ các trận ra sân của đội tuyển U19 Quốc gia. Cafe A6 - nơi xem bóng đá truyền thống của SV KTX với màn ảnh rộng luôn không đủ chỗ ngồi. Quán kem A3, Quán trái cây dĩa A4 trở thành những "khán đài" chật kín người hâm mộ bóng đá. Xung quanh các màn hình 32 inch là bao ánh mắt hồi hộp theo dõi từng đường bóng, rồi những tiếng hò reo vang dội khi đội tuyển ghi bàn và cả những tiếng "ồ" tiếc nuối khi các cầu thủ trẻ bỏ lỡ một cơ hội "ngon ăn". Những âm thanh đầy xúc cảm đó càng lớn càng lôi cuốn nhiều sinh viên khác đến xem, mỗi lúc một đông hơn.

Bạn Lê Vi, SV năm nhất Trường ĐH Bách khoa chia sẻ: "Thực ra, mình không quan tâm bóng đá VN cho lắm. Ở nhà thỉnh thoảng mình cũng xem bóng đá nhưng chỉ có hai cha con với nhau mà không ai nói với nhau tiếng nào nên khá buồn tẻ. Vào ở KTX, mình xuống sân thấy các bạn coi bóng đá đông vui mình cũng nhảy vô theo dõi. Mình rất thích không khí xem bóng đá ở đây. Dần dần cả phòng 8 đứa con gái đều kéo nhau xuống coi".

Thiếu chỗ ngồi, nhiều bạn phải đứng xem từ xa, vừa chen chúc vừa bị muỗi đốt nhưng không hề ảnh hưởng đến tinh thần cổ vũ của các bạn.

SV xem trận chung kết U19 Đông Nam Á

"Đứng xem có mỏi nhưng không khí rất vui, rất hòa đồng; thỉnh thoảng mọi người lại nhường cho nhau ghế ngồi. Nói chung là không ngại bất kỳ điều gì để xem các trận bóng này", Vũ Quốc Đại, SV năm nhất Trường ĐH Công nghệ Thông tin, tâm sự.

Vui là chính. Thậm chí không ít SV còn lặn lội từ KTX Khu B sang khu A để xem bóng đá mặc dù khi về khuya, đi xe buýt rất chật chội, vất vả.

Cuốn hút bởi U19 Quốc gia

Cũng như bao người hâm mộ VN, SV ĐHQG-HCM bị cuốn hút bởi lối chơi đẹp mắt và tinh thần thi đấu hết mình của Đội tuyển U19. Lòng hâm mộ đối với đội tuyển trẻ khiến cho các CĐV SV đặt nhiều tin tưởng, lạc quan vào tương lai của bóng đá VN.

"Lần đầu tiên mới thấy người VN hy vọng nhiều đến thế, đặc biệt đối với lớp học sinh - SV, những người đồng trang lứa với các tuyển thủ. Công Phượng bằng tuổi mình, giờ đang học ở Trường ĐH Sư phạm TDTT. Bọn mình muốn truyền thêm niềm tin vào các tuyển thủ. Nhiều người còn nói lứa cầu thủ U19 sẽ đưa bóng đá VN tới World Cup như một ước mơ", Nguyễn Đức Minh, SV năm nhất Trường ĐH KHTN, nói đầy cảm xúc.

Ở trận chung kết, U19 VN thất thủ sít sao trước U19 Nhật Bản nhưng các CĐV vẫn dành những tình cảm trân trọng nhất cho các cầu thủ trẻ của VN vì họ đã có những tiến bộ hết sức rõ rệt.

Nguyễn Đắc Đông, SV năm 3 Trường ĐH Bách khoa cho rằng: "Cho dù kết quả như thế nào không quan trọng, thua nhưng mà tinh thần thi đấu của U19 rất là tốt. Điều đó khiến cho CĐV ủng hộ họ càng mãnh liệt hơn nữa".

Tân SV hoà nhập nhanh nhờ bóng đá

Giải U19 Đông Nam Á diễn ra đúng vào thời điểm các tân SV ĐHQG-HCM nhập học, vào ở trong KTX Khu A. Chưa kịp bỡ ngỡ trước môi trường mới, những buổi coi bóng đá sôi động đã cuốn hút SV từ nhiều vùng miền, trường lớp khác nhau hòa thành một khối trong tinh thần yêu mến bóng đá VN.

"Bóng đá đã lôi kéo mọi người đến với nhau. Dù ai chưa biết ai nhưng tất cả cùng một giấc mơ, cùng một cảm xúc, cùng một tiếng hò reo và nhất là ai cũng vui vẻ, thân thiện, đoàn kết. Xem bóng đá ở đây rất tuyệt vời. Tất cả tạo nên một không khí sôi động hòa đồng. Đây cũng là dịp để mình quen được nhiều người hơn", Vũ Quốc Đại nói trong niềm háo hức.

SV đi xem bóng đá thường rủ bạn bè hoặc kéo cả phòng cùng đi. Sau trận đấu, khi đội tuyển VN giành thắng lợi thì cả đám lại cùng nhau đi uống nước, ăn vặt để chúc mừng.

Chính tinh thần yêu thể thao, niềm tự hào về bóng đá nước nhà đã giúp các tân sinh viên gắn kết với nhau và gắn kết với mọi người trong môi trường hoàn toàn mới lạ.

Điện ảnh thuần khiết...

(Tiếp theo trang 57)

là dựa vào đánh giá phòng vé như người ta vẫn làm ở California.

Lukas Mooddysoon là đạo diễn "nổ phát súng" đầu tiên với bộ phim *Show me love* vào năm 1998. Phim đã thành công lớn ở Thụy Điển, thu hút người xem còn hơn cả siêu phẩm *Titanic* ra đời cùng năm và giành nhiều giải thưởng quốc tế ở Anh, Đức, Hà Lan... Ông tiếp tục ghi dấu ấn khi khai thác cuộc sống bế tắc, tâm lý tuổi thiếu niên, kể cả những góc tối tăm và bi thương nhất như trong *Lilya 4-ever* (2002) hay *A Hole in my heart* (2004). Phim của Lukas cũng là điểm chung của rất nhiều bộ phim Thụy Điển: tập trung vào số phận hoặc đi sâu vào nội tâm con người.

Ở dòng viễn tưởng, kinh dị, không thể không nhắc đến *Let the right one in*, bộ phim ma cà rồng gây chấn động, ra mắt vào năm 2008. Với những khung hình đẹp đến mê hoặc, phim mượn câu chuyện tình cảm giữa hai cậu - cô bé ma cà rồng để khắc họa nỗi cô đơn, sự lạnh lẽo của con người trong xã hội hiện đại, theo cách chưa từng có trước đây. Đạo diễn của phim, Tomas Alfredson, nhanh chóng bước ra ngoài biên giới, giành được 3 đề cử giải Oscar khi làm lại bộ phim về chiến tranh lạnh *Tinker Tailor Soldier Spy* vào năm 2011.

Mỗi nhà làm phim ở Thụy Điển có thể coi là một nhà làm phim độc lập. Độc lập về ý tưởng, cách thể hiện và không phải chịu áp lực về tiền bạc. Chính phủ nước này tài trợ rất nhiều tiền cho các dự án và rạp chiếu phim. Các tổ chức gây quỹ hỗ trợ làm phim cũng rất hiệu quả, thậm chí, có cả tổ chức tăng cường điều kiện làm việc cho các nhà làm phim nữ. "Sáng tạo trước, tiền sau" là khẩu hiệu của họ.

Nhưng không phải họ không biết kiếm tiền. Bộ ba phim *Millennium* mà phần đầu được biết đến rộng rãi với tên *Cô gái với hình xăm rồng* của đạo diễn Stieg Lasson là một "quả bom" phòng vé toàn cầu. Chuyển thể từ tiểu thuyết của chính đạo diễn, có cả bản truyền hình và chiếu rạp, phim được đón nhận bởi cả khán giả và giới phê bình, bộ ba phim đã được xuất khẩu đến hơn 50 quốc gia và thu về trên 150 triệu đôla.

Xuất khẩu sang Hollywood

Các bộ phim Thụy Điển hiện được coi là "miếng mồi ngon" cho Hollywood làm lại. Các bản như *Let me in*, *Let the right one in* của Mỹ dù còn xa mới so được với bản gốc nhưng cũng khá thành công khi ra rạp. Hay bản làm lại *Cô gái với hình xăm rồng* của đạo diễn David Fincher vừa thu lời từ bán vé lại vừa được đề cử giải Oscar vào năm 2011 cho hạng mục biên tập.

Không khó hiểu khi các ngôi sao điện ảnh Thụy Điển cũng đã tìm thấy chỗ đứng ở Hollywood. Sau thành công của bộ ba *Millennium*, nữ diễn viên Noomi Rapace đã xuất hiện trong rất nhiều bộ phim "bom tấn" như *Sherlock Holmes 2* hay *Prometheus*. Nam diễn viên gạo cội Stellan Skarsgard và 3 đứa con của ông từ lâu đã là diễn viên được yêu mến ở Mỹ. Danh sách các ngôi sao "sống được" ngoài biên giới Thụy Điển ngày càng tăng thêm, không phải vì "thiên đường" quá rộng cửa, mà là do tài năng của họ đã thuyết phục được "Kinh đô điện ảnh".

Đạo diễn Lasse Hallstrom là một trong những người thành công nhất ở Hollywood. Ông đã nhận được hai đề cử giải Oscar, trong hơn 20 năm làm việc ở đây, trước khi trở về Thụy Điển để thực hiện bộ phim đầu tiên tại quê nhà, *The Hypnotist*, và ngay lập tức lọt vào hạng mục phim nước ngoài xuất sắc nhất của Viện Hàn lâm. Rất nhiều đạo diễn Thụy Điển khác cũng đã gầy dựng tên tuổi ở các thể loại kinh dị, viễn tưởng, tâm lý và có chỗ đứng vững chắc tại Hollywood.

Nhưng điều quan trọng nhất, giống như Iran của châu Á, các bộ phim Thụy Điển vẫn giữ được vẻ đẹp nguyên sơ như những bộ phim của Ingmar Bergman. Vẻ đẹp của sự tìm tòi và sáng tạo không ngừng, tập trung vào con người và sự thật. Đó là điều khá khó khăn trong thời đại kim tiền hiện nay. Thế nên, luôn là sự hồi hộp giá trị khi đón chờ những bộ phim nước này ở các liên hoan phim quốc tế ■